VASEP news

Bản tin THƯƠNG MẠI THỦY SẢN



30

NGÀY 08/08/2025
PHÁT HÀNH THỨ 6 HÀNG TUẦN

12. Thủ tướng yêu cầu tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
vasep.com.vn

Mục lục

12. TIÊU ĐIỂM

Thủ tướng yêu cầu tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh



21. CHUYỂN ĐỘNG DOANH NGHIỆP

5 Doanh nghiệp Thủy sản Việt Nam có thành tích xuất sắc trong hoạt động XK năm 2023 nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương

24. VĂN BẢN MỚI

Nghị định 217/2025/NĐ-CP: về hoạt động kiểm tra chuyên ngành

25. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thai Union đẩy mạnh sáng kiến khử carbon trong nuôi tôm

29. GIÁ THỦY SẢN

Giá một số nguyên liệu thủy sản tại Đà Nẵng

31. THỐNG KÊ THƯƠNG MẠI

Thị trường nhập khẩu thủy sản Việt Nam từ 1/1 đến 15/7/2025

32. TÔM

Nhập khẩu tôm của Mỹ: Tăng bất thường và những cú sốc từ thuế quan

38. CÁ TRA

Thị trường nội địa: Một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển bền vững ngành cá tra?

45. CÁ NGỪ

Xuất khẩu cá ngừ sang Pháp bật tăng sau một năm chững lại

49. SURIMI

Nissui lãi lớn từ cá minh thái, đẩy mạnh mở rộng tại châu Âu

51. HẢI SẢN KHÁC

Xuất khẩu cua ghẹ Việt Nam lập đỉnh, tăng trưởng mạnh nhưng thiếu ổn định

53. THỨC ĂN THỦY SẢN

Sản lượng cá nguyên liệu sản xuất bột cá ở Trung Quốc tiếp tục giảm

58. THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN THẾ GIỚI

Trung Quốc và Indonesia tăng cường hợp tác nuôi trồng thủy sản



VASEP - nổi bật trong tuần

● Triển lãm quốc tế ngành thủy sản VIETFISH 2025 sẽ diễn ra từ 20–22/8 tại SECC, TP.HCM với 526 gian hàng từ 280 doanh nghiệp và 17 quốc gia. Sự kiện mang diện mạo mới, thông điệp "Đổi mới – Bền vững",

đẩy mạnh kết nối quốc tế và chinh phục thị trường nội địa.

VIETFISH 2025 không chỉ là cầu nối giao thương, mà còn thúc đẩy tăng trưởng và khẳng định vị thế ngành thủy sản Việt Nam trên bản đồ thế giới.

VIETFISH
TRIỂN LÃM QUỐC TẾ
THỦY SẢN VIỆT NAM

● Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Công điện số 127/CĐ-TTg yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh

cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

và điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết 66/NQ-CP. Mục tiêu đặt ra: cắt giảm tối thiểu 30% về điều kiện, thời gian và chi phí. TTHC sẽ được chuẩn hóa, thực hiện không phụ thuộc địa giới, hướng đến phục vụ người dân, doanh nghiệp hiệu quả hơn.

● Trong 6 tháng đầu năm 2025, Mỹ đã nhập khẩu

413.718 tấn tôm, trị giá 3,4 tỷ USD,

tăng lần lượt 18% và 28% so với cùng kỳ năm 2024. Mức tăng trưởng này không phản ánh một xu hướng tiêu dùng bền vững, mà chủ yếu bắt nguồn từ tâm lý "chạy đơn" của các nhà nhập khẩu nhằm né tránh đợt áp thuế đối ứng từ chính quyền Tổng thống Donald Trump.



● Xuất khẩu cá tra đạt hơn 1,1 tỷ USD trong nửa đầu năm 2025, tăng 11%, nhưng vẫn đối mặt nhiều rủi ro từ thuế

nội địa đang được xem là "thành trì dài hạn"

quan và biến động thị trường. Trước áp lực đó,
cho ngành cá tra Việt Nam. Với gần 100 triệu dân và xu hướng tiêu dùng hiện đại, thị trường trong nước hoàn toàn có thể trở thành điểm tựa bền vững nếu được đầu tư đúng hướng về sản phẩm, truyền thông và hệ thống phân phối.

● Xuất khẩu cua, ghẹ Việt Nam đạt hơn 173 triệu USD trong 6 tháng đầu năm 2025 – mức cao nhất trong 10 năm, tăng 38% so với cùng kỳ. Cua và ba khía tăng trưởng tốt, trong khi ghẹ giảm nhẹ. Sản phẩm đã có mặt tại

25 thị trường toàn cầu,

với tín hiệu tích cực từ Australia (+58%) và EU (+71%). Dù tăng trưởng chưa đồng đều, cua ghẹ Việt Nam đang dần khẳng định vị thế trên thị trường thế giới, đặc biệt trong bối cảnh CPTPP và EU mở rộng nhu cầu.

BÁO CÁO
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM QUÝ II/2025

Ấn phẩm song ngữ Việt – Anh | Dự kiến phát hành cuối tháng 7/2025



Bạn đang tìm kiếm một công cụ chiến lược giúp DN hiểu rõ thị trường – nắm bắt xu hướng – đón đầu cơ hội trong ngành thủy sản?

Báo cáo Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam Quý II/2025 là ấn phẩm chuyên sâu và toàn diện, phản ánh chính xác "bức tranh" thương mại thủy sản Việt Nam và thế giới trong 6 tháng đầu năm 2025. Với dung lượng gần 100 trang cùng hơn 100 biểu đồ, bảng phân tích và số liệu cập nhật, báo cáo mang đến cái nhìn sâu sắc theo từng ngành hàng chủ lực: **tôm, cá tra, cá ngừ, mực, bạch tuộc và các loại hải sản khác.**

Nội dung nổi bật của báo cáo:

- Cập nhật chi tiết về sản lượng, diện tích nuôi trồng, khai thác và giá nguyên liệu từng ngành hàng trong quý II/2025;
- Diễn biến xuất khẩu theo từng tháng, giá xuất khẩu và tốc độ tăng trưởng theo sản phẩm và thị trường trọng điểm (Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc...);
- Danh sách Top doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu theo ngành hàng và thị trường - cùng bảng xếp hạng Top 100 DN xuất khẩu lớn nhất nửa đầu năm 2025;
- Phân tích nhập khẩu thủy sản vào Việt Nam và các thị trường chiến lược;
- So sánh năng lực cạnh tranh của Việt Nam với các quốc gia xuất khẩu thủy sản lớn;
- Nhận định xu hướng, dự báo sản xuất và xuất khẩu cho quý III và cả năm 2025 - cùng các cơ hội và thách thức đang chờ đón doanh nghiệp.

Kế hoạch dự kiến phát hành
Báo cáo Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam năm 2025:

	Tiếng Việt	Tiếng Anh
- Báo cáo Quý I	29/04/2025	12/05/2025
- Báo cáo Quý II	31/07/2025	11/08/2025
- Báo cáo Quý III	31/10/2025	10/11/2025
- Báo cáo Quý IV	31/01/2026	10/02/2026

ĐĂNG KÝ ngay hôm nay để sở hữu ấn phẩm cập nhật nhất từ VASEP - một **"bản đồ chiến lược"** giúp DN:

- Phân tích thị trường chính xác
- Định hướng kinh doanh hiệu quả
- Tăng tốc xuất khẩu trong giai đoạn sắp tới

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VASEP (VASEP.PRO)
Tel: 024 3835 4496 - Ext 212 - Fax: 024 3771 5084
Nguyễn Thu Trang - Mobile: 0868 093 697 - 0906 151 556
www.vasep.com.vn

HỘI THẢO TẠI VIETFISH 2025

CONFERENCES AT VIETFISH 2025

CẬP NHẬT TIÊU CHUẨN ASC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP CHO DOANH NGHIỆP NGÀNH THỦY SẢN

ASC STANDARD UPDATE: OPPORTUNITIES, CHALLENGES AND SOLUTIONS FOR SEAFOOD ENTERPRISES

20 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Convention room B, 2nd floor

Co-organizers:

Speakers/Experts:



Ms. Tran Hoang Yen
Deputy Chief of VASEP Representative Office



Mr. Koji Yamamoto
General Manager Japan & Producer Outreach Lead for Southeast Asia, Aquaculture Stewardship Council (ASC)



Ms. Penelope Kirsch
MSc Agricultural Counselor with the Canadian Indo-Pacific Agriculture and Agri-Food Office (IPAAO)

GIẢI PHÁP NÂNG CAO PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT VÀ CƠ HỘI MỞ RỘNG XUẤT KHẨU SANG THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU

SOLUTIONS FOR BETTER ANIMAL WELFARE AND OPPORTUNITIES TO INCREASE SEAFOOD EXPORTS TO EUROPEAN MARKETS

20 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Lobby, 1st floor

Co-organizers:

Norway

Speakers/Experts:



Ms. Chau Thi Tuyet Hanh
Senior Specialist, Dept of Fisheries & Surveillance, Ministry of Agriculture & Environment



Mr. Will Davies
Group CSR manager, Sofina Europe



Mr. Mårten Jorgensen
Sales Manager, Optimar AS cum representative of business network Norway-Vietnam



Ms. Trinh Lien Huong
Representative of Shrimp Welfare Project in Southeast Asia

PHÁT TRIỂN XANH VÀ BỀN VỮNG: HÀNH TRÌNH CỦA THỦY SẢN VIỆT NAM

GREEN AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE JOURNEY OF VIETNAM'S FISHERY INDUSTRY

21 . 8 . 2025
9:30 - 11:30
Lobby, 1st floor

Organizer:

Speakers/Experts:



Mr. Hoang Anh Dung
General Director, Investment and Trade Consultancy Co., Ltd. (INTRACO)



Ms. Hoang Thi Minh Hien
Lead of R&D Team, Investment and Trade Consultancy Co., Ltd. (INTRACO)



Ms. Tran Dao Hong Ngoc
Sales Director, VIETNAM FOOD JSC



Dr. Nguyen Xuan Nhan
Director of Aquaculture, Pharmaceutical and Veterinary Material J.S.C (HANVET)

THỦY SẢN VIỆT: TỪ BÀN ĂN QUỐC TẾ VỀ MÂM CƠM VIỆT

VIETNAMESE SEAFOOD: FROM GLOBAL PLATES TO VIETNAMESE PALATES

21 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Lobby, 1st floor

Organizer:

Speakers/Experts:



Ms. Nguyen Thi Thu Trinh
Deputy General Director, SAIGON FOOD JSC



Mr. Nguyen Duy Hang
Domestic Sales Director, Lenger Seafoods Vietnam company



Ms. Nguyen Thuy
Market Development Specialist



Ms. Luu Ngoc Cham
Senior Project Specialist, Head of EPR, VietCycle JSC

ESG: CÁNH CỬA TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

ESG: A STRATEGIC GATEWAY TO GLOBAL MARKET ENTRY

22 . 8 . 2025
9:30 - 11:30
Lobby, 1st floor

Co-organizers:

VCCI

Speakers/Experts:



Ms. Tran Nhu Trang
International expert & country representative, Swiss Import Promotion Programme (SIPPO)



Mr. Nguyen Le Nhat Thanh
Vice Head, Bureau for Employers' Activities and Women Entrepreneurs, VCCI – HCM



Ms. Nguy Thi Giang
Chairwoman of the Board of Directors, GREEN IN

HỘI THẢO TẠI VIETFISH 2025

CONFERENCES AT VIETFISH 2025

20th-21st-22nd August 2025

Venue: *Saigon Exhibition & Convention Center (**SECC**), 799 Nguyen Van Linh, Tan My Ward, HCMC*

Organizer: *Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers (VASEP)*

Supported by:

No.	Hội thảo - Conferences	Venue - Language	Content	Nội dung
CHIỀU 20/8/2025 - August 20th 2025 (14:00-16:00)				
1	**CẬP NHẬT TIÊU CHUẨN ASC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP CHO DN NGÀNH THỦY SẢN** *ASC STANDARD UPDATE: OPPORTUNITIES, CHALLENGES AND SOLUTIONS FOR SEAFOOD ENTERPRISES.*	**Convention room B, 2nd floor** *Vietnamese, English*	*Challenges, difficulties faced by enterprises and the aquaculture sector in applying ASC certification.*	Thách thức, bất cập của DN và ngành nuôi trồng thủy sản trong áp dụng chứng nhận ASC
			Market opportunities for ASC-certified products *Updating new regulations on ASC farms and feed standard*	Cơ hội thị trường cho sản phẩm đạt chuẩn ASC Cập nhật các quy định mới của tiêu chuẩn ASC cho trang trại và thức ăn.
			Canada's Food Safety System and Import Requirements.	Hệ thống an toàn thực phẩm của Canada và các yêu cầu nhập khẩu
2	**GIẢI PHÁP NÂNG CAO PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT VÀ CƠ HỘI MỞ RỘNG XUẤT KHẨU SANG THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU** *SOLUTIONS FOR BETTER ANIMAL WELFARE AND OPPORTUNITIES TO INCREASE SEAFOOD EXPORTS TO EUROPEAN MARKETS.*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese, English*	*Animal welfare: regulations, status in Vietnam aquaculture and seafood processing & direction*	Phúc lợi động vật: Quy định và thực tiễn trong nuôi trồng và chế biến tại Việt Nam, một số định hướng.
			Seafood imports into European market and animal welfare policy from European importers	Nhu cầu nhập khẩu thủy sản vào thị trường Châu Âu và chính sách về phúc lợi động vật đối với thủy sản nhập khẩu vào Châu Âu.
			Business network Norway-Vietnam and technical solutions for humane slaughtering in seafood processing to comply with ASC regulations	Chương trình kết nối doanh nghiệp NaUy-Việt Nam và Giải pháp kỹ thuật giết nhân đạo trong chế biến thủy hải sản đáp ứng tiêu chuẩn ASC.
			Humane Slaughter Initiative by Shrimp Welfare Project to support free stunners to shrimp farmers in Vietnam and worldwide	Sáng kiến giết nhân đạo của Dự án Phúc lợi tôm nhằm hỗ trợ máy gây choáng tôm miễn phí cho doanh nghiệp nuôi tôm tại Việt Nam và trên toàn thế giới
SÁNG 21/8/2025 – August 21st 2025 (9:30 – 11:30)				
3	**PHÁT TRIỂN XANH VÀ BỀN VỮNG: HÀNH TRÌNH CỦA THỦY SẢN VIỆT NAM** *GREEN AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE JOURNEY OF VIETNAM'S FISHERY INDUSTRY*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese*	*Carbon labeling: From international regulations to implementation guidelines in Vietnam*	Nhãn Carbon: Từ Quy định Quốc tế đến hướng dẫn thực thi tại Việt Nam
			Carbon certification for Vietnamese seafood	Chứng nhận Carbon cho thủy sản Việt
			The potential of shrimp by-product utilization in developing a circular economy	Tiềm năng ứng dụng phụ phẩm tôm xây dựng nền kinh tế tuần hoàn.
			Application of new technologies and materials in total quality management (TQM)	Ứng dụng công nghệ và vật liệu mới trong mô hình quản lý chất lượng toàn diện (TQM)
CHIỀU 21/8/2025 – August 21st 2025 (14:00 – 16:00)				
4	**THỦY SẢN VIỆT: TỪ BÀN ĂN QUỐC TẾ VỀ MÂM CƠM VIỆT** *VIETNAMESE SEAFOOD: FROM GLOBAL PLATES TO VIETNAMESE PALATES*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese*	*Vietnamese consumer psychology and behavior towards frozen seafood products*	Tâm lý & hành vi người tiêu dùng Việt đối với sản phẩm thuỷ hải sản đông lạnh
			Domestic sales strategy – insights from practical experience	Chiến lược bán hàng nội địa – Từ kinh nghiệm thực chiến.
			Comprehensive business strategy – Setting up and implementing operational processes	Chiến lược kinh doanh bài bản - Setup quy trình triển khai
			Extended Producer Responsibility (EPR): A Typical Self-Implementation Model	Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất EPR: Mô hình tự thực hiện điển hình
SÁNG 22/8/2025 – August 22nd 2025 (09:30 – 11:30)				
5	**ESG: CÁNH CỬA TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ** *ESG: A STRATEGIC GATEWAY TO GLOBAL MARKET ENTRY*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese, English*	*The importance of sustainability report in accessing to international market.*	Tầm quan trọng của Báo cáo bền vững trong việc tiếp cận thị trường quốc tế.
			Sharing key findings from a field survey** on the implementation of the three ESG pillars (environmental – social – governance) in selected seafood export enterprises* ***- Identifying capacity gaps	Chia sẻ một số kết quả chính từ khảo sát thực tế về mức độ triển khai 3 trụ cột ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) tại một số doanh nghiệp xuất khẩu của ngành Thuỷ sản - Xác định các thiếu hụt về năng lực
			Identifying key ESG topics for seafood businesses	Xác định các chủ đề trọng yếu ESG đối với DN thủy sản.

ĐĂNG KÝ THAM DỰ/ REGISTRATION:

- Ms. Nguyen Hai Yen – Mobile: 0858 58 2626 - Email: nguyenyen@vasep.com.vn
- Mr. Nguyen Ngoc Hoa – Mobile: 0989 618 724 - Email: ngochoa@vasep.com.vn

Or visit us at: **www.vietfish.com.vn** và **www.vasep.com.vn**

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

VIETFISH 2025 – TRIỂN LÃM SỐ 1 CHÂU Á CỦA NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 8 năm 2025

VP VASEP

Triển lãm quốc tế ngành thủy sản VIETFISH 2025 sẽ diễn ra từ ngày 20 đến 22/8 tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn – SECC, Hồ Chí Minh. Vietfish năm nay tiếp tục duy trì mở rộng diện tích trưng bày sang một nữa Hall B với 526 gian hàng của 280 doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu thủy sản và các ngành dịch vụ phụ trợ. Bên cạnh đó Vietfish cũng nhận được sự quan tâm và tham gia gian hàng quốc gia của 17 nước: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Indonesia, Thái Lan, Đan Mạch...

VIETFISH – Hành trình hơn hai thập kỷ khẳng định vị thế quốc tế

Từ năm 1999, VIETFISH đã trở thành sự kiện thương mại chuyên ngành thủy sản duy nhất tại Việt Nam, nơi hội tụ toàn diện của ngành thủy sản, bao gồm chế biến, công nghệ nuôi trồng, đánh bắt và thương mại. Với tầm vóc quốc tế, VIETFISH không chỉ là sân chơi lớn của các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam mà còn là cầu nối vững chắc đưa ngành thủy sản Việt Nam vươn xa trên bản đồ thủy sản toàn cầu.

VIETFISH 2025 – Diện mạo mới, tầm nhìn mới

Trong bối cảnh thị trường xuất khẩu đầy biến động, VIETFISH 2025 đánh dấu sự thay đổi mạnh mẽ với bộ nhận diện thương hiệu hoàn toàn mới. Lấy cảm hứng từ những hình ảnh quen thuộc của ngành thủy sản như biểu tượng cá, bánh lái, sóng biển… tượng trưng cho hành trình vươn khơi mạnh mẽ; chữ V cách điệu với đường nét vươn cao biểu trưng cho sự thịnh vượng và khát vọng chinh phục những mục tiêu mới. VIETFISH 2025 mang thông điệp "Innovation – Sustainability" (Đổi mới – Bền vững). Đây không chỉ là sự thay đổi về hình ảnh mà còn là cam kết của VIETFISH trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội và phát triển bền vững.

Chinh phục người tiêu dùng Việt Nam – Bước ngoặt mới đầy tiềm năng

Không chỉ hướng đến thị trường quốc tế, VIETFISH 2025 còn tập trung vào mục tiêu chinh phục người tiêu dùng trong nước. Những sản phẩm thủy sản cao cấp, vốn đang thống trị các siêu thị toàn cầu, sẽ được giới thiệu rộng rãi tại Việt Nam. Đây là bước đi chiến lược hướng đến thói quen tiêu dùng hiện đại từ sản phẩm tươi sống truyền thống sang các sản phẩm đông lạnh chế biến hiện đại, đạt tiêu chuẩn cao nhất về an toàn thực phẩm, đa dạng về ẩm thực, tiện lợi trong chế biến.

VIETFISH – Triển lãm quốc tế hàng đầu ngành thủy sản châu Á

VIETFISH không ngừng nỗ lực để trở thành triển lãm quốc tế chuyên ngành thủy sản hàng đầu châu Á. Với mục tiêu thu hút các quốc gia cung cấp nguyên liệu lớn như Canada, Na Uy, Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia, Ấn Độ…, VIETFISH sẽ là nơi hội tụ các nguồn nguyên liệu đa dạng, đáp ứng nhu cầu chế biến xuất khẩu và tiêu dùng trong nước. Đồng thời, triển lãm còn là nơi kết nối các công nghệ tiên tiến nhất trong nuôi trồng và chế biến thủy sản, mở ra cơ hội giao lưu, hợp tác giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

ORGANIZED BY VASEP

VIETFISH 2025

INNOVATION SUSTAINABILITY

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ (ACAPR)
VASEP - thành viên của ACAPR

VIETFISH 2025 – Cầu nối cho sự phát triển bền vững

6 tháng đầu năm 2025 chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc của ngành thủy sản với kim ngạch xuất khẩu đạt 5,2 tỷ USD, tăng 19% so với cùng kỳ. Các mặt hàng chủ lực như tôm, cá tra đều tăng trưởng mạnh. Xuất khẩu sang các thị trường lớn như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, khối thị trường CPTPP, EU ghi nhận mức tăng trưởng tích cực. Trước những thách thức mới từ thuế quan, biến động địa chính trị…VIETFISH 2025 được kỳ vọng sẽ góp phần tạo những cơ hội mới giúp thương mại thủy sản duy trì tốc độ tăng trưởng. VIETFISH không chỉ là nơi gặp gỡ giữa các doanh nghiệp, công nghệ và thị trường mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành thủy sản Việt Nam. Sự kiện hứa hẹn sẽ mở ra những cơ hội hợp tác, đổi mới và tăng trưởng, giúp ngành thủy sản Việt Nam giữ vững vị thế trên thị trường thế giới đồng thời tiếp thị trực tiếp người tiêu dùng nội địa.

Với những thành tựu đáng tự hào, VIETFISH 2025 không chỉ là nơi gặp gỡ giữa các doanh nghiệp, công nghệ và thị trường mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành thủy sản Việt Nam. Sự kiện hứa hẹn sẽ mở ra những cơ hội hợp tác, đổi mới và tăng trưởng, đưa ngành thủy sản Việt Nam lên một tầm cao mới.

Để tìm hiểu thêm về thông tin sự kiện, vui lòng liên hệ:

TRẦN TƯỜNG KHANH (Ms)

Phụ trách truyền thông Vietfish

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM (VASEP)

Điện thoại: 0708 17 8384

Website: www.vietfish.com.vn

VIETFISH 2025: Tái định vị thương hiệu, mở ra những cơ hội mới cho ngành thủy sản Việt Nam

VP VASSEP

Trong dòng chảy không ngừng của kinh tế toàn cầu, sự chuyển mình không chỉ là một lựa chọn, mà là một tất yếu để vươn tới những đỉnh cao mới. Vietfish 2025 hôm nay chính thức thực hiện cú chuyển mình lịch sử đó, ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới cùng một tuyên ngôn đầy tham vọng: không chỉ là một triển lãm, mà là ngọn hải đăng dẫn dắt tương lai ngành thủy sản toàn châu Á.

Mục tiêu chiến lược: Từ vị thế dẫn đầu khu vực đến triển lãm số 1 Châu Á

Sau hành trình một phần tư thế kỷ, Vietfish đã xây dựng nên một tượng đài vững chắc, khẳng định vị thế là triển lãm thủy sản hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Nhưng với khát vọng lớn lao hơn, Vietfish 2025 đặt ra một mục tiêu táo bạo: tái định vị mình để trở thành triển lãm thủy sản số 1 tại Châu Á.

Đây không đơn thuần là một cuộc chạy đua về quy mô, mà là một sự nâng cấp toàn diện về chất. Concept "Triển lãm số 1 Châu Á" có nghĩa là Vietfish sẽ trở thành một "siêu kết nối" (hyper-connector) – trung tâm hội tụ của mọi dòng chảy thương mại, công nghệ và tri thức trong ngành thủy sản của toàn châu lục quy tụ tại Việt Nam.

"KẾT NỐI CHÂU Á VỚI THẾ GIỚI": Tuyên ngôn của sự Đổi mới và Bền vững

Chủ đề mới **"KẾT NỐI CHÂU Á VỚI THẾ GIỚI" (CONNECTING ASIA TO THE WORLD)** chính là linh hồn cho tầm nhìn chiến lược này. Nó thể hiện hai cam kết cốt lõi định hình nên tương lai của Vietfish với slogan/thông điệp "Đổi mới và bền vững":

1. **Đổi mới không ngừng:** Để kết nối thế giới, chúng ta phải nói chung một ngôn ngữ – ngôn ngữ của công nghệ, của chất lượng và của sự sáng tạo. Vietfish 2025 sẽ là sân khấu cho những công nghệ tiên tiến nhất, những mô hình kinh doanh đột phá và những giải pháp giúp ngành thủy sản châu Á nâng cao năng lực cạnh tranh trên trường quốc tế.

2. **Phát triển bền vững:** Kết nối không chỉ là thương mại, mà còn là trách nhiệm. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và cạn kiệt tài nguyên, phát triển bền vững là con đường duy nhất. Vietfish cam kết thúc đẩy các hoạt động nuôi trồng, chế biến và kinh doanh có trách nhiệm, bảo vệ hệ sinh thái biển cho các thế hệ tương lai.



Hàng ngàn mặt sản thủy sản tươi sống và đông lạnh tại Vietfish

Giải mã bộ nhận diện mới: Nơi hội tụ của Khát vọng và Di sản

Bộ nhận diện thương hiệu mới của Vietfish 2025 là sự kết tinh hoàn hảo giữa di sản ngành và khát vọng tương lai, được thể hiện qua từng chi tiết thiết kế:

Logo tinh giản, táo bạo hơn: Kế thừa tinh thần từ logo cũ, phiên bản mới được tinh chỉnh với đường nét tối giản, dứt khoát hơn. Hình ảnh con cá được cách điệu mạnh mẽ, tạo cảm giác chuyển động và sẵn sàng bứt phá. Sự thay đổi này thể hiện một Vietfish tự tin, hiện đại và quyết đoán hơn.

Hệ thống Pattern độc đáo và sống động: Điểm nhấn đặc biệt của bộ nhận diện nằm ở hệ thống pattern được xây dựng một cách thông minh và đầy ý nghĩa. Lấy cảm hứng từ những hình ảnh quen thuộc trong ngành thủy sản và tại chính triển lãm, các nhà thiết kế đã biến chúng thành những biểu tượng đồ họa tối giản, hiện đại:

- **Biểu tượng cốt lõi:** Hình ảnh **con cá**, **sóng biển** và **bánh lái** là sự tôn vinh dành cho di sản của ngành thủy sản – một ngành nghề gắn liền với biển cả và sự dẫn dắt.
- **Biểu tượng cộng đồng:** Các **chấm tròn** đại diện cho hàng trăm gian hàng, hàng ngàn doanh nghiệp tham gia. Chúng tạo thành một mạng lưới dày đặc, tượng trưng cho sức mạnh của sự kết nối và cộng đồng.
- **Biểu tượng khát vọng:** Chữ **V** (Việt Nam, Victory - Chiến thắng) được cách điệu với đường nét mạnh mẽ, vươn thẳng lên cao. Đây là biểu tượng cho sự thịnh vượng, cho tinh thần không ngừng chinh phục những đỉnh cao mới của ngành thủy sản Việt Nam và châu Á.

Màu sắc chủ đạo:

- **Màu xanh dương:** Màu của đại dương bao la, thể hiện sự tin cậy, chuyên nghiệp và cam kết mạnh mẽ cho một tương lai phát triển bền vững, bảo vệ môi trường biển.
- **Màu đỏ:** Màu của ngọn lửa đam mê, của nỗ lực không mệt mỏi và khát vọng chiến thắng, là điểm nhấn thể hiện năng lượng và quyết tâm bứt phá.

Khi kết hợp lại, hệ thống pattern này tạo nên một ngôn ngữ hình ảnh sống động, kể câu chuyện về một ngành thủy sản đa dạng, được dẫn dắt bởi tầm nhìn, luôn vận động và sẵn sàng giao thương với thế giới.

VIETFISH
TRIỂN LÃM QUỐC TẾ
THỦY SẢN VIỆT NAM

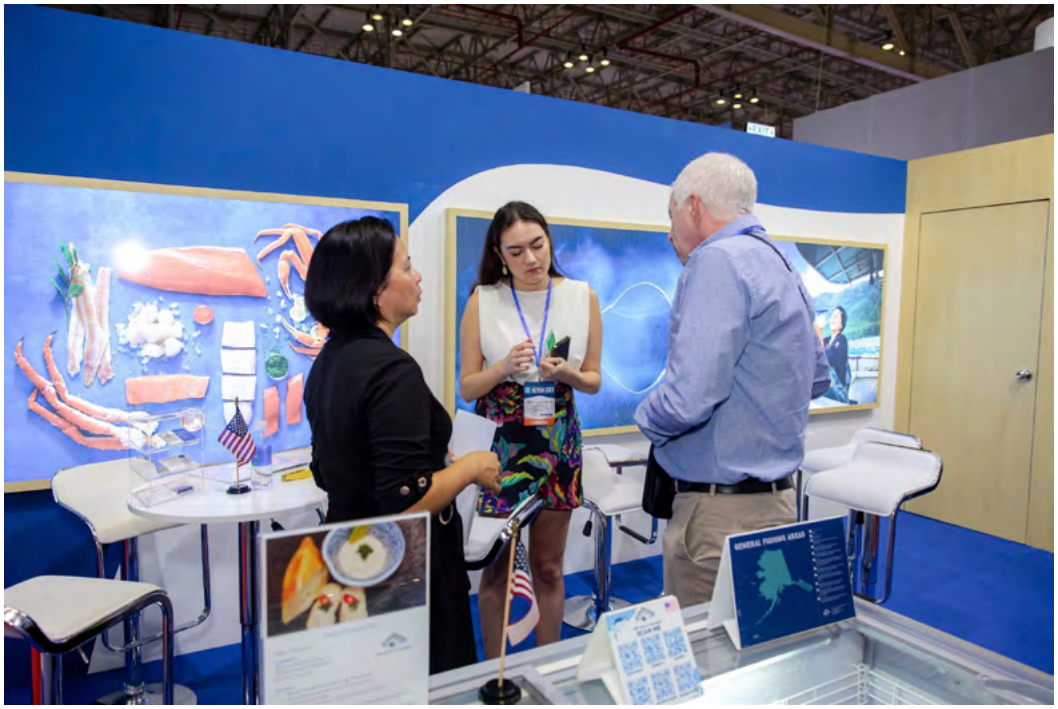
Bộ nhận diện thương hiệu mới của Vietfish 2025

Hành trình 25 năm tăng trưởng vượt bậc

Tham vọng của Vietfish 2025 được xây dựng trên một nền tảng tăng trưởng vượt bậc. Những con số so sánh giữa kỳ triển lãm đầu tiên và hiện tại là minh chứng rõ ràng nhất:

Hạng mục	Vietfish 1999 (Khởi đầu)	Vietfish 2025 (Tầm nhìn mới)	Tăng trưởng
Diện tích trưng bày	5.000 m^2	12.000 m^2	Gấp 2,4 lần
Số gian hàng	100	526	Gấp 5,3 lần
Số công ty tham gia	64	280	Gấp 4,4 lần
Số quốc gia tham gia	9	17	Gấp 1,9 lần

Những con số này không chỉ là thống kê, chúng là những cột mốc trên hành trình nỗ lực không ngừng, khẳng định vị thế và uy tín của Vietfish. Năm nay, triển lãm tiếp tục mở rộng với **526 gian hàng** và sự tham gia của **17 khu gian hàng quốc gia**, bao gồm các cường quốc thủy sản như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, và các đối tác quan trọng từ châu Âu như Đan Mạch.



Cơ hội gặp gỡ trực tiếp khách hang tiềm năng trong và ngoài nước

Những giá trị vượt trội tại Vietfish 2025

Điểm nổi bật của Vietfish 2025 không chỉ nằm ở hình ảnh mà còn ở những giá trị thực tiễn mà triển lãm mang lại:

1. **Seafood Expo:** Không gian trưng bày đẳng cấp, nơi hội tụ những sản phẩm thủy sản chất lượng cao và các công nghệ chế biến, nuôi trồng tiên tiến nhất.
2. **Kết nối kinh doanh:** Các phiên giao thương B2B được tổ chức chuyên nghiệp, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp gặp gỡ, ký kết hợp đồng và mở rộng thị trường.
3. **Hội thảo chuyên đề:** Chuỗi hội thảo với các chuyên gia hàng đầu, cập nhật những xu hướng nóng nhất, các thách thức và cơ hội phát triển của ngành.
4. **Khu vực trải nghiệm ẩm thực:** Một không gian văn hóa đặc sắc, nơi các đầu bếp chuyên nghiệp trình diễn và chiêu đãi khách tham quan những món ăn tinh túy từ hải sản.



Khu trải nghiệm ẩm thực với nhiều món ăn hấp dẫn

Vietfish 2025 không chỉ là một sự kiện thương mại, mà là một lời mời gọi. Chúng tôi trân trọng mời quý Doanh nghiệp, các chuyên gia và toàn thể cộng đồng thủy sản cùng tham gia vào hành trình kiến tạo tương lai này. Hãy đến để kết nối, để khám phá, để đổi mới và để cùng nhau đưa ngành thủy sản châu Á vươn ra biển lớn.

Hãy cùng chúng tôi trở thành một phần của chương mới đầy tự hào tại Vietfish 2025!

Thủ tướng yêu cầu tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

Kim Thu

(vasep.com.vn) Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 4/8/2025 yêu cầu các bộ ngành, địa phương tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện kinh doanh theo các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

Những kết quả ban đầu đáng khích lệ

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, tính đến ngày 01 tháng 8 năm 2025, các bộ, cơ quan đã chủ động đạt được những bước tiến quan trọng. Cụ thể, đã có 115 TTHC được cắt giảm, 118 điều kiện kinh doanh được cắt giảm, và 691 TTHC được đơn giản hóa.

Trong tháng 7 năm 2025, 3,4 triệu hồ sơ TTHC đã được tiếp nhận và giải quyết tại 34 tỉnh, thành phố, trong đó có 2,5 triệu hồ sơ thuộc cấp xã.

Để đạt được hiệu quả thực chất, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành và địa phương phải đạt được mục tiêu cắt giảm tối thiểu:

- **30% điều kiện kinh doanh**.
- **30% thời gian giải quyết TTHC**.
- **30% chi phí tuân thủ TTHC**.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ như Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Y tế, Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được yêu cầu rà soát và cắt giảm đạt mục tiêu này đối với các ĐKKD thuộc phạm vi quản lý của mình. Đồng thời, các Bộ Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phải khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, bảo đảm đạt các mục tiêu trên chậm nhất trước ngày 15/8/2025.

Đảm bảo thủ tục hành chính thông suốt, không phụ thuộc địa giới hành chính

Một trong những điểm trọng tâm của Công điện là yêu cầu các Bộ và địa phương phải đảm bảo việc thực hiện TTHC thông suốt, hiệu quả và không bị gián đoạn, đặc biệt là việc không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh. Điều này đồng nghĩa với việc người dân và doanh nghiệp sẽ không còn phải thực hiện TTHC tại nơi cư trú, nơi đặt trụ sở, hoặc nơi cấp kết quả lần đầu, mang lại sự tiện lợi và linh hoạt tối đa.

Để đạt được điều này, Thủ tướng yêu cầu:

Hoàn thiện, chuẩn hóa và công khai đầy đủ các quy định TTHC liên quan đến sản xuất, kinh doanh, đặc biệt trong các lĩnh vực trọng yếu như xuất nhập khẩu, đầu tư, quy hoạch, đất đai.

Khẩn trương rà soát, sửa đổi các quy định không phù hợp với nguyên tắc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành (như hộ tịch, đăng ký kinh doanh, thuế) để đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống". Việc liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh sẽ phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu, giúp người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ công dễ dàng và hiệu quả hơn.

Kịp thời khắc phục các lỗi của hệ thống thông tin do Bộ quản lý, đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu đầy đủ với hệ thống cấp tỉnh.

Nâng cao năng lực cán bộ và cơ sở vật chất

Một yếu tố quan trọng khác để đảm bảo việc giải quyết TTHC hiệu quả là việc sắp xếp và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức. Thủ tướng yêu cầu rà soát, bố trí đầy đủ cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, phù hợp với quy mô, số lượng nhiệm vụ, hồ sơ TTHC, không để xảy ra tình trạng ách tắc hoặc gián đoạn. Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đối với các TTHC được phân cấp, phân quyền và TTHC của cấp xã, cũng được nhấn mạnh để đảm bảo dịch vụ công được thực hiện một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Trách nhiệm giải trình và giám sát chặt chẽ

Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP và các nhiệm vụ tại Công điện này.



Thủy sản Việt tăng tốc xuất khẩu trước hạn thuế quan của Hoa Kỳ

Lê Hằng

(vasep.com.vn) Tháng 7/2025, kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt 971 triệu USD, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 7 tháng đầu năm, giá trị xuất khẩu đạt 6,22 tỷ USD, tăng trưởng mạnh 17,2%. Tuy nhiên, đằng sau kết quả này là cuộc chạy đua với thời gian của nhiều doanh nghiệp xuất khẩu nhằm đẩy nhanh đơn hàng sang Hoa Kỳ trước thời điểm ngày 1/8/2025 – mốc áp dụng thuế đối ứng mới mà Mỹ công bố từ đầu tháng 7/2025.

Thị trường chính: Mỹ và Trung Quốc – hai thái cực đối lập

Thị trường Mỹ ghi nhận giá trị xuất khẩu trong tháng 7 đạt 145,8 triệu USD, giảm 19,6% so với cùng kỳ, dù tính chung 7 tháng vẫn tăng 10,4%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ ảnh hưởng của chính sách thuế đối ứng mà Hoa Kỳ dự kiến áp dụng từ tháng 8/2025 với mức lên tới 20%, cùng với thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp khiến cho việc XK sang Mỹ bị xáo trộn, đơn hàng sụt giảm. Đặc biệt, thuế CBPG tôm sơ bộ giai đoạn POR19 công bố đầu tháng 6 lên tới 33,29% cho nhiều doanh nghiệp như Stapimex, khiến niềm tin thị trường lung lay. Trường hợp kết quả này được giữ nguyên vào tháng 12, nguy cơ mất thị trường Mỹ với tôm Việt là hiện hữu.

Trong khi đó, thị trường Trung Quốc ghi nhận mức tăng trưởng vượt bậc: tháng 7 đạt 221,5 triệu USD (+31,7%), 7 tháng đạt 1,33 tỷ USD (+42,6%). Trung Quốc đẩy mạnh nhập khẩu trở lại, đặc biệt là mặt hàng tôm và mực, tạo dư địa cho doanh nghiệp Việt tăng tốc trước thời điểm Mỹ áp thuế vào tháng 8. Đây cũng là kết quả của sự linh hoạt từ phía doanh nghiệp khi chủ động chuyển hướng, đẩy mạnh tiêu thụ tại các thị trường tăng trưởng tốt, đồng thời tận dụng FTA như RCEP, CPTPP để hưởng ưu đãi thuế quan.

Ngoài Mỹ và Trung Quốc, các thị trường Nhật Bản, EU, Hàn Quốc và ASEAN đều tăng trưởng tích cực, cho thấy xu hướng dịch chuyển tiêu dùng toàn cầu có lợi cho thủy sản Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh giá cả hợp lý và nguồn cung dồi dào.

Tôm, cá tra, cá ngừ dưới tác động chính sách thuế

Tôm tiếp tục là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đạt 2,49 tỷ USD trong 7 tháng (+23,6%). Tuy nhiên, thị trường Mỹ – chiếm tỷ trọng lớn – đang bị bóp nghẹt bởi chính sách thuế, khiến doanh nghiệp có dấu hiệu chững lại đơn hàng. So với các đối thủ như Ecuador (thuế chỉ 15%) hay Indonesia và Philippines (19%), tôm Việt Nam đang dần mất lợi thế nếu thuế đối ứng 20% thực thi. Ngành tôm đang bước vào giai đoạn khó

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ (ACAPR)
VASEP - thành viên của ACAPR

XK thủy sản tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2025 (ĐVT: triệu USD)				
Thị trường chính	**Tháng 7/5025 (ước)**	**So với cùng kỳ (%)**	**Tháng 1-7/2025 (ước)**	**So với cùng kỳ (%)**
Trung Quốc & HK	221,505	31,7	1.327,698	42,6
Mỹ	145,812	-19,6	1.051,171	10,4
Nhật Bản	150,147	10,6	971,847	17,0
EU	102,475	7,9	654,187	9,7
Hàn Quốc	74,828	3,3	474,700	9,1
ASEAN	62,923	19,2	403,433	24,1
Trung Đông	32,791	-1,9	187,492	-12,3
Các thị trường khác	180,570	2,4	1.135,097	10,5
Tổng	**971,052**	**6,1**	**6.223,349**	**17,2**

khăn khi kết quả sơ bộ POR19 do Bộ Thương mại Mỹ công bố hồi tháng 6 cho thấy mức thuế CBPG tôm lên tới 33,29% đối với nhiều doanh nghiệp lớn. Nếu mức thuế này không được điều chỉnh trong kết quả cuối cùng vào tháng 12, tôm Việt có nguy cơ bị loại khỏi thị trường Mỹ.

Dự báo cả năm, XK tôm có thể đạt 3,6–3,8 tỷ USD trong kịch bản doanh nghiệp tiếp tục khai thác tốt thị trường châu Á, EU, các nước CPTPP và đẩy mạnh sản phẩm GTGT sang Nhật Bản.

Cá tra ghi nhận kim ngạch XK 1,22 tỷ USD sau 7 tháng, tăng 11,1%. Điểm sáng là 8 doanh nghiệp lớn như Vĩnh Hoàn được áp thuế CBPG 0% theo kết quả POR20, giúp khôi phục niềm tin tại thị trường Mỹ. Tuy nhiên, nếu thuế đối ứng mới được triển khai, cá tra cũng sẽ bị ảnh hưởng nặng về chi phí và giá thành. Trong bối cảnh thị trường Trung Quốc có dấu hiệu chững lại do tồn kho, doanh nghiệp buộc phải tìm cách mở rộng tại ASEAN, Nam Mỹ và Trung Đông.

Ngược lại, cá ngừ gặp khó với kim ngạch 7 tháng giảm nhẹ 2,8% còn 542 triệu USD, tháng 7 giảm mạnh gần 19%. Nguyên nhân chính đến từ quy định nội địa bất cập như Nghị định 37 – cấm trộn lẫn nguyên liệu khai thác trong nước với nhập khẩu, nhất là quy định kích thước tối thiểu được phép khai thác cá ngừ vằn là 0,5m khiến cho ngư dân không dám khai thác và khai thác cá cũng không bán được, trong khi DN không có nguyên liệu trong nước để chế biến XK và không tận dụng được lợi thế thuế quan trong hạn ngạch cá ngừ 11.500 tấn sang EU theo hiệp định EVFTA.

Mỹ siết thuế: doanh nghiệp Việt gồng mình "vượt bão"

Từ ngày 7/8/2025, mức **thuế đối ứng 20%** chính thức có hiệu lực tại Mỹ với các mặt hàng NK từ Việt Nam trong đó có thủy sản.

So với các đối thủ như Ecuador (thuế 15%), Philippines và Indonesia (19%), hay Thái Lan (19%), thủy sản Việt Nam đang chịu mức thuế cao nhất. Đặc biệt, cơ chế thuế chống thuế khi phải tính thêm các loại thuế khác như chống bán phá giá (CBPG), chống trợ cấp và thêm rào cản kỹ thuật như quy định tương đương theo Luật bảo vệ động vật biển (MMPA), càng khiến cho sản phẩm thủy sản Việt rơi vào vùng cạnh tranh yếu thế hơn.

Nguy cơ mất thị phần tại thị trường Mỹ – đặc biệt với tôm và cá ngừ – là hoàn toàn có thật nếu ngành tôm Việt bị áp thuế CBPG mức cao 33,29% như phán quyết sơ bộ.

Đối với cá ngừ, vốn đã khó về nguyên liệu lại thêm mức thuế cao hơn so với Ecuador, Philipin và Indonesia lại càng thêm yếu thế.

Các doanh nghiệp Việt Nam hiện đang phải nỗ lực đa dạng sản phẩm, chuyển hướng thị trường, và tối ưu chi phí sản xuất để tránh bị "văng khỏi đường đua".

Dự báo và triển vọng

Trong 6 tháng cuối năm, bức tranh xuất khẩu thủy sản Việt Nam được dự báo sẽ "vừa thách thức vừa kỳ vọng". Thách thức đến từ chính sách thuế đối ứng 20% của Mỹ bắt đầu có hiệu lực từ 7/8, nguy cơ mất thị trường tôm và hạn chế với cá ngừ, cùng với các bất ổn địa chính trị và đứt gãy chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên, cơ hội vẫn rộng mở. Sự hồi phục mạnh mẽ của thị trường Trung Quốc, ASEAN và Nhật Bản, cùng với tín hiệu gỡ bỏ rào cản kỹ thuật từ EU, mở ra dư địa tăng trưởng cho các dòng sản phẩm chế biến sâu. Các hiệp định thương mại như EVFTA, CPTPP, UKVFTA tiếp tục tạo lợi thế thuế quan vượt trội so với các nước đối thủ.

Dự báo cả năm 2025, xuất khẩu thủy sản có thể đạt khoảng **9 tỷ USD-9,2 tỷ USD.** Trong đó, tôm kỳ vọng 3,6–3,8 tỷ USD, cá tra 1,8 tỷ USD, cá ngừ khoảng 850–900 triệu USD và các hải sản khác đóng góp gần 3 tỷ USD. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, doanh nghiệp cần tiếp tục chủ động nguyên liệu, nâng cao chất lượng, đầu tư công nghệ chế biến và đa dạng hóa thị trường, nhất là thị trường ngách trong CPTPP, ASEAN và nội khối châu Á.

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ (ACAPR)
VASEP - thành viên của ACAPR



THUẾ ĐỐI ỨNG HOA KỲ 2025
THEO DÒNG SỰ KIỆN

MỸ CHÍNH THỨC ÁP THUẾ MỚI TỪ 7/8, MỨC CAO NHẤT LÊN TỚI 50%

Từ 0h ngày 7/8 (giờ địa phương), Mỹ bắt đầu thu các mức thuế đối ứng mới đối với hàng hóa nhập khẩu từ hàng chục quốc gia, với mức dao động từ 10% đến 50%, theo thông báo từ Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Mỹ (CBP).

Tuy nhiên, các lô hàng đã lên tàu trước thời điểm 7/8 và đến Mỹ trước ngày 5/10 vẫn được áp dụng mức thuế cũ. Điều này tạo điều kiện cho các nhà nhập khẩu tăng dự trữ trước khi mức thuế cao hơn có hiệu lực đầy đủ.

Các quốc gia như Bolivia, Ecuador, Iceland và Nigeria chịu thuế từ 15%, trong khi Đài Loan đối mặt mức thuế 20%. Các nước khác chịu mức thuế cao hơn: Brazil 50%, Thụy Sĩ 39%, Canada 35% và Ấn Độ 25%. Ngày 6/8, Tổng thống Trump tuyên bố sẽ áp thêm 25% thuế với hàng hóa Ấn Độ, có hiệu lực sau 21 ngày.

Chính sách thuế mới là một phần trong chiến lược thương mại đa tầng của ông Trump, nhằm bảo vệ "an ninh quốc gia", đặc biệt với các ngành then chốt như chất bán dẫn, dược phẩm, thép, nhôm và ô tô. Ông cũng cảnh báo thuế chip có thể tăng tới 100%.

Trong khi đó, Liên minh châu Âu (EU) và một số đối tác lớn (chiếm 40% thương mại Mỹ) đã đạt được thỏa thuận miễn thuế tăng. Thị trường tài chính toàn cầu phản ứng ổn định, với chứng khoán châu Á tăng và USD giảm nhẹ.

Tại Mỹ, giá cả bắt đầu tăng trong tháng 6, đặc biệt ở các mặt hàng như nội thất, xe hơi và hàng điện tử.

CBP CẬP NHẬT HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG THUẾ ĐỐI ỨNG – HIỆU LỰC TỪ NGÀY 7/8/2025

Ngày 31/7/2025, Hoa Kỳ ban hành Sắc lệnh hành pháp mới với tiêu đề "Further Modifying the Reciprocal Tariff Rates", điều chỉnh Sắc lệnh EO 14257 nhằm cập nhật mức thuế bổ sung áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ một số quốc gia theo Đạo luật IEEPA.

1. Áp dụng mức thuế đối ứng mới

- **Từ 12:01 sáng (EDT) ngày 7/8/2025**, hàng hóa nhập khẩu để tiêu thụ hoặc rút khỏi kho để tiêu thụ, nếu có xuất xứ từ các quốc gia được liệt kê tại **Phụ lục I của Sắc lệnh EO**, (ngoại trừ những trường hợp được miễn), sẽ phải chịu **mức thuế bổ sung** theo các phân loại mã **HTSUS từ 9903.02.02 đến 9903.02.71**, theo quy định tại **Phụ lục II**.
- **Hàng hóa có xuất xứ từ Liên minh châu Âu (EU):**
    - Nếu thuế suất tại Cột 1 (Column 1/General Duty) ≥ **15%**: **Không áp thuế đối ứng**, khai báo theo mã **9903.02.19**.
    - Nếu thuế suất tại Cột 1 **< 15%**: **Tổng của thuế hiện tại và thuế đối ứng = 15%**, khai báo theo mã **9903.02.20**.

- Hàng hóa từ **Trung Quốc (bao gồm Hồng Kông và Ma Cao)** tiếp tục chịu **thuế đối ứng 10%** theo mã **9903.01.25** theo quy định tại EO 14298 (không bị thay đổi bởi EO ngày 31/7/2025).

2. Các trường hợp được miễn thuế đối ứng

Các mã HTSUS sau áp dụng cho hàng hóa **được miễn thuế bổ sung** theo Sắc lệnh ngày 31/7/2025:

- **Hàng đang vận chuyển (In-Transit)**:
  - Hàng đã xếp lên tàu và đang trên đường đến Hoa Kỳ trước **12:01 sáng ngày 7/8/2025**, và được nhập hoặc rút khỏi kho để tiêu thụ từ **7/8 đến trước 12:01 sáng ngày 5/10/2025**, chịu thuế 10% và khai báo theo mã **9903.01.25**.
- **9903.01.26 – Hàng hóa từ Canada**:
  - Bao gồm cả hàng hóa được miễn thuế theo USMCA. Nếu đã khai mã 9903.01.10 đến 9903.01.15 thì khai thêm mã 9903.01.26 để được miễn thuế đối ứng.
- **9903.01.27 – Hàng hóa từ Mexico**:
  - Áp dụng tương tự như Canada, hàng hóa được miễn thuế theo USMCA nếu đã khai mã 9903.01.01 đến 9903.01.05 thì khai thêm mã 9903.01.27 để được miễn thuế đối ứng.
- **9903.01.29 – Hàng hóa từ các quốc gia có mức thuế Column 2**:
  - Belarus, Cuba, Triều Tiên, Nga.
- **9903.01.30 – Hàng viện trợ nhân đạo**:
  - Do cá nhân hoặc tổ chức tại Mỹ quyên tặng như thực phẩm, thuốc, quần áo… nhằm mục đích giảm đau khổ nhân đạo (trừ khi Tổng thống đưa ra quyết định loại trừ cụ thể).
- **9903.01.31 – Tài liệu thông tin**:
  - Gồm các tài liệu như sách, phim, ảnh, đĩa CD, tác phẩm nghệ thuật, tin tức, v.v.
- **9903.01.32 – Hàng hóa được phân loại đặc biệt**:
  - Những mặt hàng phù hợp với các đầu mã HTSUS được liệt kê tại mục (v)(iii) của chú thích số 2 (Note 2) trong Chương 99, được quy định tại EO 14257 và **giải thích rõ hơn trong Thông báo của Tổng thống ngày 11/4/2025**.
- **9903.01.33 – Sản phẩm đặc thù như sắt thép, nhôm, xe hơi, đồng...**:
  - Những hàng hóa này từ bất kỳ quốc gia nào, nếu nằm trong HTSUS tại mục (v)(vi) đến (v)(xi) của Note 2 chương 99, được miễn thuế đối ứng.
- **9903.01.34 – Hàng hóa có ít nhất 20% giá trị từ Hoa Kỳ**:
  - Chỉ phần không có nguồn gốc từ Hoa Kỳ mới chịu thuế đối ứng.

3. Quy định áp dụng với Chương 98 (HTSUS)

Thuế bổ sung **không áp dụng** với hàng hóa được khai báo hợp lệ theo quy định tại **Chương 98** HTSUS, trừ các trường hợp sau:

- Hàng khai báo theo:
  - **9819 (Subchapter XIX)** – Đạo luật AGOA (Châu Phi)
  - **9820 (Subchapter XX)** – Đạo luật Caribbean Basin Trade Partnership
  - **9822 (Subchapter XXII)** – Các FTA khác
  - **9802.00.40, 9802.00.50, 9802.00.60, 9802.00.80**
- **Tạm nhập có bảo lãnh (TIB) – mã 9813 (Subchapter XIII)**:
  - Phải khai báo cả **mã thuế IEEPA chương 99**, mã HTSUS 9813 và mã hàng hóa từ chương 1–97.

- Nếu đáp ứng điều kiện TIB, hàng **không phải nộp thuế IEEPA**, nhưng vẫn cần khai báo để bảo đảm bảo lãnh hợp lệ nếu không đủ điều kiện.

4. Hành vi chuyển tải né thuế – bị phạt 40% thuế bổ sung

Nếu **CBP xác định hàng hóa bị chuyển tải** để né tránh thuế đối ứng theo IEEPA, sẽ:

- Áp dụng **thuế bổ sung 40% ad valorem** theo mã **9903.02.01**
- Yêu cầu chỉnh sửa khai báo hoặc thu thuế khi thanh khoản
- Mức thuế 40% này **cộng thêm** mọi khoản thuế, phí, phạt khác theo luật định.

5. Trình tự khai báo nhiều mã HTSUS trên cùng một dòng

Khi khai báo trên một dòng của tóm tắt tờ khai (Entry Summary) có nhiều mã HTSUS, doanh nghiệp **phải khai đúng thuế theo từng mã**, không được cộng gộp:

- Ví dụ: Nếu hàng bị thuế 10% theo mã **9903.01.25**, thì thuế phải ghi riêng ở dòng này, không cộng chung với mã HTSUS khác.
- Nếu hàng có ít nhất **20% giá trị từ Mỹ** (mã 9903.01.34), thì khai thành **hai dòng riêng**:
  - Dòng 1: phần giá trị có nguồn gốc từ Mỹ – không chịu thuế
  - Dòng 2: phần còn lại – chịu thuế đối ứng

6. Trình tự khai báo HTSUS nhiều mã

Nếu một dòng Entry Summary có nhiều mã HTSUS, **thứ tự khai báo bắt buộc** như sau:

1. Mã Chương 98 (nếu có)
2. Mã Chương 99 cho **thuế bổ sung** (nếu có)
3. Đối với các biện pháp khắc phục thương mại, nếu áp dụng:
   - Trước tiên báo cáo mã Chương 99 cho Mục 301.
   - Tiếp theo là mã Chương 99 cho IEEPA Fentanyl.
   - Tiếp theo là mã Chương 99 cho IEEPA Reciprocal.
   - Tiếp theo là mã Chương 99 cho thuế Mục 232 hoặc 201.
   - Tiếp theo là mã Chương 99 cho hạn ngạch Mục 201 hoặc 232.
4. Mã 99 cho thuế thay thế hoặc mục đích khác (như MTB)
5. Mã 99 cho các hạn ngạch khác (nếu có)
6. Mã HTSUS từ **Chương 1 đến 97** tương ứng với hàng hóa

Giá trị hàng hóa nhập khẩu cần khai báo ở **mã chương 1–97**, trừ khi quy định chương 98 yêu cầu khác.

7. Tài liệu tham khảo thêm

- **CSMS #64649265 – Hướng dẫn thuế đối ứng**, hiệu lực từ 5/4/2025

MỸ ÁP THUẾ 50% VỚI HÀNG HÓA ẤN ĐỘ

Ngày 6/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump ký sắc lệnh áp thêm 25% thuế nhập khẩu với hàng hóa Ấn Độ, nâng tổng thuế suất lên 50%, có hiệu lực từ ngày 27/8. Đây là mức thuế cao nhất Mỹ áp dụng với một đối tác thương mại, nhằm trừng phạt việc Ấn Độ mua dầu thô Nga – điều Washington cho là hỗ trợ Nga trong chiến tranh Ukraine.

Phản ứng trước động thái này, Bộ Ngoại giao Ấn Độ tuyên bố lấy làm tiếc và gọi việc áp thuế là "phi lý và không công bằng", nhấn mạnh nhập khẩu dầu nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cho 1,4 tỷ dân.

Dù mức thuế mới có thể tác động đến hàng tỷ USD hàng xuất khẩu, giới phân tích nhận định ảnh hưởng đến kinh tế Ấn Độ là hạn chế, vì chỉ khoảng 20% hàng xuất khẩu của nước này (tương đương 2% GDP) hướng đến Mỹ. Tuy nhiên, một số nhóm hàng dễ tổn thương như đá quý, trang sức, dệt may và hóa chất (trị giá khoảng 8 tỷ USD) có thể bị ảnh hưởng đáng kể.

Các chuyên gia cũng cho rằng dược phẩm, chip bán dẫn và dịch vụ công nghệ thông tin – những ngành trọng điểm – sẽ không bị đánh thuế. Với tỷ lệ tiếp xúc trực tiếp với Mỹ chỉ khoảng 9%, thị trường chứng khoán Ấn Độ dự kiến không bị ảnh hưởng nhiều, dù áp lực tỷ giá và dòng vốn ngắn hạn có thể gia tăng.

NA UY PHẢN ĐỐI THUẾ 15% CỦA MỸ, LO NGẠI MẤT LỢI THẾ CẠNH TRANH NGÀNH THỦY SẢN

Ngành thủy sản Na Uy, đại diện là tổ chức Sjomat Norge, đã kêu gọi chính phủ hành động khẩn cấp để bảo vệ khả năng cạnh tranh, sau khi Mỹ áp thuế nhập khẩu 15% đối với hàng hóa của nước này.

Tổng giám đốc điều hành Sjomat Norge, ông Geir Ove Ystmark, cho biết mức thuế mới sẽ khiến sản phẩm Na Uy trở nên đắt đỏ hơn với người tiêu dùng Mỹ, từ đó làm giảm nhu cầu và ảnh hưởng tiêu cực đến toàn ngành. Ông đặc biệt lo ngại khi đối thủ như Anh chỉ chịu mức thuế 10%, tạo ra lợi thế rõ rệt trên thị trường Mỹ.

Sjomat Norge và Liên đoàn Doanh nghiệp NHO đồng loạt kêu gọi chính phủ Na Uy tăng cường đàm phán với Mỹ và các thị trường lớn để cải thiện tiếp cận thị trường, đồng thời duy trì môi trường kinh doanh cạnh tranh trong nước – nhất là khi Na Uy đang tranh cãi về các loại thuế mới trong ngành nuôi trồng thủy sản.

Thủ tướng Na Uy tuyên bố rằng "mức thuế lý tưởng là 0%" và cam kết nước này sẽ tiếp tục thương lượng với Mỹ.

Dù Hiệp hội NHO gọi mức thuế là "tin xấu" cho xuất khẩu, các nhà kinh tế cho rằng tác động vẫn có thể kiểm soát được, đặc biệt nếu Na Uy điều chỉnh chính sách tiền tệ, chẳng hạn như giảm lãi suất, để hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu vượt qua giai đoạn khó khăn.

MỸ: CÁC TẬP ĐOÀN BÁN LẺ VÀ NHÀ HÀNG LO NGẠI VỀ MỨC THUẾ QUAN MỚI

(vasep.com.vn) Các nhóm thương mại bán lẻ và nhà hàng Hoa Kỳ đang kêu gọi Tổng thống Donald Trump giảm thuế quan và theo đuổi các biện pháp khác để đạt được mục tiêu thương mại của mình sau khi ông gần đây đã ban hành lệnh hành pháp áp dụng mức thuế mới đối với 69 quốc gia và Liên minh Châu Âu.

"Chúng tôi khuyến khích chính quyền Trump đàm phán các thỏa thuận thương mại ràng buộc thực sự mở cửa thị trường bằng cách giảm thuế quan, chứ không phải tăng thuế quan", Phó Chủ tịch Điều hành Quan hệ Chính phủ của Liên đoàn Bán lẻ Quốc gia, David French, cho biết. "Mức thuế quan cao hơn này sẽ gây tổn hại cho người Mỹ, bao gồm người tiêu dùng, các nhà bán lẻ và nhân viên của họ, cũng như các nhà sản xuất, bởi vì hậu quả trực tiếp của thuế quan sẽ là giá cả tăng cao, giảm tuyển dụng, giảm chi tiêu vốn và chậm đổi mới."

Theo French, mặc dù các nhà bán lẻ phần lớn có thể giữ giá ổn định, nhưng mức thuế mới sẽ tác động đến hàng hóa sớm nhất là trong vòng vài tuần tới.

Ông cho biết: "Chúng tôi đã lắng nghe trực tiếp ý kiến của các nhà bán lẻ nhỏ lo ngại về khả năng duy trì hoạt động kinh doanh của họ khi phải đối mặt với mức thuế quan không bền vững này".

Các chuỗi bán lẻ như Price Chopper đã bày tỏ lo ngại về những tác động tiêu cực của thuế quan đối với hoạt động kinh doanh của họ, đặc biệt là liên quan đến nguồn cung ứng thủy sản.

Phòng Thương mại Quốc tế (ICC) đã kéo dài khung thời gian đó nhưng không nhiều, dự đoán giá sẽ tăng ngay khi kết thúc quý 3/2025 vì các công ty Hoa Kỳ có thể đã bán hết lượng hàng tồn kho mà họ đã tích trữ trước khi áp thuế.

(Theo seafoodsource)

THÂM HỤT THƯƠNG MẠI MỸ GIẢM MẠNH, THẤP NHẤT GẦN 2 NĂM

Tháng 6/2025, thâm hụt thương mại của Mỹ giảm 16% so với tháng trước, xuống còn 60,2 tỷ USD, mức thấp nhất kể từ tháng 9/2023 – theo Cục Phân tích Kinh tế (BEA). Nguyên nhân chính là nhập khẩu hàng tiêu dùng sụt giảm mạnh, trong khi xuất khẩu máy móc thiết bị đạt kỷ lục.

Thâm hụt thương mại hàng hóa giảm 11,7% xuống còn 85,9 tỷ USD. Thặng dư dịch vụ tăng nhẹ lên 25,7 tỷ USD. Xuất khẩu tháng 6 đạt 277,3 tỷ USD, giảm nhẹ so với tháng 5; nhập khẩu giảm mạnh xuống còn 337,5 tỷ USD, mức thấp nhất kể từ đại dịch.

Thâm hụt thương mại với Trung Quốc giảm gần 1/3, xuống 9,5 tỷ USD, mức thấp nhất kể từ 2004. Tính từ đầu năm, con số này giảm 70%. Nhập khẩu từ Trung Quốc xuống còn 18,9 tỷ USD – thấp nhất 16 năm.

Theo BEA, thương mại suy yếu phản ánh tác động rõ rệt từ chính sách thuế quan của Tổng thống Trump. Với thuế quan mới từ 10-41% dự kiến áp dụng từ 7/8, mức thuế trung bình của Mỹ sẽ tăng lên 18,3%, cao nhất từ năm 1934.

Giới phân tích cảnh báo: dù giảm bớt bất định chính sách, thuế cao sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến doanh nghiệp và xuất nhập khẩu. Nhà kinh tế Oren Klachkin nhận định: "Thuế cao gây tổn hại nhiều hơn lợi ích".

BỘ CÔNG THƯƠNG ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THUẾ QUAN MỸ

Bộ Công Thương dự kiến ngày 8/8 sẽ trình Thủ tướng kế hoạch ứng phó với chính sách thuế quan mới của Mỹ, có hiệu lực từ 0h01 ngày 7/8 (giờ Mỹ). Theo đó, thuế đối ứng áp lên hàng Việt Nam là 20%, giảm từ mức 46% công bố hồi tháng 4, nhưng vẫn cao hơn mức 10% phổ biến trước đây.

Tại phiên họp Chính phủ ngày 7/8, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho biết Việt Nam sẽ tiếp tục đàm phán kỹ thuật với Mỹ trong tuần tới nhằm hoàn tất hiệp định thương mại chính thức.

Bộ Công Thương đề xuất giao Bộ Tài chính cùng các cơ quan liên quan đánh giá tác động của mức thuế mới để xây dựng giải pháp ứng phó. Đồng thời, các địa phương cần đẩy nhanh tháo gỡ vướng mắc cho các dự án nhằm giải phóng nguồn lực cho nền kinh tế.

Bộ cũng xây dựng kế hoạch thực hiện thỏa thuận với Mỹ, tập trung vào mở rộng thị trường xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực sản xuất và tiêu dùng nội địa, cùng với phát triển công nghệ hỗ trợ.

Từ tháng 4, Việt Nam và Mỹ đã khởi động đàm phán và đạt tiến bộ về thuế quan, quy tắc xuất xứ, hải quan, thương mại số, sở hữu trí tuệ...

Năm 2024, kim ngạch thương mại song phương đạt 149,7 tỷ USD, trong đó Việt Nam xuất siêu 123,5 tỷ USD. 5 tháng đầu năm 2025, thặng dư thương mại đạt 64,8 tỷ USD, tăng 29% so với cùng kỳ.



Đẩy mạnh tiêu thụ thủy sản trong nước: Giải pháp chiến lược giữa bối cảnh nhiều thách thức

(vasep.com.vn) Việt Nam là một trong những quốc gia xuất khẩu thủy sản hàng đầu thế giới, với kim ngạch năm 2024 đạt hơn 10 tỷ USD. Tuy nhiên, tại thị trường trong nước – nơi có sức mua từ hơn 100 triệu dân – ngành thủy sản vẫn đang bỏ ngỏ nhiều tiềm năng. Tỷ trọng tiêu thụ nội địa mới chỉ đạt khoảng 60–70% trong các kênh phân phối hiện đại, thủy sản nhập khẩu vẫn chiếm đến 30–40%.

Để thúc đẩy phát triển thị trường nội địa, sáng 1/8/2025 tại TP. Hồ Chí Minh, Bộ Công Thương phối hợp cùng Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) tổ chức Hội nghị "Thúc đẩy tiêu thụ thủy sản phục vụ nhu cầu trong nước".

Nhiều tiềm năng chưa được khai thác

Theo ông Trần Hữu Linh, Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, trước những biến động khó lường từ thị trường xuất khẩu, đặc biệt là hàng rào thuế quan từ Mỹ, việc phát triển thị trường nội địa là "bệ đỡ" chiến lược giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất và tăng trưởng bền vững.

Thống kê cho thấy mức tiêu thụ thủy sản bình quân đầu người tại Việt Nam hiện khoảng 40kg/năm – thấp hơn nhiều so với mức 60–70kg tại các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc hay Malaysia. Trong khi đó, các doanh nghiệp trong nước có năng lực sản xuất lớn, sản phẩm đạt chuẩn quốc tế nhưng lại khó tiêu thụ tại thị trường nội địa do giá thành cao, thói quen tiêu dùng, và sự cạnh tranh gay gắt với hàng chợ hoặc hàng nhập khẩu giá rẻ.

Những rào cản hiện hữu

Ông Nguyễn Thành Nam, Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, cho biết quy mô thị trường nội địa đạt khoảng 1 tỷ USD, nhưng nhiều doanh nghiệp "thua ngay trên sân nhà". Một phần do sự thiếu kết nối giữa sản xuất – phân phối khiến chuỗi giá trị rời rạc; phần khác là thói quen tiêu dùng ưa chuộng hàng tươi sống, giá rẻ từ chợ truyền thống, thay vì chọn sản phẩm chế biến, đóng gói sẵn có truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

Đại diện Saigon Co.op chia sẻ: tại hệ thống này, sản lượng thủy sản tiêu thụ đạt 126 tấn/tháng và tăng lên gần 200 tấn vào cuối năm, nhưng vẫn gặp khó khi cạnh tranh giá với hàng ngoài chợ do chi phí kiểm soát chất lượng đẩy giá cao hơn 30–50%.

Trong khi đó, bà Nguyễn Kim Hậu, Tổng Giám đốc Seaspimex, cho biết dù sản phẩm ghẹ đóng hộp của công ty rất được ưa chuộng tại Mỹ (chiếm 95% sản lượng), nhưng người tiêu dùng trong nước lại thờ ơ. Sau 30 năm phát triển thị trường nội địa, doanh thu từ kênh này chỉ chiếm khoảng 30%.

Hướng tới phát triển thị trường bền vững

Trước những khó khăn nêu trên, ông Trần Hữu Linh nhấn mạnh cần thay đổi tư duy toàn ngành: "Không thể tiếp tục xem thị trường nội địa là nơi tiêu thụ hàng dư thừa, mà cần xây dựng chiến lược riêng, từ sản xuất đến phân phối, để chinh phục người tiêu dùng Việt".



Một trong những giải pháp trọng tâm là phát triển hệ thống phân phối hiện đại, đầu tư hạ tầng logistics, kho lạnh, kiểm soát chất lượng và tăng cường minh bạch nguồn gốc sản phẩm. Đồng thời, doanh nghiệp cần nghiên cứu khẩu vị vùng miền, phát triển sản phẩm đa dạng hơn, phù hợp với nhu cầu tầng lớp trung lưu đang tăng nhanh.

Bộ Công Thương cũng đang triển khai nhiều chương trình hỗ trợ như kết nối cung – cầu, kích cầu tiêu dùng, nâng cao tỷ trọng hàng Việt trong hệ thống phân phối, góp phần thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 theo các Nghị quyết và Chỉ thị của Chính phủ.

Trong khuôn khổ Hội nghị đã diễn ra lễ ký kết 16 MoU giữa các nhà phân phối với doanh nghiệp thủy sản của VASEP. Hoạt động này thể hiện cam kết phối hợp đưa thủy sản Việt đến gần hơn với người tiêu dùng nội địa. Đây là bước đi quan trọng để gia tăng tỷ lệ tiêu thụ trong nước, nâng tầm thương hiệu thủy sản Việt và xây dựng nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn.

5 Doanh nghiệp Thủy sản Việt Nam có thành tích xuất sắc trong hoạt động XK năm 2023 nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương

(vasep.com.vn) Chiều ngày 1/8/2025, tại trụ sở Bộ Công Thương (Hà Nội), Cục Xuất nhập khẩu long trọng tổ chức sự kiện "Xuất nhập khẩu Việt Nam: Tôn vinh – Công bố – Kết nối – Hợp tác" nhằm ghi nhận những đóng góp nổi bật của cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động xuất khẩu năm 2023, đồng thời định hướng cho giai đoạn phát triển tiếp theo trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Chương trình có sự hiện diện của Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Công Thương – Nguyễn Hồng Diên; Thứ trưởng Bộ Công Thương – Nguyễn Sinh Nhật Tân; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ như Cục Xuất nhập khẩu, Cục Hóa chất, Cục Phòng vệ thương mại, Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ,... cùng đại diện các Hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tiêu biểu trên toàn quốc và cơ quan báo chí trung ương, ngành Công Thương.

Tại buổi lễ, 33 doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu năm 2023 đã vinh dự được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Trong đó, **05 Doanh nghiệp thủy sản** vinh dự nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương gồm:

Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I

Công ty CP Chế biến và Dịch vụ Thủy sản Cà Mau (CASES)

Công ty CP Thủy sản Sóc Trăng

Công ty CP Thực phẩm Sao Ta

Đồng chí Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên và đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân đã trực tiếp trao Bằng khen cho các doanh nghiệp được vinh danh, thể hiện sự ghi nhận sâu sắc của lãnh đạo Bộ đối với những nỗ lực bền bỉ, sáng tạo và hiệu quả mà các doanh nghiệp đã thể hiện trong suốt một năm nhiều biến động.

Một số hình ảnh tại sự kiện:





Đại diện Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương



Đại diện Công ty CP Thủy sản Sóc Trăng nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương



Đại diện Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương



Đại diện Công ty CP Chế biến và Dịch vụ Thủy sản Cà Mau (CASES) nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương

Thu Hằng

Nghị định 217/2025/NĐ-CP: về hoạt động kiểm tra chuyên ngành

Ngày 05/8/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 217/2025/NĐ-CP về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

Theo đó, nguyên tắc hoạt động kiểm tra chuyên ngành như sau:

- Tuân theo pháp luật, khách quan, kịp thời, chính xác.

- Bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với hoạt động thanh tra, hoạt động kiểm toán nhà nước của cơ quan có thẩm quyền; không chồng chéo, trùng lặp với hoạt động kiểm tra chuyên ngành của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành khác.

- Bảo đảm sự phối hợp với các cơ quan liên quan; không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra chuyên ngành.

- Thẩm quyền kiểm tra được xác định trên cơ sở nguyên tắc của hoạt động quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và theo địa bàn, lãnh thổ.

- Ưu tiên việc tiến hành kiểm tra trực tuyến, từ xa dựa trên dữ liệu điện tử.

- Miễn kiểm tra thực tế đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tuân thủ tốt quy định của pháp luật.

Mục đích hoạt động kiểm tra chuyên ngành như sau:

- Kiểm tra chuyên ngành là việc xem xét, đánh giá, xử lý của cơ quan, người có thẩm quyền đối với việc chấp hành pháp luật chuyên ngành của cơ quan, tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

- Hoạt động kiểm tra chuyên ngành nhằm chấn chỉnh và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật chuyên ngành; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và áp dụng hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp theo quy định của pháp luật để xử lý kịp thời hành vi vi phạm; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Qua kiểm tra chuyên ngành, yêu cầu hoặc đề nghị cơ quan thanh tra có thẩm quyền tiến hành thanh tra khi cần thiết; nếu có dấu hiệu tội phạm thì kiến nghị khởi tố và chuyển hồ sơ vụ việc, tài liệu có liên quan đến cơ quan điều tra để xem xét, quyết định việc khởi tố vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/8/2025.

Quyết định 61/QĐ-TLĐ: điều chỉnh giảm mức đóng đoàn phí công đoàn

Ngày 29/7/2025, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành Quyết định 61/QĐ-TLĐ về điều chỉnh giảm mức đóng đoàn phí công đoàn.

Theo đó, điều chỉnh giảm mức đóng đoàn phí công đoàn chi tiết như sau:

- Đoàn viên ở các công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước (bao gồm cả công đoàn Công ty cổ phần mà nhà nước không giữ cổ phần chi phối); đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; liên hiệp hợp tác xã; các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; văn phòng điều hành của phía nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam; đoàn viên công đoàn công tác ở nước ngoài: Mức đóng đoàn phí hàng tháng bằng 0,5% tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc theo quy định của pháp luật về BHXH, nhưng mức đóng đoàn phí hàng tháng tối đa bằng 10% mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước.

- Các công đoàn cơ sở tại khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Quyết định 61 được thu đoàn phí công đoàn của đoàn viên hàng tháng bằng 0,5% tiền lương thực lĩnh (tiền lương đã khấu trừ tiền đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của đoàn viên) hoặc quy định mức thu cao hơn 0,5% tiền lương làm căn cứ đóng BHXH nếu được Ban Chấp hành công đoàn cơ sở mở rộng (từ tổ trưởng công đoàn trở lên) đồng ý bằng Nghị quyết, có văn bản và được quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ của công đoàn cơ sở.

Tiền đoàn phí công đoàn phần thu tăng thêm so với quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Quyết định 61 được để lại 100% cho công đoàn cơ sở bổ sung chỉ hoạt động theo đúng quy định; khi báo cáo quyết toán, công đoàn cơ sở phải tách riêng số tiền đoàn phí công đoàn tăng thêm theo mẫu quy định để có cơ sở tỉnh số phải nộp về cấp trên.

- Đoàn viên ở các nghiệp đoàn, công đoàn cơ sở doanh nghiệp khó xác định tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí, đoàn viên công đoàn không thuộc đối tượng đóng BHXH bắt buộc: Đóng đoàn phí theo mức ấn định nhưng mức đóng thấp nhất bằng 0,5% mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước.

- Đoàn viên công đoàn hưởng trợ cấp BHXH từ 01 tháng trở lên, trong thời gian hưởng trợ cấp không phải đóng đoàn phí; đoàn viên công đoàn không có việc làm, không có thu nhập, nghỉ việc riêng từ 01 tháng trở lên không hưởng tiền lương, trong thời gian đó không phải đóng đoàn phí.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

Nguyễn Hà

Thai Union đẩy mạnh sáng kiến khử carbon trong nuôi tôm

(vasep.com.vn) Tập đoàn Thai Union đang đẩy mạnh sáng kiến giảm phát thải carbon trong nuôi tôm thông qua kết nối các bên liên quan từ khu vực công và tư, bao gồm chính phủ, tổ chức tài chính và cộng đồng nuôi trồng thủy sản, nhằm thúc đẩy phát triển bền vững ngành thủy sản Thái Lan.

Tại UN Global Compact Thailand Expo 2025, Thai Union tổ chức đối thoại cấp cao với chủ đề "Tài chính xanh và nuôi trồng thủy sản: Thúc đẩy chuyển đổi bền vững". Sự kiện kêu gọi tăng cường hợp tác, đầu tư và đổi mới nhằm đưa tài chính xanh – các cơ chế tài chính hỗ trợ các hoạt động thân thiện với môi trường – vào ngành nuôi tôm, qua đó hướng tới mục tiêu trung hòa phát thải vào năm 2050.

Theo ông Yongyut Setthawiwat, Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc tài chính Thai Union, giảm khí nhà kính trong ngành nuôi trồng thủy sản là ưu tiên hàng đầu. Ông khẳng định tài chính xanh sẽ là yếu tố then chốt để huy động nguồn lực, chuyển giao công nghệ và thúc đẩy áp dụng thực hành bền vững trong toàn chuỗi cung ứng.

Thai Union cho biết sản phẩm tôm từ chương trình khử carbon hiện đã có mặt tại Mỹ dưới thương hiệu Chicken of the Sea, phân phối qua các nhà bán lẻ lớn như Whole Foods Market và Ahold Delhaize USA. Sáng kiến này được triển khai cùng với The Nature Conservancy, giúp các trang trại áp dụng giải pháp khoa học như sử dụng năng lượng tái tạo, cải thiện hiệu suất và giảm tác động môi trường.

Các trang trại tham gia được truy xuất nguồn gốc đầy đủ, từ trại giống đến khâu vận chuyển, mang lại sự minh bạch và tin tưởng cho người tiêu dùng.

Chia sẻ từ thực tế, ông Ponchart Luangnarumitchai – chủ trang trại Anan Farm – cho biết chương trình đã giúp trang trại của ông giảm chi phí điện nhờ lắp đặt pin mặt trời, cải thiện chất lượng nước và mở rộng thị trường xuất khẩu nhờ đạt các tiêu chuẩn bền vững.

Chuyên gia ADB Fonthip Yuthaseree nhận định: "Tài chính xanh có thể thay đổi cuộc chơi, giúp người nuôi thủy sản không chỉ phát triển kinh tế mà còn bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học."

(Theo UCN)

Mỹ đề xuất cấm thủy sản Trung Quốc trong quân đội

(vasep.com.vn) Các nhà lập pháp Hoa Kỳ đang thúc đẩy một đạo luật mới nhằm cấm mọi loại thủy sản có nguồn gốc từ Trung Quốc được sử dụng trong quân đội, như một phần trong nỗ lực phản ứng với các cáo buộc về lạm dụng nhân quyền đối với người Duy Ngô Nhĩ tại Trung Quốc.

Động thái này được thúc đẩy sau báo cáo công bố tháng 10/2023 của tổ chức điều tra báo chí phi lợi nhuận The Outlaw Ocean Project, trong đó tố cáo việc sử dụng lao động cưỡng bức người Duy Ngô Nhĩ tại một số nhà máy chế biến hải sản ở Trung Quốc. Theo báo cáo, ít nhất 47.000 tấn hải sản từ những cơ sở này đã được xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

Báo cáo đã khiến nhiều công ty Mỹ cắt đứt hoặc xem xét lại mối quan hệ kinh doanh với các nhà chế biến Trung Quốc bị nêu tên. Đồng thời, chính phủ Hoa Kỳ đã phản ứng mạnh mẽ, với các nhà lập pháp kêu gọi điều tra và siết chặt kiểm soát nhập khẩu hải sản từ Trung Quốc.

Vào tháng 7/2024, Bộ An ninh Nội địa Hoa Kỳ (DHS) đã đưa thủy sản vào danh sách ưu tiên thực thi theo Đạo luật Phòng ngừa Lao động Cưỡng bức Duy Ngô Nhĩ (UFLPA). DHS cũng đã liệt Tập đoàn Sơn Đông Meijia, một công ty chế biến hải sản lớn của Trung Quốc, vào Danh sách Thực thể bị cấm, đồng nghĩa với việc ngăn cấm nhập khẩu hải sản của công ty này vào Mỹ.

Đề xuất cấm hoàn toàn hải sản Trung Quốc trong quân đội là bước đi tiếp theo của Washington trong nỗ lực sử dụng chuỗi cung ứng làm công cụ bảo vệ nhân quyền và tăng cường kiểm soát thương mại với Bắc Kinh.

(Theo seafoodsource)



Mexico tăng cường trấn áp nạn đánh bắt bất hợp pháp

(vasep.com.vn) Chính phủ Mexico đã thu giữ hơn 4.266 tấn ngư cụ và sản phẩm từ hoạt động đánh bắt hải sản bất hợp pháp trong nửa đầu năm 2025, cho thấy những nỗ lực mạnh mẽ trong cuộc chiến chống lại tình trạng này.

Ủy ban Quốc gia về Nuôi trồng Thủy sản và Nghề cá (CONAPESCA) cho biết, đây là một phần trong ưu tiên chiến lược của ngành nông nghiệp, nhằm quản lý bền vững nguồn tài nguyên thủy sản và bảo tồn hệ sinh thái biển. Những hành động này cũng thể hiện cam kết của chính quyền Tổng thống Claudia Sheinbaum trong việc thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm trong nghề cá.

Trong sáu tháng đầu năm, CONAPESCA phối hợp với Hải quân Mexico đã thu giữ: 7.689 ngư cụ, 220 phương tiện, 79 động cơ thuyền, 107 ván lướt sóng nhỏ, 4 tàu lớn, và chuyển 15 đối tượng vi phạm sang cơ quan công tố quốc gia.

Các con số này gần chạm mức cả năm 2024, khi chính phủ thu giữ hơn 11.000 ngư cụ và gần 300 phương tiện – cho thấy hiệu quả của việc tăng cường thanh tra, giám sát trong năm 2025.

Bên cạnh các hoạt động trấn áp, chính phủ còn triển khai thiết bị theo dõi vệ tinh trên các tàu cá nhằm kiểm soát hoạt động đánh bắt. Trong tháng 7, 10 tàu nhỏ ở Vịnh Thượng California đã được lắp đặt thiết bị giám sát, và kế hoạch mở rộng lắp đặt 850 thiết bị ở các khu vực như San Felipe (Baja California), Vịnh Santa Clara và Puerto Peñasco (Sonora) đang được thực hiện.

Bộ Nông nghiệp Mexico khẳng định, các nỗ lực này nhằm bảo vệ sinh kế của hàng nghìn gia đình ngư dân, đảm bảo tính bền vững và chủ quyền lương thực quốc gia trong dài hạn.

(Theo seafoodsource)

Malaysia triển khai hệ thống giám sát nghề cá bằng công nghệ số

(vasep.com.vn) Chính phủ Malaysia vừa chính thức vận hành hệ thống điện tử e-PSM (Biện pháp của quốc gia có cảng) nhằm tăng cường giám sát tàu cá nước ngoài và ngăn chặn tình trạng khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Hệ thống được Bộ trưởng Nông nghiệp và An ninh lương thực, ông Datuk Seri Mohamad Sabu, công bố ngày 2/8/2025 trong sự kiện Ngày hội Nông dân, Người chăn nuôi và Ngư dân Quốc gia.

e-PSM giúp đơn giản hóa quy trình cấp phép cho tàu cá nước ngoài cập cảng Malaysia. Chủ tàu phải nộp hồ sơ điện tử thông qua Cục Thủy sản, khai báo thông tin về thời gian cập cảng, sản lượng thủy sản và điểm đến. Chỉ các tàu chưa từng vi phạm IUU mới được xem xét cấp phép. Đồng thời, toàn bộ sản phẩm bốc dỡ phải tuân thủ quy định quốc tế, đặc biệt là các loài bị cấm theo Công ước CITES.

Quy trình phê duyệt sẽ được phối hợp với các tổ chức quốc tế như Ủy ban Cá ngừ Ấn Độ Dương (IOTC), Ủy ban Cá ngừ Tây Thái Bình Dương (WCPFC) và các đối tác như Australia và Liên minh châu Âu nhằm xác minh tính hợp pháp và nguồn gốc tàu cá.

Từ năm 2024 đến nay, 20 tàu nước ngoài đã được cấp phép cập cảng Penang, bốc dỡ hơn 550 tấn cá ngừ. Cục Thủy sản đang đẩy mạnh truyền thông về hệ thống qua website và mạng lưới đại lý.

Dù chưa phê chuẩn Hiệp định PSMA, Malaysia khẳng định e-PSM là minh chứng rõ ràng cho cam kết chống IUU, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và nâng cao vị thế trong quản lý nghề cá khu vực và toàn cầu.

(Theo Kota Kinabalu)

Philippines đối mặt khủng hoảng vì đánh bắt bất hợp pháp gia tăng

(vasep.com.vn) Bất chấp các nỗ lực thực thi pháp luật, quản trị yếu kém và lỗ hổng pháp lý tại Philippines đang tạo điều kiện cho hoạt động đánh bắt bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) tiếp tục gia tăng. Thực trạng này làm dấy lên lo ngại về tính bền vững của nguồn lợi biển và sinh kế của hàng triệu ngư dân ven bờ.

Theo báo cáo mới công bố của Oceana Philippines, hoạt động đánh bắt IUU đang ngày càng trở nên phổ biến, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh lương thực và khả năng đạt được mục tiêu tự cung cấp 100% nguồn cá thực phẩm của Cục Thủy sản và Nguồn lợi Thủy sản (BFAR) vào năm 2028.

Oceana kêu gọi cần có các biện pháp mạnh mẽ hơn để tăng cường giám sát, theo dõi và kiểm soát hoạt động khai thác. Dù BFAR đã ban hành Sắc lệnh Hành chính Nghề cá số 266 từ năm 2020 – yêu cầu giám sát điện tử tàu cá – nhưng dữ liệu theo dõi vẫn chưa được chia sẻ rộng rãi với chính quyền địa phương và lực lượng thực thi pháp luật tuyến đầu. Oceana đề xuất mở quyền truy cập cho các địa phương để tăng cường hiệu quả giám sát.

Theo Karagatan Patrol – một nền tảng giám sát do Oceana và Liên đoàn các đô thị Philippines phát triển – các hoạt động IUU đã tăng đều qua các năm. Chỉ riêng năm 2024, số vụ được phát hiện qua công nghệ VIIRS (hình ảnh hồng ngoại vệ tinh) đã tăng 10,5%.

Song song với đó, sản lượng thủy sản tại Philippines liên tục sụt giảm. Dữ liệu từ Cơ quan Phát triển Thủy sản Philippines (PFDA) và BFAR cho thấy sản lượng đã giảm rõ rệt trong hơn một thập kỷ qua. Các loài chủ lực như cá ngừ vây vàng đã giảm đến 62% so với mức đỉnh năm 2004, trong khi sản lượng cá nục tròn – nguồn protein quan trọng cho người nghèo – đã giảm 46% từ năm 2007.

Ngoài IUU, tình trạng đánh bắt quá mức, xâm nhập vùng đánh bắt của tàu thương mại và suy thoái môi trường sống là những nguyên nhân chính góp phần vào cuộc khủng hoảng hiện nay.

(Theo Navigator)

Ghana tăng cường chống IUU, hỗ trợ ngư dân thủ công chuyển đổi bền vững

(vasep.com.vn) Chính phủ Ghana đang đẩy mạnh các biện pháp trấn áp hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản và đảm bảo tính bền vững cho ngành.

Tại cuộc họp với các bên liên quan trong ngành thủy sản diễn ra hôm qua ở thủ đô Accra, Bộ trưởng Phát triển Nghề cá và Nuôi trồng Thủy sản (MoFAD) – bà Emelia Arthur – nhấn mạnh rằng các hành vi đánh bắt phá hoại như sử dụng ánh sáng, thuốc nổ, hóa chất độc hại như DDT và carbide vẫn đang diễn ra phổ biến và gây hậu quả nghiêm trọng đến hệ sinh thái biển cũng như sinh kế của ngư dân.

Bà Arthur khẳng định những hành vi này, chủ yếu do ngư dân thủ công thực hiện – nhóm chiếm phần lớn lực lượng đánh bắt – là hoàn toàn bị cấm theo các quy định của Ghana như L.I. 1968 và L.I. 2217. "Chúng tôi không thể dung thứ cho các hoạt động làm suy giảm tài nguyên biển vốn đã mong manh," bà nói.

Tuy nhiên, để hỗ trợ ngư dân truyền thống và khuyến khích họ tuân thủ quy định, chính phủ đã điều chỉnh chính sách mùa cấm đánh bắt trong năm nay. Cụ thể, ngư dân thủ công được miễn áp dụng lệnh cấm, trong khi các đội tàu công nghiệp và bán công nghiệp bị hạn chế hoạt động lần lượt trong hai tháng và một tháng.

Bà Arthur lưu ý việc miễn trừ này đi kèm điều kiện bắt buộc: (1) khôi phục biện pháp quản lý truyền thống là ngừng đánh bắt ít nhất một ngày mỗi tuần và (2) chấm dứt hoàn toàn mọi hành vi đánh bắt IUU.

Bộ trưởng đánh giá cao các ngư dân chủ chốt và hiệp hội nghề cá đã tích cực tuyên truyền, giáo dục cộng đồng và tự giác vận động chống lại các hoạt động khai thác có hại.

Bà cũng nhấn mạnh vai trò quan trọng của ngành thủy sản – hiện là phân ngành có hiệu quả cao nhất trong chuỗi giá trị nông nghiệp – với đóng góp đáng kể vào GDP quốc gia. Chính phủ cam kết tiếp tục thúc đẩy các sáng kiến dựa trên nghiên cứu và đổi mới để phát triển ngành thủy sản bền vững, gắn liền giữa bảo vệ môi trường và đảm bảo sinh kế lâu dài cho người dân ven biển.

(Theo Ghanaiantimes)



GIÁ TÔM NGUYÊN LIỆU TẠI MỘT SỐ NƯỚC CUNG CẤP (TUẦN 29-TUẦN 32/2025)

(VASEP tổng hợp, mang tính chất tham khảo)

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại bang Andhra Pradesh (Ấn Độ), tuần 29-32/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**	**Tuần 32**
30	5,12	5,33	5,33	4,79
40	4,19	4,46	4,47	4,11
50	3,78	4,11	4,12	3,76
60	3,55	3,88	3,89	3,54
70	3,20	3,53	3,55	3,31
80	2,97	3,24	3,26	3,08
90	2,73	3,01	3,04	2,85
100	2,62	2,90	2,92	2,74

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại bang Gujarat (Ấn Độ), tuần 29-32/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**	**Tuần 32**
30	4,89	4,86	4,81	4,79
40	3,96	3,94	3,89	3,88
50	3,49	3,47	3,44	3,42
60	3,26	3,24	3,21	3,19
70	3,03	3,01	2,98	2,97
80	2,79	2,78	2,75	2,74
90	2,56	2,55	2,52	2,51
100	2,44	2,43	2,41	2,40

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Ecuador, tuần 29-32/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**	**Tuần 32**
20-30	5,05	5,10	5,05	5,05
30-40	4,10	4,15	4,05	4,05
40-50	3,70	3,70	3,70	3,70
50-60	3,40	3,40	3,40	3,40
60-70	3,25	3,25	3,25	3,25
70-80	2,80	2,80	2,80	2,80
80-100	2,60	2,60	2,60	2,60
100-120	2	2	2	2,05
120-140	1,60	1,60	1,60	1,80

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Thái Lan, tuần 29-32/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**	**Tuần 32**
60	4,31	4,42	4,37	4,32
70	4,16	4,26	4,22	4,17
80	4,01	4,11	4,07	3,94

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Quảng Đông (Trung Quốc), tuần 29-32/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**	**Tuần 32**
40	6,21	6,15	6,41	6,12
60	5,02	5,17	5,29	5,01
80	4,04	4,05	4,25	4,03
100	3,35	3,35	3,34	3,20



GIÁ THỦY SẢN NỘI ĐỊA

GIÁ MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN TẠI ĐỒNG THÁP, TỪ 01/8 – 07/8/2025		
Tên mặt hàng	**Cỡ**	**Giá**
Cá tra thịt trắng	0,7 - 0,8 kg/con	28.000 - 29.000đ/Kg
Baba	0,9- 1,8 kg/con	130.000 - 180.000đ/Kg
Cá điêu hồng	>300g – 1000g	49.000 - 52.000đ/Kg
Cá chép	> 3kg/con	40.000 – 42.000 đ/Kg
Cá trắm cỏ	1,5-2kg/con	45.000 – 50.000 đ/Kg
Cá lóc nuôi	1 - 1,2 kg/con	38.000 - 42.000đ/Kg
Sặc rằn	5 con/Kg	54.000 - 55.000 đ/Kg
Cá thát lát	>0,5kg	60.000 - 65.000 đ/Kg
Cá trê vàng	6 - 7 con/kg	48.000 - 50.000đ/Kg
Cá rô đầu vuông	4 - 5 con/Kg	36.000 - 38.000đ/Kg
Ếch	3 – 5 con/Kg	42.000 - 50.000 đ/Kg
Lươn		80.000 - 82.000đ/kg
Tôm càng xanh	15 – 25 con/kg	170.000 - 190.000 đ/Kg
Tôm chân trắng	100 con/kg	90.000 - 92.000 đ/Kg
Một số loại giống	**Cỡ**	**Giá**
Cá điêu hồng	Giống (cỡ 35 con/Kg)	35.000 - 37.000 đ/kg
Cá lóc	cỡ 1.200 con/Kg	-
Tôm càng xanh	Tôm postlarva(cỡ 80.000 – 90.000 con/Kg)	-
	Tôm toàn đực(cỡ 100.000 con/Kg)	100 - 120 đ/con
Cá tra	bột	1,5 - 1,8 đồng/con
	giống (cỡ 50 - 60 con/Kg)	-
	giống (cỡ 28 - 35 con/Kg)	27.000 - 28.000 đ/kg
	giống (cỡ 85 - 100 con/Kg)	-
Ếch	cỡ 500 con/Kg	450 - 550 đ/con

GIÁ MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN TẠI ĐÀ NẴNG, TỪ 01/8 – 07/8/2025					
Mặt hàng	**Cỡ**	**Giá (đồng/Kg)**	**Mặt hàng**	**Cỡ**	**Giá (đồng/Kg)**
Cá ngừ vằn		65.000	Mực ống	17 - 24 cm/con	180.000
Cá ngừ mắt to		75.000		>25 cm/con	250.000
Cá hố	1 - 2 con/kg	120.000	Mực lá	25 - 35 con/kg	340.000
Cá thu	2,5 - 3 con/Kg	220.000	Mực nang		155.000
Cá đổng	4-6 con/kg	110.000	Bạch tuộc		115.000
Cá bò da	> 500 g/con	110.000	Tôm sú	15 con/kg	420.000
Cá cờ		120.000		25 - 30 con/kg	220.000
Cá nục suôn		50.000		40 con/kg	120.000
Cá cam (NK)		90.000	Tôm chân trắng	Tôm sống	170.000
Cá trác	>0,3 kg/con	135.000		80 con/kg	130.000
Cá chuồn		65.000		120 con/kg	90.000
Cá lạt	>3kg/con	90.000	Cá bớp		220.000
	<1kg/con	50.000	Cá chim	>0,5 kg/con	125.000
Cá mối		70.000		<0,5 kg/con	90.000
Cá cơm		-	Cá chuồn		-

BẢNG GIÁ NGUYÊN LIỆU TẠI PHÚ YÊN, TỪ 01/8 – 07/8/2025					
Mặt hàng	**Kích cỡ**	**Dạng sản phẩm**	**Đơn giá đ/Kg**	**So sánh với giá tuần trước**	**Xu hướng nguồn cung**
Cá ngừ đại dương	>30Kg/con	Đông lạnh	98.000	0	Có hàng
Tôm hùm	1- < 1,7Kg	Tươi sống	1.200.000	- 100.000	Có hàng (thường bán cho nhà hàng)
	<0,7 Kg	Tươi sống	1.200.000	- 100.000	
	>0,7 Kg	Tươi sống	1.200.000	- 100.000	
Tôm hùm xanh	0,2 - 0,3 kg	Tươi sống	700.000	0	Có hàng
Tôm sú (nước mặn)	50 con/ kg	Tươi	220.000	0	Hàng ít (chủ yếu bán lẻ các chợ)
	40 con/kg	Tươi	250.000	0	
	30 con/kg	Tươi	300.000	0	
Tôm thẻ chân trắng	100 con/Kg	Tươi	90.000-106.000	+2.000	Hàng ít

BẢNG GIÁ NGUYÊN LIỆU TẠI KHÁNH HÒA, TỪ 01/8 – 07/8/2025					
Mặt hàng	**Quy cách**	**Giá (1.000 đ/kg)**	**Mặt hàng**	**Quy cách**	**Giá (1.000 đ/kg)**
Ghẹ	100-130g/con	280-300	Tôm hùm bông sống	≥ 1kg/con	1.200
	90-100g/con	250-260		0,7-1kg/con	1.000
	60-90g/con	200-220	Cá dấm trắng	0,5kg/con	120-130
	50-60g/con	160-180	Cá cơm săn tươi	7-8 cm	13-14
Mực nang	≥ 500	240-250	Cá cơm trắng	Tươi	12-13
	300-500g/con	220-240	Cá sơn la	0,5kg/con	140-150
	200-300g/con	180-200	Cá sơn đỏ	0,8kg/con	150-160
Mực lá	≥ 500g/con	270-280	Cá sơn thóc	150/200gr/con	60-70
Mực ống	10 -14cm/con	120-140	Cá nục	12-15con/kg	50-60
	14-< 20 cm	160-180	Cá hố	≥ 0,5kg/con	110-120
	≥ 20cm/con	180-200	Mực ống khô	≥ 20cm	1.000
Cá Thu	≥ 2kg	120-130		15-20cm	800-900
	1,5-2kg	110-120	Mực lá khô	≥ 20 cm	1.200
	1- < 1,5kg-con	80-90	Cá hồng đỏ	≥ 0,8 kg	150-160
Cá Mó	≥ 0,5	120-140	Cá hồng rốc	≥ 1kg	150-160
Cá đổng Quéo	≥ 0,5kg/con	110-120	Cá chẽm	0,8 - ≥ 1,6kg	160-180
Cá đổng Tía	≥ 0,5kg	100-110	Cá mú cọp sống	0,8kg/con	220-230
Cá ngừ sọc dưa	≥ 1kg	25-30	Cá mú đen sống	0,8-1,3kg/con	210-220
Cá ngừ vây vàng	≥ 8kg/con	62-65	Cá mú chấm	1,5kg/con	120-130
Cá ngừ mắt to	≥ 8k/con	65-70	Cá mú tạp	3kg/con	130-140
Cá cờ kiếm	≥ 10kg/con	56-62	Cá bớp	7kg/con	280-300
Cá cờ gòn	≥ 10kg/con	68-72	Tôm sú	40 con/kg	350-360
Cá ngừ đại dương	Loại I (≥ 50kg/con) mua sô	115-120	Tôm chân trắng	60-80con/kg	140-160
Cá ngừ đại dương	(≥ 30kg/con)	100-110	Tôm sú giống	P15	70đ-80đ
			Tôm chân trắng	P12	50đ-60đ

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU THUỶ SẢN CỦA VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP(theo số liệu Hải quan Việt Nam)

STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So sánh cùng kỳ 2024 (%)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So sánh cùng kỳ 2024 (%)
CPTPP		**1.564,376**	**26,4**	50	Ai Cập	25,851	43,3
1	Nhật Bản	891,536	17,0	51	Colombia	25,228	-6,2
2	Anh	172,485	10,1	52	Thụy Sĩ	22,448	51,2
3	Australia	165,095	0,7	53	Cămpuchia	18,659	8,1
4	Canada	134,050	6,1	54	Iraq	16,687	13,0
5	Malaysia	67,530	21,8	55	Cameroon	14,352	123,2
6	Mexico	54,890	1,0	56	Libăng	11,837	19,6
7	Singapore	50,662	8,4	57	Indonesia	11,588	44,5
8	New Zealand	10,586	-2,5	58	Ấn Độ	10,689	51,8
9	Chile	9,347	-25,8	59	Jordan	7,760	8,8
10	Peru	7,187	83,2	60	Ukraine	7,638	113,8
11	Brunei	1,008	7,5	61	Na Uy	7,561	34,2
TQ&HK		**1.208,694**	**43,3**	62	CH Đôminich	7,011	-14,3
12	Trung Quốc	1.125,602	47,1	63	Papua New Guinea	6,009	-39,0
13	Hồng Kông	83,092	5,9	64	Puetô Rico	5,767	16,4
14	**Mỹ**	**968,755**	**14,2**	65	Bờ Biển Ngà	5,561	4,1
EU		**599,597**	**9,5**	66	Pakistan	5,465	132,7
15	Hà Lan	111,141	4,1	67	Qatar	4,588	-25,3
16	Đức	110,483	9,9	68	Mauritius	3,829	55,9
17	Bỉ	89,441	22,9	69	Iran	3,254	-13,0
18	Italy	61,234	15,3	70	Costa Rica	3,214	22,0
19	Tây Ban Nha	41,016	8,8	71	Reunion	3,201	-14,4
20	Pháp	31,611	13,5	72	Panama	3,067	35,3
21	Lithuania	30,904	40,6	73	Kuwait	2,878	23,0
22	Bồ Đào Nha	25,066	56,1	74	Nicaragua	2,617	54,6
23	Đan Mạch	23,650	-18,2	75	Lybia	2,502	59,1
24	Ba Lan	17,469	-21,6	76	Georgia	2,454	34,8
25	Thụy Điển	17,393	36,6	77	Montenegro	2,206	101,4
26	Rumania	13,107	-24,5	78	Thổ Nhĩ Kỳ	2,016	24,2
27	Ireland	5,527	36,1	79	Algeria	1,988	-25,6
28	Hy Lạp	4,633	-9,6	80	Aruba	1,873	24,7
29	Sip	4,000	-4,4	81	Polynesia	1,795	-18,5
30	Phần Lan	3,089	38,8	82	Guam	1,725	-2,1
31	Hungary	2,409	9,8	83	Syria	1,660	221,2
32	Slovenia	2,298	-8,0	84	Guatemala	1,511	-9,7
33	Bulgaria	1,472	-56,6	85	Morocco	1,477	-24,5
34	Croatia	0,991	-42,6	86	Argentina	1,455	-51,6
35	Sec	0,793	-43,0	87	Jamaica	1,339	-46,1
36	Latvia	0,755	-62,8	88	Congo	1,323	265,2
37	Estonia	0,620	37,0	89	Martinique	1,315	-21,7
38	Malta	0,387	-16,3	90	Honduras	1,293	4,3
39	Slovakia	0,106		91	Haiti	1,246	73,3
40	Áo	0,003	-95,6	92	Guinea	1,208	64,3
41	**Hàn Quốc**	**434,355**	**10,8**	93	Lào	1,096	-52,3
Các TT khác		**918,780**	**-2,8**	94	Nam Phi	1,089	-2,0
42	Thái Lan	159,683	37,5	95	Đông Timo	1,016	-50,1
43	Nga	103,975	0,1	96	Maldives	1,000	237,8
44	Brazil	100,736	73,2	97	Andorra	0,972	342,2
45	Đài Loan	93,240	15,7	98	Ecuador	0,962	-9,1
46	Philippines	58,884	19,7	99	Belarus	0,880	-5,4
47	Arập Xêut	51,069	14,5	100	Oman	0,875	-30,4
48	Israel	32,390	-48,1	58 TT khác		15,405	-91,1
49	UAE	28,361	16,0	**TỔNG**		**5.694,558**	**18,3**

Nhập khẩu tôm của Mỹ: Tăng bất thường và những cú sốc từ thuế quan

Kim Thu

(vasep.com.vn) Trong 6 tháng đầu năm 2025, Mỹ đã nhập khẩu 413.718 tấn tôm, trị giá 3,4 tỷ USD, tăng lần lượt 18% và 28% so với cùng kỳ năm 2024. Mức tăng trưởng này không phản ánh một xu hướng tiêu dùng bền vững, mà chủ yếu bắt nguồn từ tâm lý "chạy đơn" của các nhà nhập khẩu nhằm né tránh đợt áp thuế đối ứng từ chính quyền Tổng thống Donald Trump.

Kể từ tháng 4/2025, ông Trump tuyên bố áp thuế đối ứng 10% với hàng nhập khẩu từ hầu hết các nước. Sau nhiều lần điều chỉnh, đến ngày 7/8, thuế đối ứng ông Trump áp cho các nguồn cung tôm cho Mỹ dao động từ 10-25%, thậm chí Ấn Độ đang có nguy cơ chịu thuế đối ứng 50%.

Cú sốc thuế này khiến các nhà nhập khẩu Mỹ tăng tốc mua hàng trong quý II, đặc biệt là tháng 6. Riêng trong tháng 6 này, Mỹ nhập tới 72.763 tấn tôm, trị giá 613,2 triệu USD, tăng 36% về lượng và 47% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Tuy nhiên, theo giới phân tích, đây chỉ là sự gia tăng mang tính kỹ thuật. Khi lượng hàng đã được đổ vào kho, nhập khẩu tôm trong nửa cuối năm có thể chững lại hoặc giảm do ảnh hưởng từ chính sách thuế và mức tồn kho cao.

Cạnh tranh khốc liệt giữa các quốc gia xuất khẩu

Chính sách thuế mới của Mỹ đã làm thay đổi sâu sắc cán cân cạnh tranh giữa các quốc gia xuất khẩu tôm. Trong đó, Ấn Độ – nhà cung cấp lớn nhất – đang chịu tác động mạnh nhất. Với mức thuế đối ứng 25% từ tháng 8 và khả năng tăng lên 50% kể từ 27/8 theo sắc lệnh mới của ông Trump, tổng mức thuế với tôm Ấn Độ có thể lên đến 58,26% (cộng cả thuế chống bán phá giá (AD) và thuế chống trợ cấp (CVD)). Điều này đã khiến các nhà nhập khẩu Mỹ ồ ạt mua tôm Ấn Độ trong tháng 6 (28.577 tấn, trị giá 229,5 triệu USD), tăng 44% về lượng và 55% về giá trị.

Ecuador – đối thủ cạnh tranh lớn thứ hai – hiện là nước có lợi thế thuế quan rõ rệt, với tổng thuế chỉ ở mức 18,78%. Dù phải chịu mức thuế đối ứng 15%, Ecuador không bị áp thuế chống bán phá giá, trong khi năng lực sản xuất tôm lột vỏ và hàng giá trị gia tăng đang tăng nhanh. Trong tháng 6, Mỹ nhập 17.958 tấn tôm từ Ecuador, trị giá 130,2 triệu USD, tăng 32% về lượng và 41% về giá trị.

Indonesia – nguồn cung cấp lớn thứ ba – cũng ghi nhận mức tăng mạnh trong tháng 6 (13.219 tấn, trị giá 106,8 triệu USD, tăng 44% và 54% so với cùng kỳ). Tuy nhiên, nước này đang bị áp thuế tổng cộng 22,9%, gồm 19% thuế đối ứng và 3,9% thuế chống bán phá giá. Mức thuế này khiến ngành tôm Indonesia dự báo sẽ giảm xuất khẩu sang Mỹ và chuyển hướng sang thị trường Trung Quốc – nơi thuế thấp hơn và nhu cầu tăng.

Ngoài ra, Thái Lan, Bangladesh và Sri Lanka cũng đều chịu mức thuế đối ứng 19–20%, dù không bị áp AD/CVD. Trong khi đó, các quốc gia Mỹ Latinh như Mexico, Honduras, Guatemala và Peru chỉ phải chịu thuế 10%, và hiện đang tăng cường xuất khẩu tôm nguyên con không đầu – mặt hàng có thuế thấp nhất trên thị trường Mỹ hiện nay.

Việt Nam: Vừa tăng xuất khẩu, vừa lo áp lực chi phí

Trong bối cảnh thị trường bất ổn, tôm Việt Nam vẫn duy trì được đà tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ trong nửa đầu năm. Tổng giá trị xuất khẩu đạt 341 triệu USD, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tôm chân trắng chiếm 81,1% với kim ngạch 276,7 triệu USD, chủ yếu là sản phẩm chế biến (HS16) trị giá 174 triệu USD (+11,7%). Dòng tôm đông lạnh (HS03) tăng nhẹ 4,1%, đạt 102,7 triệu USD – phản ánh xu hướng người tiêu dùng Mỹ ưa chuộng sản phẩm tiện lợi.

Tôm sú đạt 29,2 triệu USD, chiếm 8,6%. Tuy nhiên, xuất khẩu tôm sú chế biến lại giảm mạnh 21,6%, cho thấy sản phẩm này đang mất dần ưu thế tại Mỹ. Ngược lại, nhóm tôm khác đạt 35,1 triệu USD (+86,7%), chủ yếu nhờ vào dòng hàng chế biến tăng gần gấp đôi.

Mặc dù đạt kết quả tích cực trong 6 tháng đầu năm, nhưng triển vọng xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ trong nửa cuối năm vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Không chỉ đối mặt với mức thuế đối ứng 20%, Việt Nam còn phải gánh thêm cả thuế CVD và thuế AD (khi kết quả sơ bộ POR19 khá cao), khiến doanh nghiệp gặp khó trong việc định giá, lập kế hoạch sản xuất và chào hàng. Không chỉ vậy, sức mua của người tiêu dùng Mỹ có thể giảm nếu giá tôm thành phẩm bị đẩy lên cao, nhất là khi thu nhập thực tế bị siết lại trong bối cảnh lạm phát và chi tiêu cẩn trọng hơn.

Lối đi nào cho tôm Việt?

Trong ngắn hạn, Việt Nam cần theo dõi sát diễn biến chính sách thuế từ Mỹ, đặc biệt là kết quả cuối cùng của thuế chống bán phá giá dự kiến công bố cuối năm 2025. Doanh nghiệp nên cân nhắc điều chỉnh cơ cấu sản phẩm, tập trung vào dòng hàng chế biến giá trị gia tăng – nơi Việt Nam vẫn có thế mạnh – đồng thời tìm cách tối ưu chi phí và nâng cao chất lượng để giữ chân khách hàng.

Về dài hạn, việc giảm phụ thuộc vào thị trường Mỹ, mở rộng thị phần ở các thị trường CPTPP, EU, Hàn Quốc và Trung Quốc, đồng thời đa dạng hóa sản phẩm tôm (sạch, hữu cơ, carbon thấp...) sẽ là chiến lược thiết yếu để duy trì sự ổn định trước những cú sốc từ chính sách thương mại toàn cầu.

Giá tôm Ecuador giảm tại Trung Quốc trong bối cảnh chi phí đầu vào tăng cao

(vasep.com.vn) Trong tuần 32 (từ ngày 4–10/8/20225), giá tôm xuất khẩu của Ecuador sang thị trường Trung Quốc giảm nhẹ, làm gián đoạn nỗ lực tăng giá của nước này dù chi phí nguyên liệu thô vẫn ở mức cao.

Giá tôm IQF cỡ 30/40 (đóng gói đông lạnh rời) đã giảm 0,10 USD/kg theo giá CFR Trung Quốc. Các sản phẩm IQF ngâm nước muối, cả loại đóng gói rời 12kg và bán lẻ 1,4–1,8kg, cũng giảm 0,05 USD/kg.

Một số nhà nhập khẩu Trung Quốc xác nhận giá giảm, đặc biệt với sản phẩm đóng gói 1,5–1,65kg. Tuy nhiên, thị trường bán buôn tại Trung Quốc vẫn tương đối ổn định, chưa xuất hiện áp lực giảm giá lớn.

Tại Ecuador, các nhà đóng gói đang áp dụng chiến lược "án binh bất động" trong bối cảnh bất ổn thuế quan với Mỹ – nơi vừa nâng thuế nhập khẩu tôm từ Ecuador từ 10% lên 15% kể từ ngày 1/8. Một số nguồn tin cho biết điều này khiến khối lượng giao dịch ở mức giá thấp hiện nay khá hạn chế.

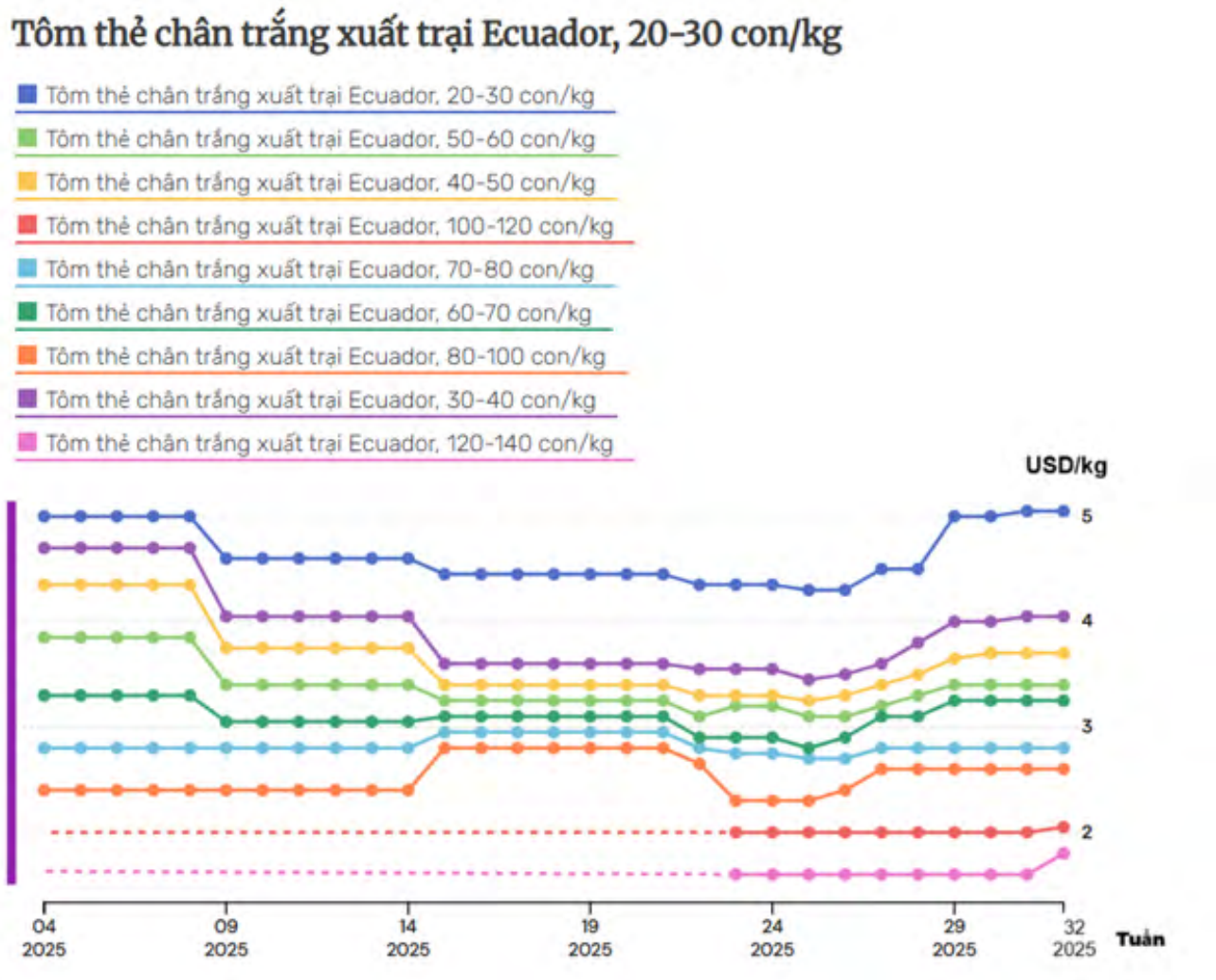
Dù thị trường Trung Quốc kém sôi động, nhu cầu từ châu Âu lại tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái, tạo ra hướng đi thay thế cho các nhà xuất khẩu Ecuador.

Trong nước, giá nguyên liệu tại trại ở Ecuador vẫn duy trì ở mức cao do nguồn cung hạn chế và sự cạnh tranh giữa các nhà máy chế biến. Tuy nhiên, khoảng cách giữa giá mua nguyên liệu và giá bán xuất khẩu khiến phần lớn doanh nghiệp chịu lỗ.

"Hiện tại, công suất chế biến dư thừa và các nhà máy đang cạnh tranh nhau để giành nguyên liệu," một nguồn tin trong ngành cho biết. Tình trạng này được thể hiện qua lượng xuất khẩu kỷ lục trong tháng 5, nhưng nguồn cung đang giảm do thời tiết lạnh.

Tại Trung Quốc, giá tôm thẻ chân trắng nội địa cũng giảm trong tuần 32. Loại 60 con/kg giảm 2 NDT/kg tại Quảng Đông và Giang Tô (tương ứng 5,3% và 5,6%), trong khi Phúc Kiến giảm 6,3%. Nguyên nhân được cho là do dịch bệnh tại các tỉnh phía Nam và bão ở miền Đông khiến người nuôi phải thu hoạch sớm.

(Theo UCN)



Indonesia gấp rút tìm thị trường thay thế khi Mỹ áp thuế tôm

(vasep.com.vn) Trước sức ép từ chính sách thuế mới của Mỹ, các doanh nghiệp tôm Indonesia đang nỗ lực tìm kiếm thị trường thay thế như Trung Quốc, Trung Đông và châu Âu nhằm giảm phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu chủ lực.

Tại một trang trại nuôi tôm ở mũi tây nam đảo Java, ông Denny Leonardo – người từng lên kế hoạch mở rộng thêm 100 ao nuôi trong năm nay – buộc phải hoãn kế hoạch do các đơn hàng từ Mỹ sụt giảm sau lời đe dọa áp thuế từ chính quyền Tổng thống Donald Trump vào tháng 4. Mặc dù mức thuế chính thức được hai bên thống nhất trong tháng 7 là 19% – thấp hơn mức đề xuất ban đầu 32% – nhưng Leonardo cho biết thiệt hại đối với hoạt động kinh doanh là không nhỏ.

"Mỹ gây áp lực lên xuất khẩu tôm của Indonesia, nên ai cũng đang tìm cách đa dạng hóa để tránh lệ thuộc," Leonardo nói. Trước đó, Mỹ là thị trường lớn nhất của ngành tôm Indonesia, chiếm khoảng 60% trong tổng kim ngạch xuất khẩu 1,68 tỷ USD năm 2024.

Ông Andi Tamsil – Chủ tịch Hiệp hội nuôi tôm Indonesia – ước tính thuế 19% có thể khiến xuất khẩu tôm của Indonesia năm nay giảm tới 30% so với năm ngoái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh kế của khoảng 1 triệu lao động.

Thực tế cho thấy, kể cả sau thỏa thuận thuế vào tháng 7, phần lớn khách hàng Mỹ vẫn tạm ngừng đặt hàng. Theo ông Budhi Wibowo – Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp thủy sản Indonesia – Indonesia đã mất lợi thế cạnh tranh trước Ecuador, nước xuất khẩu tôm lớn nhất thế giới, hiện chỉ chịu thuế 15% khi bán vào thị trường Mỹ.

Trong bối cảnh đó, Trung Quốc đang trở thành điểm đến tiềm năng. Dù trước đây Trung Quốc chỉ chiếm 2% tổng kim ngạch xuất khẩu tôm của Indonesia do giá bán thấp hơn Mỹ, nhưng các doanh nghiệp nước này đang dồn lực tiếp cận thị trường đông dân nhất thế giới.

Tháng 6 vừa qua, ông Tamsil đã dẫn đầu một phái đoàn doanh nghiệp tới Quảng Châu để gặp gỡ các nhà nhập khẩu, chủ nhà hàng và sàn thương mại nông sản. Nhiều hoạt động xúc tiến khác cũng đang được lên kế hoạch.

"Trung Quốc nhập khoảng 1 triệu tấn tôm mỗi năm. Chỉ cần Indonesia giành được 20% thị phần, cơ hội sẽ rất lớn," ông Tamsil nhấn mạnh.

Ngoài Trung Quốc, ông Budhi cho biết Indonesia đang hướng đến đa dạng hóa xuất khẩu sang Trung Đông, Hàn Quốc, Đài Loan và Liên minh châu Âu – nơi Jakarta đang tiến gần tới một hiệp định thương mại tự do với Brussels.

Trở lại với trang trại của mình, Leonardo vẫn lạc quan rằng doanh nghiệp gia đình sẽ trụ vững qua biến động thuế. Tuy nhiên, anh thừa nhận: "Tôi tin công ty mình có thể sống sót vì cung và cầu vẫn còn. Nhưng để phát triển nhanh như kỳ vọng ban đầu thì tôi không còn lạc quan."

(Theo UCN)

Trung Quốc: Đông Dinh cấm nuôi tôm trong nhà kính vì lo ngại môi trường

(vasep.com.vn) Chính quyền thành phố Đông Dinh, tỉnh Sơn Đông (Trung Quốc), vừa ban hành lệnh cấm nuôi tôm trong nhà kính, ảnh hưởng tới khoảng 70.000 cơ sở sản xuất nhỏ và gần 78.000 tấn sản lượng tôm – tương đương một phần tư tổng sản lượng tôm toàn tỉnh.

Lệnh cấm được áp dụng sau khi chính quyền xác định các trại nuôi tôm nhà kính sử dụng quá nhiều nước ngầm và không có hệ thống xử lý chất thải phù hợp. Đây là một bước đi cụ thể nhằm thực thi chỉ thị môi trường của tỉnh Sơn Đông, trong đó Đông Dinh được xem là đơn vị tiên phong.

Theo giới chức địa phương, hoạt động nuôi tôm đang đe dọa đến hệ sinh thái tại khu vực cửa sông Hoàng Hà – nơi chính quyền đã nghiêm cấm mở rộng nuôi trồng thủy sản. Các cơ sở nuôi phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về giấy phép khai thác nước, đánh giá tác động môi trường và xử lý nước thải theo luật Bảo vệ Môi trường và luật Kiểm soát Ô nhiễm Nước của Trung Quốc.

Dù chính quyền đưa ra mức bồi thường 2.000 NDT 278 USD) cho mỗi nhà kính ngừng hoạt động, nhiều nông dân cho rằng con số này quá thấp so với chi phí đầu tư và vận hành. Tình trạng mất điện trong tháng 7 cũng khiến nhiều trại phải ngừng sản xuất đột ngột.

Ngành nuôi tôm Trung Quốc hiện phụ thuộc lớn vào mô hình nhà kính, vốn chiếm khoảng 35–40% tổng sản lượng tôm toàn quốc. Do đó, lệnh cấm của Đông Dinh gây ảnh hưởng không nhỏ đến ngành tôm cả nước, đặc biệt trong bối cảnh mô hình nuôi siêu thâm canh này đang phổ biến tại các tỉnh miền đông và miền nam Trung Quốc.

Chính phủ đang thúc đẩy chuyển đổi sang mô hình nuôi trên cạn bằng hệ thống tuần hoàn nước (RAS) hoặc công nghệ biofloc nhằm giảm tiêu thụ nước và xử lý chất thải hiệu quả hơn. Một số doanh nghiệp lớn như Tongwei, Charoen Pokphand (CP) và Haid đã được mời gọi tham gia phát triển các dự án nuôi tôm theo hướng bền vững.

Tuy vậy, việc thực thi lệnh cấm vẫn còn hạn chế. "Nhiều nông dân vẫn tiếp tục canh tác bất chấp quy định, do chưa có thỏa thuận rõ ràng giữa chính quyền và người nuôi," một giám đốc doanh nghiệp thức ăn chăn nuôi cho biết.

(Theo UCN)

NEW

TP.HCM: Ứng dụng công nghệ tuần hoàn nước nâng năng suất nuôi tôm gấp 16 lần

Nhờ ứng dụng công nghệ cao và mô hình tuần hoàn nước, Công ty CP Thủy sản Phước Hải (TP.HCM) đạt năng suất nuôi tôm lên tới 80 tấn/ha/vụ, gấp 16 lần so với phương pháp truyền thống (5 tấn/ha/vụ). Với diện tích 5ha, công ty đầu tư 102 tỷ đồng để nhập thiết bị từ Mỹ, phối hợp chuyên gia quốc tế nghiên cứu và triển khai nuôi tôm siêu thâm canh, không sử dụng kháng sinh, thân thiện môi trường.

Hệ thống nuôi tôm tại đây sử dụng công nghệ sinh học, tự động hóa đo môi trường, xử lý nước tái sử dụng qua nhiều công đoạn, giúp tiết kiệm tài nguyên và nâng cao chất lượng sản phẩm. Nhờ đó, mỗi năm doanh thu đạt từ 20–30 tỷ đồng. Sản phẩm tôm sạch của công ty hiện đã xuất khẩu sang các thị trường lớn như châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ.

Tương tự, HTX Nông nghiệp Quyết Thắng (phường Long Hương) cũng đầu tư 5 tỷ đồng vào mô hình nuôi tôm trong nhà màng RAS từ năm 2019. Nhờ hệ thống lọc nước tuần hoàn, HTX tăng năng suất lên 25–30 tấn/ha/vụ, đạt 3 vụ/năm, doanh thu khoảng 15–18 tỷ đồng/năm.

Những mô hình này đang góp phần thực hiện Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến 2030 của TP.HCM. Mục tiêu là xử lý và tái sử dụng 50% nước và bùn thải trong nuôi trồng thủy sản, tăng ít nhất 20% giá trị gia tăng chuỗi ngành hàng. Đây là hướng đi quan trọng giúp ngành thủy sản phát triển bền vững và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế

Kim Thu

Phòng và xử lý bệnh đốm trắng mùa mưa

Mùa mưa là thời điểm dễ bùng phát nhiều dịch bệnh trong nuôi tôm, trong đó đáng lo ngại nhất là **bệnh đốm trắng (WSSV)** – một trong những bệnh nguy hiểm nhất, có thể khiến tôm chết hàng loạt chỉ trong vài ngày. Hiện nay, WSSV chưa có thuốc đặc trị, nên **phòng bệnh** là biện pháp hiệu quả nhất để bảo vệ đàn tôm.

Vì sao mùa mưa dễ bùng phát đốm trắng?

Mưa lớn kéo dài khiến các yếu tố môi trường trong ao như độ mặn, pH, độ kiềm và nhiệt độ biến động mạnh, gây sốc cho tôm và làm suy giảm miễn dịch. Virus đốm trắng có thể đã tồn tại sẵn trong ao hoặc trong đàn tôm, sẽ nhanh chóng phát bệnh khi gặp điều kiện thuận lợi này.

Phác đồ ứng phó khẩn cấp khi tôm nghi nhiễm bệnh

1. **Cách ly và xét nghiệm**:

   Ngay khi phát hiện dấu hiệu nghi ngờ như tôm bơi lờ đờ, dạt bờ, ăn yếu, xuất hiện đốm trắng dưới vỏ đầu ngực, cần dừng hoàn toàn việc cấp/xả nước và gửi mẫu xét nghiệm PCR để xác nhận WSSV.

2. **Thu hoạch sớm nếu PCR dương tính:**

   Nếu tôm đã đạt kích cỡ thương phẩm, nên thu hoạch toàn bộ ao càng sớm càng tốt. Không nên sử dụng thuốc vì không hiệu quả, dễ lỡ thời điểm "chạy dịch" để giảm thiểu thiệt hại.

3. **Tiêu độc và cải tạo ao:**

   Sau khi thu hoạch, cần xử lý ao bằng chlorine liều cao, không xả nước ao bệnh ra ngoài. Phơi đáy ao và cải tạo kỹ lưỡng trước khi nuôi vụ mới.

Phòng bệnh – chiến lược sống còn

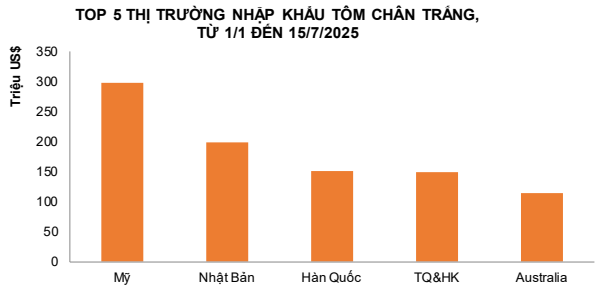
- **Áp dụng nghiêm an toàn sinh học**: Xây ao lắng, khử trùng nước đầu vào, dùng lưới chắn vật chủ trung gian (cua, còng...), vệ sinh dụng cụ giữa các ao.
- **Chọn giống sạch bệnh**: Sử dụng tôm giống đã xét nghiệm PCR âm tính với WSSV là yêu cầu bắt buộc.
- **Tăng cường sức đề kháng cho tôm**: Duy trì môi trường ao ổn định, bổ sung Vitamin C và beta-glucan để nâng cao miễn dịch tự nhiên cho tôm.

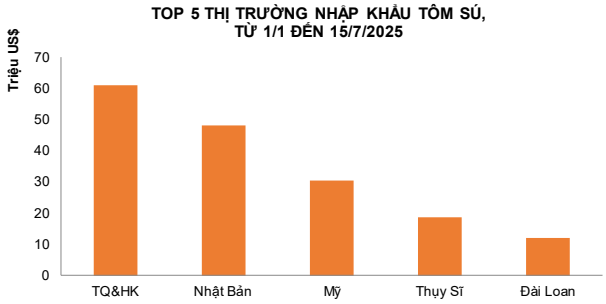
Chống đốm trắng: không chỉ là xử lý, mà là chuẩn bị từ đầu

WSSV là mối đe dọa thường trực, đặc biệt trong mùa mưa. Chủ động phòng bệnh, giữ kỷ luật trong vận hành ao nuôi và đầu tư đúng cách là cách duy nhất để người nuôi kiểm soát được dịch bệnh nguy hiểm này.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU TÔM VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





STT	THỊ TRƯỜNG	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)	STT	THỊ TRƯỜNG	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)
TQ&HK		**649,341**	**78,9**	36	Croatia	0,044	
1	Trung Quốc	609,201	88,1	**37**	**Hàn Quốc**	**184,119**	**15,7**
2	Hồng Kông	40,140	3,0	**Các TT khác**		**154,111**	**-36,2**
CPTPP		**636,905**	**38,2**	38	Đài Loan	45,403	28,0
3	Nhật Bản	295,397	18,0	39	Nga	32,041	26,5
4	Australia	121,524	5,0	40	Thụy Sĩ	20,708	63,0
5	Anh	116,175	9,4	41	Philippines	8,834	5,4
6	Canada	76,734	6,0	42	Israel	7,957	-41,9
7	Singapore	13,023	22,2	43	UAE	6,755	28,4
8	New Zealand	6,928	9,3	44	Na Uy	4,281	45,1
9	Malaysia	6,195	30,8	45	Arập Xêut	2,930	8,7
10	Chile	0,520	-11,2	46	Libăng	2,922	18,6
11	Mexico	0,184	240,6	47	Thái Lan	2,833	90,7
12	Brunei	0,164	328,5	48	Papua New Guinea	2,213	-61,4
13	Peru	0,060	-62,7	49	Polynesia	1,776	-17,9
14	**Mỹ**	**365,164**	**7,0**	50	Căмpuchia	1,727	14,2
EU		**276,568**	**15,0**	51	Iran	1,256	20,3
15	Đức	70,858	27,9	52	Haiti	1,246	73,3
16	Bỉ	61,687	24,3	53	Puetô Rico	1,034	-32,2
17	Hà Lan	51,463	-5,8	54	Kuwait	0,971	87,0
18	Pháp	19,081	16,2	55	Andorra	0,940	327,4
19	Đan Mạch	16,976	-5,8	56	Guam	0,940	-2,0
20	Thụy Điển	12,859	50,4	57	Aruba	0,914	26,7
21	Ba Lan	9,402	14,9	58	Qatar	0,667	-70,2
22	Italy	7,583	-0,5	59	Thổ Nhĩ Kỳ	0,649	21,3
23	Bồ Đào Nha	5,249	23,9	60	Maldives	0,639	12.258,8
24	Ireland	5,026	41,5	61	Indonesia	0,465	37,5
25	Tây Ban Nha	4,815	71,8	62	Pakistan	0,386	
26	Rumania	4,544	-9,8	63	QĐ. Bắc Mariana	0,350	-16,2
27	Lithuania	3,086	42,5	64	Mauritius	0,345	7,7
28	Sip	1,278	8,1	65	Nam Phi	0,335	13,4
29	Hy Lạp	0,752	100,7	66	Ấn Độ	0,213	12,0
30	Bulgaria	0,746	-11,3	67	Jordan	0,206	133,4
31	Phần Lan	0,499	3,9	68	Panama	0,189	-1,3
32	Hungary	0,334	84,9	69	Martinique	0,185	-69,9
33	Estonia	0,163	-42,0	70	Iraq	0,183	-2,9
34	Latvia	0,067	-91,8	21 TT khác		1,618	-98,5
35	Malta	0,054		**Tổng**		**2.266,209**	**25,5**

NHẬP KHẨU TÔM CỦA AUSTRALIA, T1-T5/2025

(Nguồn: ITC)

Top nguồn cung tôm chính cho Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**130.070**	**130.082**	**0**
Việt Nam	95.178	98.371	3
Thái Lan	18.230	14.547	-20
Trung Quốc	9.315	8.319	-11
Malaysia	2.692	1.807	-33
Myanmar	237	1.595	573
Indonesia	647	2.282	253
Philippines	519	523	1
Australia	634	745	18
Ấn Độ	144	74	-49
Hồng Kông, Trung Quốc	24	33	38
Bangladesh	-	176	
Sri Lanka	25	27	8
Singapore	1	7	600
Na Uy	14	16	14
Đài Bắc, Trung Quốc	-	2	
Hàn Quốc	29	15	-48

Sản phẩm tôm nhập khẩu chính của Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**130.070**	**130.082**	**0**
030617	Tôm nước ấm đông lạnh	78.303	80.393	3
160521	Tôm nước ấm chế biến không đóng gói kín khí	34.311	32.688	-5
160529	Tôm nước ấm chế biến đóng gói kín khí	16.007	15.765	-2
030612	Tôm hùm đông lạnh	638	567	-11
030695	Tôm khô/ muối/ hun khói/ ngâm nước muối	409	470	15
030616	Tôm nước lạnh đông lạnh	193	128	-34



Thị trường nội địa: Một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển bền vững ngành cá tra?

Thu Hằng

(vasep.com.vn) Trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều biến động, chiến lược "quay về sân nhà" đang được nhiều ngành hàng XK cân nhắc, trong đó có ngành cá tra. Nhưng liệu thị trường nội địa có thể đóng vai trò như một giải pháp bền vững thực sự cho ngành cá tra Việt Nam, hay vẫn chỉ là giải pháp tạm thời khi XK gặp khó?

Theo số liệu từ Hải quan Việt Nam, nửa đầu tháng 7/2025, XK cá tra của Việt Nam đạt gần 94 triệu USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế XK tính đến ngày 15/7/2025 đạt hơn 1,1 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2024. Một số thị trường có tốc độ tăng trưởng ấn tượng như: Brazil tăng 73%, Malaysia tăng 33%, Thái Lan tăng 32%, Mỹ tăng 12%, cho thấy nhu cầu phục hồi ở một số khu vực.

Tuy nhiên, bên cạnh các điểm sáng, bức tranh XK cá tra vẫn tồn tại không ít thách thức: XK sang Colombia giảm 10%, sang Đức giảm gần 20%, và Ả Rập Xê Út cũng giảm 15,1%. Đồng thời, rủi ro từ các yếu tố vĩ mô như xung đột thương mại, lạm phát, biến động tỷ giá và chính sách thuế quan (đặc biệt là Mỹ đang xem xét áp thuế bổ sung với nhiều đối tác) đang khiến ngành cá tra đối mặt với chu kỳ biến động mới.

Trong bối cảnh đó, câu hỏi ngày càng được đặt ra rõ nét: Thị trường nội địa liệu có đủ tiềm lực để trở thành điểm tựa?

Thực tế, thị trường trong nước vẫn còn khá khiêm tốn, chỉ khoảng 5-7% tổng sản lượng cá tra được tiêu thụ tại thị trường nội địa. Phần lớn cá tra được doanh nghiệp nuôi và chế biến nhằm phục vụ xuất khẩu, còn tiêu dùng trong nước chủ yếu là các sản phẩm cá tra nguyên con, phi lê sơ chế với hình thức đơn điệu và ít được đầu tư về bao bì, thương hiệu. Điều này phần lớn do nhận thức người tiêu dùng chưa đồng đều, thói quen tiêu dùng còn ưu tiên các loại cá truyền thống như cá lóc, cá chép, cá rô đồng hơn là cá tra nuôi công nghiệp. Ngoài ra, giá bán trong nước thường thấp hơn 30–40% so với giá XK, khiến không nhiều DN mặn mà với kênh phân phối nội địa.

Tuy nhiên, bài học từ các quốc gia trong khu vực cho thấy nội địa không nên chỉ là "phương án dự phòng" mà hoàn toàn có thể là trụ cột ổn định, nếu được phát triển đúng hướng. Tại Thái Lan – quốc gia có ngành nuôi cá rô phi phát triển, khoảng 60% sản lượng được tiêu thụ nội địa, nhờ việc chính phủ đưa cá vào khẩu phần ăn tại trường học, bệnh viện, quân đội và các cơ sở công. Còn tại Ấn Độ, với dân số 1,4 tỷ người, cá nước ngọt là nguồn protein chính, góp phần duy trì sản xuất ổn định ngay cả khi XK chững lại.

Việt Nam – với quy mô dân số gần 100 triệu người, mức sống tăng đều và xu hướng ăn sạch, ăn tiện lợi lên ngôi – hoàn toàn có tiềm năng trở thành thị trường tiêu thụ chiến lược cho cá tra. Nhưng để làm được điều đó, ngành cá tra cần vượt qua nhiều rào cản: từ tâm lý tiêu dùng, thói quen nấu nướng, đến hệ thống phân phối, bao bì, truyền thông và nhận diện sản phẩm.

Một số DN lớn đã thử nghiệm đa dạng hóa sản phẩm chế biến sâu như chả cá, cá viên, bún cá đóng gói, hướng đến người tiêu dùng trẻ, học sinh, công nhân và bếp ăn tập thể. Tuy nhiên, để nội địa thực sự trở thành "phao cứu sinh", cần có sự vào cuộc mạnh mẽ hơn từ các chương trình như đưa cá tra vào chương trình dinh dưỡng học đường, gói hỗ trợ kích cầu tiêu dùng thủy sản, hoặc các chiến dịch truyền thông quốc gia.

Với những biến động khó lường trên thị trường XK, việc chỉ phụ thuộc vào kênh nước ngoài có thể khiến ngành cá tra dễ rơi vào thế bị động. Khi đó, thị trường nội địa không còn là một lựa chọn, mà sẽ là yếu tố sống còn để giữ được dòng tiền, duy trì sản xuất, bảo vệ người nuôi và ổn định việc làm.

Tóm lại, thị trường nội địa không phải là lời giải duy nhất, nhưng là một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển bền vững của ngành cá tra. Đã đến lúc, Việt Nam cần coi nội địa là "thị trường thật sự" – không chỉ là giải pháp ngắn hạn khi XK gặp khó, mà là "thành trì dài hạn" để tạo sức đề kháng cho toàn chuỗi giá trị cá tra.

Xuất khẩu cá tra GTGT tiếp tục tăng trưởng ấn tượng

Thu Hằng

(vasep.com.vn) Bên cạnh phile đông lạnh là sản phẩm XK chủ lực truyền thống của cá tra Việt Nam, cá tra GTGT đang dần chứng tỏ tiềm năng và sức tiêu thụ mạnh mẽ, thể hiện qua biểu đồ tăng trưởng NK của các quốc gia trong nửa đầu năm 2025. Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, tính đến ngày 15/7/2025, XK cá tra GTGT đạt 28 triệu USD, tăng 47% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đứng đầu danh sách thị trường tiêu thụ nhiều nhất và tăng trưởng mạnh mẽ nhất về NK các sản phẩm cá tra GTGT của Việt Nam là Mỹ, với gần 10 triệu USD NK trong 6 tháng đầu năm nay, tăng 459% so với cùng kỳ năm ngoái (tương đương gấp 5,5 lần). Mỹ chiếm 38% tỷ trọng trong tổng giá trị cá tra GTGT Việt Nam XK sang các thị trường. Chỉ tính riêng QII/2025, Mỹ tăng 332% về NK sản phẩm này, giá trị đạt hơn 5 triệu USD.

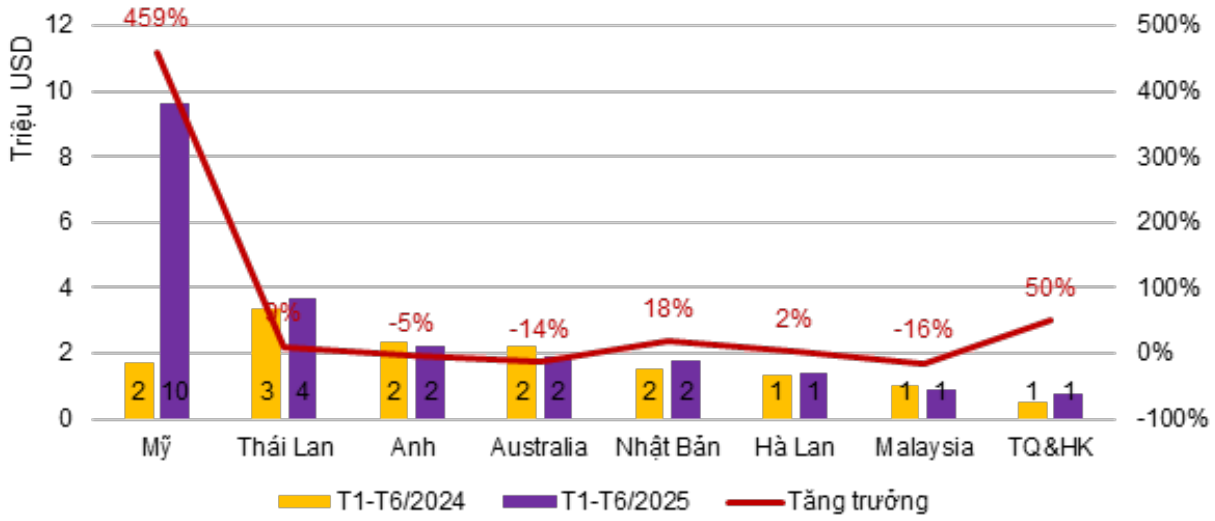
Đứng sau Mỹ, Thái Lan là nhà NK cá tra GTGT lớn thứ 2 của Việt Nam, với giá trị đạt 2 triệu USD trong QII/2025, tăng 45% và 4 triệu USD trong 6 tháng đầu năm nay, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 14% tỷ trọng trong tổng cá tra GTGT Việt Nam XK.

Anh, Australia, Nhật Bản, Hà Lan, Malaysia,... lần lượt đứng sau Mỹ và Thái Lan trong danh sách các thị trường đơn lẻ tiêu thụ nhiều nhất sản phẩm cá tra mã HS16 của Việt Nam. Cụ thể: XK cá tra GTGT trong nửa đầu năm 2025 sang Anh đạt 2,2 triệu USD, giảm 5%, chiếm 9% tỷ trọng; sang Australia đạt 1,8 triệu USD, giảm 14%, chiêm 7% tỷ trọng; sang Nhật Bản đạt 1,7 triệu USD, tăng 18%, chiếm 7% tỷ trọng; sang Hà Lan đạt 1,3 triệu USD, tăng 2%, chiếm 5% tỷ trọng; sang Malaysia đạt 865 nghìn USD, giảm 16% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 3% tỷ trọng trong tổng cá tra GTGT Việt Nam XK.

Ngoài ra, mặc dù giá trị XK còn khá "khiêm tốn", tuy nhiên tốc độ tăng trưởng về XK cá tra mã HS16 sang một số thị trường như Thụy Điển, Campuchia, Trung Quốc, Canada ghi nhận khá ấn tượng trong nửa đầu năm nay, lần lượt là 324%, 232%, 185%, 164%.

Giá trị XK cá tra GTGT Việt Nam mặc dù chỉ chiếm 2,5% tỷ trọng trong tổng giá trị cá tra Việt Nam XK sang các thị trường, nhưng vẫn duy trì sức tăng trưởng và cho thấy tiềm năng phát triển mạnh mẽ. Kỳ vọng rằng, trong bối cảnh đầy phức tạp của nền kinh tế, đặc biệt là những tác động từ chính sách thuế quan của Nhà trắng, XK cá tra GTGT tiếp tục duy trì kết quả tích cực, góp phần quan trọng cho hành trình về đích tỷ đô của toàn ngành năm 2025.

Xuất khẩu cá tra GTGT Việt Nam sang các thị trường chính, T1-T6/2024-2025



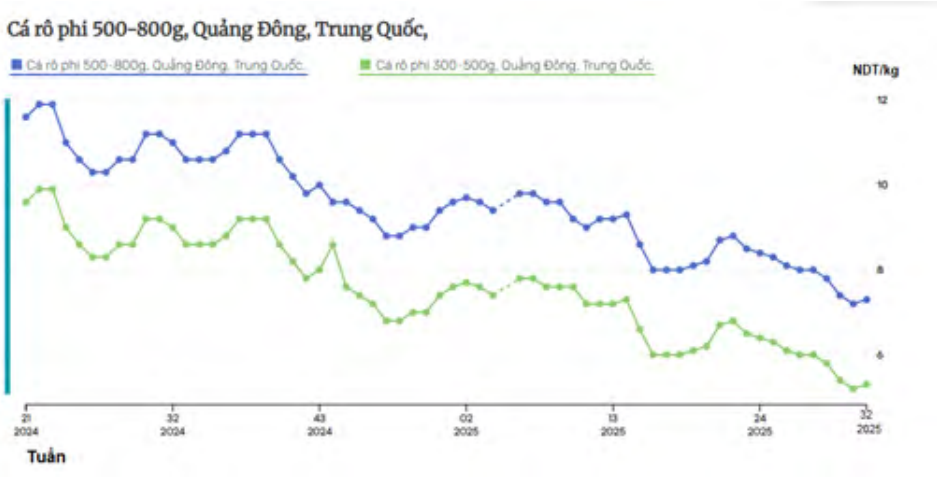
Giá cá rô phi tại Trung Quốc ổn định, thị trường Mỹ vẫn trầm lắng

(vasep.com.vn) Sau nhiều tuần giảm liên tiếp, giá cá rô phi tại trang trại ở Trung Quốc đã ổn định trở lại trong tuần 32 (4–10/8/2025), khi mùa thu hoạch cao điểm dần kết thúc. Tuy nhiên, thị trường Mỹ vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện khi lượng hàng tồn kho còn nhiều và nhu cầu thấp.

Tại Quảng Đông, giá cá rô phi loại 500–800g giao cho nhà máy chế biến tăng nhẹ 0,10 NDT (0,01 USD)/kg – mức tăng đầu tiên kể từ tuần 22. Giá tại Hải Nam và Quảng Tây cũng tăng thêm 0,20 NDT/kg. Một số nhà chế biến lớn đã tăng giá mua, tạo ra mức sàn cho nguyên liệu thô.

Dù giá nhích lên, nhiều nông dân vẫn chịu lỗ do chi phí cao. Tuy nhiên, nguồn cung bắt đầu cạn kiệt khi mùa thu hoạch gần kết thúc, góp phần hỗ trợ giá. "Cá đang ngày càng ít, tôi tin giá sẽ ổn định hoặc tăng lên," một nhà sản xuất tại Hải Nam nhận định.

Tại Mỹ, giá bán buôn phi lê cá rô phi đông lạnh Trung Quốc trong tuần 31 đã giảm 0,05 USD/pound do nhu cầu yếu. Các nhà nhập khẩu vẫn chủ yếu giải phóng hàng tồn thay vì đặt thêm đơn mới, trong khi chi phí lưu kho cao tiếp tục gây áp lực lên chuỗi cung ứng.



Hy vọng về việc giảm thuế 55% đối với cá rô phi Trung Quốc vẫn rất thấp sau các cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung gần đây.

(Theo UCN)

USDA dự kiến mua 100 triệu USD cá minh thái Alaska

(vasep.com.vn) Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) vừa công bố kế hoạch chi 120 triệu USD để mua cá minh thái Alaska (100 triệu USD) và cá da trơn (20 triệu USD) nhằm cung cấp cho các ngân hàng thực phẩm và chương trình hỗ trợ dinh dưỡng trên toàn quốc.

Đây sẽ là mức chi cao kỷ lục đối với cá minh thái, vượt qua mốc 76,3 triệu USD trong năm tài chính 2019. Trong năm tài chính 2025, USDA đã chi gần 60 triệu USD cho sản phẩm này.

Theo Bộ trưởng Brooke Rollins, động thái này thể hiện cam kết của chính quyền trong việc ưu tiên hàng hóa nội địa và hỗ trợ các cộng đồng khó khăn. Thông báo được đưa ra ngay trước sự kiện "Chợ nông sản Mỹ vĩ đại" tại Washington, DC.

Tuy nhiên, kế hoạch chi tiêu này diễn ra song song với các khoản cắt giảm lớn đối với Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP), theo Đạo luật "One Big Beautiful Bill" được chính quyền Trump và các nghị sĩ Cộng hòa thông qua. Dự kiến SNAP sẽ bị cắt giảm 187 tỷ USD trong vòng 10 năm tới.

(Theo seafoodsource)

Giá cá tuyết Thái Bình Dương Mỹ tiếp tục tăng

(vasep.com.vn) Trong tháng 7/2025, giá nguyên liệu cá tuyết Thái Bình Dương bỏ đầu moi ruột (H&G) đánh bắt bằng tàu câu tay của Mỹ tiếp tục tăng, đặc biệt ở các cỡ lớn, nhờ nguồn cung cải thiện và nhu cầu phục hồi. Người mua quay trở lại với các kích cỡ ưa chuộng, giúp thị trường sôi động hơn.

Ngược lại, giá cá cỡ nhỏ (1–2 lb) có thời điểm giảm nhẹ giữa tháng do sức mua yếu, nhưng đã nhanh chóng phục hồi vào cuối tháng vì nguồn cung khan hiếm. Nhiều khách hàng chấp nhận sử dụng các cỡ cá không phổ biến hoặc điều chỉnh quy trình chế biến để thích ứng với tình hình thị trường.

Hiện giá bán cho tất cả các cỡ cá dao động quanh mức 3,10–3,15 USD/pound FOB tại cảng Dutch Harbor (Alaska). Một số nhà cung cấp đã thông báo hết hàng đến tháng 9. Thị trường sản phẩm phụ như cổ và đầu cá cũng tăng trưởng tốt, đặc biệt tại Hàn Quốc – nơi có nhu cầu tiêu thụ mạnh.

Dù nhu cầu cao, nhiều nhà xuất khẩu vẫn giữ giá ổn định nhằm tránh ảnh hưởng đến sức tiêu thụ, nhất là trong bối cảnh thiếu lựa chọn thay thế ngoài cá pollock hoặc rô phi. Giá cá dự kiến sẽ giữ ổn định đến tháng 10–11, khi hạn ngạch khai thác mới tại Alaska và biển Barents được công bố.

Tại Anh và Ireland, người tiêu dùng bắt đầu chuyển sang cá minh thái thay cho cá tuyết trong món cá chiên truyền thống.

(Theo UCN)

Greenland tăng hạn ngạch cá tuyết năm 2025

(vasep.com.vn) Theo Viện Tài nguyên Thiên nhiên Greenland (GINR), trữ lượng cá tuyết tại Greenland đang phục hồi tích cực, với cả quần thể ven bờ và ngoài khơi được đánh giá là khỏe mạnh và vượt xa các ngưỡng sinh học an toàn. Nhờ đó, chính phủ Greenland đã quyết định tăng hạn ngạch đánh bắt cá tuyết trong năm 2025, phản ánh sự cải thiện cả về nguồn lợi và phương pháp đánh giá khoa học.

Cụ thể, tại Tây Greenland, hạn ngạch cá tuyết ven bờ được đặt ở mức 27.572 tấn, trong đó 2.000 tấn dành riêng cho hoạt động câu cá giải trí. Hạn ngạch ngoài khơi cũng tăng đáng kể, đạt 6.500 tấn, tăng 2.100 tấn so với năm 2024. Tại Đông Greenland, hạn ngạch đạt 35.000 tấn, được chia giữa khu vực Dohrn Bank và Đông Nam Greenland.

Sự điều chỉnh này dựa trên dữ liệu di truyền và mô hình địa lý chính xác hơn, giúp phân biệt rõ hơn các quần thể cá tuyết – vốn từng là thách thức lớn do sự phân bố chồng lấn.

Từ tháng 1/2025, Greenland đã áp dụng kế hoạch quản lý cá tuyết mới, nhấn mạnh tính bền vững trong khai thác, đặc biệt trong bối cảnh nghề cá hỗn hợp ngày càng phổ biến.

Tuy nhiên, Hội đồng Quốc tế về Khám phá Biển (ICES) đã khuyến nghị hạn ngạch thận trọng hơn cho năm 2026, nhằm duy trì ổn định dài hạn cho nguồn lợi cá tuyết trong khu vực.

(Theo UCN)

Na Uy: Xuất khẩu cá tuyết giảm mạnh do nguồn cung hạn chế

(vasep.com.vn) Theo Hội đồng Hải sản Na Uy (NSC), sản lượng cá tuyết (cod) giảm đã bắt đầu ảnh hưởng rõ rệt đến xuất khẩu trong tháng 7/2025, đặc biệt là mặt hàng cá tuyết clipfish.

Trong tháng, Na Uy xuất khẩu 3.249 tấn clipfish trị giá 257 triệu NOK (25 triệu USD), trong đó cá tuyết clipfish chỉ chiếm 527 tấn, giảm 69% so với cùng kỳ năm trước – mức thấp nhất kể từ tháng 3/1989. Hạn ngạch cá tuyết ngày càng thấp và giá nguyên liệu thô cao đang gây áp lực lớn lên ngành.

Ngược lại, Brazil là điểm sáng hiếm hoi khi nhập khẩu 872 tấn clipfish, tăng 79%, chủ yếu là cá saithe clipfish, chiếm 73% lượng hàng xuất sang thị trường này. Xuất khẩu cá tuyết clipfish sang Brazil gần như dừng lại, chỉ còn 56 tấn.



Trong khi đó, cá tuyết đông lạnh ghi nhận tăng trưởng lần đầu trong năm nay, với 2.575 tấn xuất khẩu, trị giá 194 triệu NOK, tăng lần lượt 17% và 33% so với tháng 7/2024. Việt Nam là thị trường tăng trưởng mạnh, nhập 409 tấn, gấp ba lần cùng kỳ, do doanh nghiệp chuyển hướng khỏi Trung Quốc để tránh thuế.

Tuy nhiên, xuất khẩu cá tuyết tươi tiếp tục giảm – đạt 2.055 tấn, trị giá 144 triệu NOK, giảm lần lượt 12% và 6%. Cá tuyết nuôi cũng giảm 20% về sản lượng, còn 741 tấn.

(Theo UCN)

Giá cá minh thái Nga giảm tại Trung Quốc trong tuần đầu tháng 8/2025

(vasep.com.vn) Giá cá minh thái Nga đông lạnh dài 25cm trở lên, đã bỏ đầu và ruột (H&G), giao theo điều kiện CFR tại Trung Quốc đã giảm nhẹ trong tuần 32 (4–10/8/2025). Nguyên nhân chủ yếu do sản lượng đánh bắt cao hơn dự kiến tại Biển Tây Bering.

Hai nhà cung cấp Nga đã chào bán ở mức thấp hơn so với tuần trước, khiến giá trung bình tuần này giảm 15 USD/tấn so với tuần 31.

"Mức giá đang điều chỉnh nhẹ là tín hiệu tích cực, phản ánh sự cải thiện trong hoạt động đánh bắt và áp lực từ người mua," một nhà cung cấp Nga chia sẻ.

Một người bán khác cho biết hoạt động đánh bắt năm nay tại Biển Tây Bering tốt hơn năm ngoái, dù chưa đạt kỳ vọng.

Giá tuần 32 năm nay vẫn cao hơn đáng kể so với năm 2023, và chỉ thấp hơn một chút so với năm 2022 – thời điểm giá tăng vọt do gián đoạn chuỗi cung ứng liên quan đến COVID-19.

(Theo UCN)

NEW

Đồng Tháp đẩy mạnh phát triển bền vững ngành cá tra

Đồng Tháp xác định cá tra là ngành hàng chiến lược, đang triển khai loạt giải pháp nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tỉnh tập trung quy hoạch vùng nuôi, áp dụng công nghệ cao, quan trắc môi trường, cấp mã số nhận diện vùng nuôi, và thúc đẩy chuyển đổi số trong giám sát sản xuất.

Các doanh nghiệp như Hùng Cá, IDI vận hành mô hình sản xuất khép kín, đạt chứng nhận ASC, BAP, GlobalGAP. Mô hình liên kết dọc và ngang giữa hộ nuôi, hợp tác xã, doanh nghiệp tiếp tục mở rộng, đảm bảo đầu ra ổn định.

6 tháng đầu năm 2025, sản lượng cá tra cả nước đạt 871.900 tấn (+4,5%), trong đó Đồng Tháp chiếm 35%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,023 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ.

Ngoài phi lê đông lạnh, tỉnh đẩy mạnh phát triển sản phẩm giá trị gia tăng như chả cá, collagen, dầu cá, thức ăn chăn nuôi từ phụ phẩm. Đồng thời, tăng cường áp dụng truy xuất nguồn gốc, chuẩn hóa quy trình theo VietGAP, ASC...

Hiệp hội Cá tra Việt Nam đề xuất Đồng Tháp tập trung sản phẩm phù hợp từng thị trường: cá khoanh cho châu Phi, cá không da cho Nhật Bản, chả cá cho ASEAN, đồng thời hiện đại hóa chuỗi cung ứng, mở rộng thị trường cao cấp. Với định hướng này, Đồng Tháp đang dần khẳng định vai trò đầu tàu của ngành cá tra Việt Nam.

Cá rô phi Việt Nam được ưa chuộng tại Mỹ, Nga nhờ nuôi theo chuẩn quốc tế

Cá rô phi Việt Nam, đặc biệt là giống rô phi 78, đang dần khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế khi được ưa chuộng tại các thị trường khó tính như Mỹ và Nga. Thành công này đến từ việc Việt Nam đã triển khai nuôi cá theo các tiêu chuẩn khắt khe như VietGAP và ASC – đảm bảo tính bền vững, truy xuất nguồn gốc và thân thiện với môi trường.

Tại Hải Dương, mô hình nuôi rô phi 78 được áp dụng công nghệ hiện đại như ao lót bạt, tuần hoàn nước và kết hợp nuôi trồng thủy-canh-sinh học. Nhờ vậy, cá phát triển tốt, ít tác động đến môi trường, đồng thời mang lại doanh thu cao cho người nuôi.

Tháng 6/2025, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã chuyển giao giống cá rô phi 78 chất lượng cao cho nông dân xã Tam Kỳ, triển khai nuôi trên diện tích 2ha. Đây là một phần trong chương trình phát triển chuỗi liên kết nông nghiệp giai đoạn 2024–2025, nhằm hướng tới nông nghiệp hiện đại, gắn sản xuất với tiêu thụ và xuất khẩu bền vững.

Thúc đẩy mô hình nuôi cá rô phi công nghiệp liên kết giữa Cần Thơ và Cà Mau

Trong chuyến khảo sát tại TP Cần Thơ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau – ông Lê Văn Sử đã thăm một số trang trại nuôi cá rô phi công nghiệp tại xã Trần Đề. Theo Sở NN&MT TP Cần Thơ, 6 tháng đầu năm 2025, diện tích nuôi cá rô phi toàn thành phố đạt 475,7 ha, sản lượng 752,7 tấn. Các mô hình chủ yếu là nuôi luân canh với tôm và nuôi ghép trong ao mương vườn.

Hiện cá rô phi nguyên liệu tại Cần Thơ được một số doanh nghiệp như Nam Việt, Tài Kim Anh thu mua chế biến, xuất khẩu sang Mỹ và châu Âu.

Phó Chủ tịch Lê Văn Sử cũng đến thăm trang trại giống cá rô phi của Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long (xã Thạnh Thới An), với công suất 200 triệu con giống/năm, tỷ lệ cá đực đạt 98%, trọng lượng 0,4-0,6kg sau 4-5 tháng nuôi.

Lãnh đạo tỉnh Cà Mau bày tỏ mong muốn doanh nghiệp hỗ trợ chuyển giao giống và kỹ thuật nuôi phù hợp điều kiện địa phương, đồng thời cam kết hợp tác lâu dài, hướng tới liên kết phát triển bền vững chuỗi giá trị cá rô phi giữa Cần Thơ – Cà Mau – doanh nghiệp.



Thu Hằng

NHẬP KHẨU CÁ THỊT TRẮNG CỦA AUSTRALIA, T1-T5/2025

(Nguồn: ITC)

Top nguồn cung chính cá thịt trắng cho Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**19.961**	**19.681**	**-1**
Việt Nam	7.933	7.004	-12
Namibia	3.596	3.741	4
Nam Phi	1.668	3.806	128
Đài Bắc, Trung Quốc	1.461	1.345	-8
Mỹ	3.596	2.560	-29
Trung Quốc	245	386	58
New Zealand	292	117	-60
Hàn Quốc	17	15	-12
Tanzania	126	138	10
Thái Lan	61	15	-75
Na Uy	192	181	-6

Sản phẩm cá thịt trắng nhập khẩu chính của Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**19.961**	**19.681**	**-1**
030474	Cá hake philê đông lạnh	5.537	7.652	38
030462	Phi lê cá da trơn đông lạnh	7.033	6.181	-12
030323	Cá rô phi đông lạnh	1.517	1.454	-4
030494	Thịt cá minh thái Alaska đông lạnh	2.821	2.314	-18
030324	Cá tra, cá da trơn đông lạnh	421	383	-9
030461	Philê cá rô phi đông lạnh	215	204	-5
030493	Chả cá surimi cá rô phi	393	287	-27
030544	Cá rô phi, cá da trơn xông khói	60	39	-35
030552	Cá rô phi/ cá da trơn khô.	20	23	15
030255	Cá minh thái Alaska tươi/ ướp lạnh.	-	8	
030471	Phile cá tuyết cod đông lạnh	273	424	55
030531	Phi lê cá rô phi khô/muối/ngâm nước muối	68	46	-32

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU CÁ TRA VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP(theo số liệu Hải quan Việt Nam)

STT	THỊ TRƯỜNG	GT (triệu USD)	So sánh cùng kỳ 2024 (%)	STT	THỊ TRƯỜNG	GT (triệu USD)	So sánh cùng kỳ 2024 (%)
CPTPP		**1.564,376**	**26,4**	50	Ai Cập	25,851	43,3
1	Nhật Bản	891,536	17,0	51	Colombia	25,228	-6,2
2	Anh	172,485	10,1	52	Thụy Sĩ	22,448	51,2
3	Australia	165,095	0,7	53	Cămpuchia	18,659	8,1
4	Canada	134,050	6,1	54	Iraq	16,687	13,0
5	Malaysia	67,530	21,8	55	Cameroon	14,352	123,2
6	Mexico	54,890	1,0	56	Libăng	11,837	19,6
7	Singapore	50,662	8,4	57	Indonesia	11,588	44,5
8	New Zealand	10,586	-2,5	58	Ấn Độ	10,689	51,8
9	Chile	9,347	-25,8	59	Jordan	7,760	8,8
10	Peru	7,187	83,2	60	Ukraine	7,638	113,8
11	Brunei	1,008	7,5	61	Na Uy	7,561	34,2
TQ&HK		**1.208,694**	**43,3**	62	CH Đôminich	7,011	-14,3
12	Trung Quốc	1.125,602	47,1	63	Papua New Guinea	6,009	-39,0
13	Hồng Kông	83,092	5,9	64	Puetô Rico	5,767	16,4
14	Mỹ	968,755	14,2	65	Bờ Biển Ngà	5,561	4,1
EU		**599,597**	**9,5**	66	Pakistan	5,465	132,7
15	Hà Lan	111,141	4,1	67	Qatar	4,588	-25,3
16	Đức	110,483	9,9	68	Mauritius	3,829	55,9
17	Bỉ	89,441	22,9	69	Iran	3,254	-13,0
18	Italy	61,234	15,3	70	Costa Rica	3,214	22,0
19	Tây Ban Nha	41,016	8,8	71	Reunion	3,201	-14,4
20	Pháp	31,611	13,5	72	Panama	3,067	35,3
21	Lithuania	30,904	40,6	73	Kuwait	2,878	23,0
22	Bồ Đào Nha	25,066	56,1	74	Nicaragua	2,617	54,6
23	Đan Mạch	23,650	-18,2	75	Lybia	2,502	59,1
24	Ba Lan	17,469	-21,6	76	Georgia	2,454	34,8
25	Thụy Điển	17,393	36,6	77	Montenegro	2,206	101,4
26	Rumania	13,107	-24,5	78	Thổ Nhĩ Kỳ	2,016	24,2
27	Ireland	5,527	36,1	79	Algeria	1,988	-25,6
28	Hy Lạp	4,633	-9,6	80	Aruba	1,873	24,7
29	Sip	4,000	-4,4	81	Polynesia	1,795	-18,5
30	Phần Lan	3,089	38,8	82	Guam	1,725	-2,1
31	Hungary	2,409	9,8	83	Syria	1,660	221,2
32	Slovenia	2,298	-8,0	84	Guatemala	1,511	-9,7
33	Bulgaria	1,472	-56,6	85	Morocco	1,477	-24,5
34	Croatia	0,991	-42,6	86	Argentina	1,455	-51,6
35	Sec	0,793	-43,0	87	Jamaica	1,339	-46,1
36	Latvia	0,755	-62,8	88	Congo	1,323	265,2
37	Estonia	0,620	37,0	89	Martinique	1,315	-21,7
38	Malta	0,387	-16,3	90	Honduras	1,293	4,3
39	Slovakia	0,106		91	Haiti	1,246	73,3
40	Áo	0,003	-95,6	92	Guinea	1,208	64,3
41	Hàn Quốc	434,355	10,8	93	Lào	1,096	-52,3
Các TT khác		**918,780**	**-2,8**	94	Nam Phi	1,089	-2,0
42	Thái Lan	159,683	37,5	95	Đông Timo	1,016	-50,1
43	Nga	103,975	0,1	96	Maldives	1,000	237,8
44	Brazil	100,736	73,2	97	Andorra	0,972	342,2
45	Đài Loan	93,240	15,7	98	Ecuador	0,962	-9,1
46	Philippines	58,884	19,7	99	Belarus	0,880	-5,4
47	Arập Xêut	51,069	14,5	100	Oman	0,875	-30,4
48	Israel	32,390	-48,1	58 TT khác		15,405	-91,1
49	UAE	28,361	16,0	**TỔNG**		**5.694,558**	**18,3**

XUẤT KHẨU CÁ NGỪ SANG PHÁP bật tăng sau một năm chững lại

Nguyễn Hà

(vasep.com.vn) Trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ cá ngừ tại Pháp đang tăng trở lại sau giai đoạn chững lại vì lạm phát, xuất khẩu cá ngừ Việt Nam sang thị trường này ghi nhận những tín hiệu khả quan trong năm 2025.

Xuất khẩu cá ngừ sang Pháp đảo chiều tăng trong năm 2025

Sau khi sụt giảm sâu trong năm 2024, XK cá ngừ sang Pháp trong nửa đầu năm 2025 đã tăng trở lại. Giá trị XK đạt hơn 1,5 triệu USD, tăng 108% so với cùng kỳ năm 2024. Theo Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) năm 2024, Pháp đang là thị trường nhập khẩu cá ngừ lớn thứ 3 trong khối EU, với xu hướng chuộng sản phẩm tiện lợi, an toàn và có chứng nhận bền vững.

Các sản phẩm chủ lực bao gồm thịt/loin cá ngừ đông lạnh phi lê và cá ngừ đồ hộp. Trong đó, so với cùng kỳ năm 2024, XK các sản phẩm thịt/loin cá ngừ đông lạnh của Việt Nam năm nay tăng phi mã. Các đơn hàng liên tục được xuất sang thị trường này trong 6 tháng đầu năm.

Xu hướng thị trường năm 2025

Năm 2024, Pháp NK khoảng 107 nghìn tấn cá ngừ, trong đó là các sản phẩm cá ngừ đóng hộp, và là nước tiêu thụ lớn ở châu Âu Mỗi người Pháp tiêu thụ bình quân 1,3 kg cá ngừ/năm, thấp khoảng ½ so Malta (3,4 kg/người) nhưng đứng trong nhóm cao nhất ở EU. Tiêu thụ cá ngừ đóng hộp tại Pháp tăng trưởng nhờ xu hướng ăn uống nhanh gọn, giàu protein, và lựa chọn lành mạnh, đặc biệt từ các thương hiệu như Petit Navire, Saupiquet, Rio Mare – trong đó nhiều sản phẩm đạt chứng nhận MSC.

Cạnh tranh nguồn cung

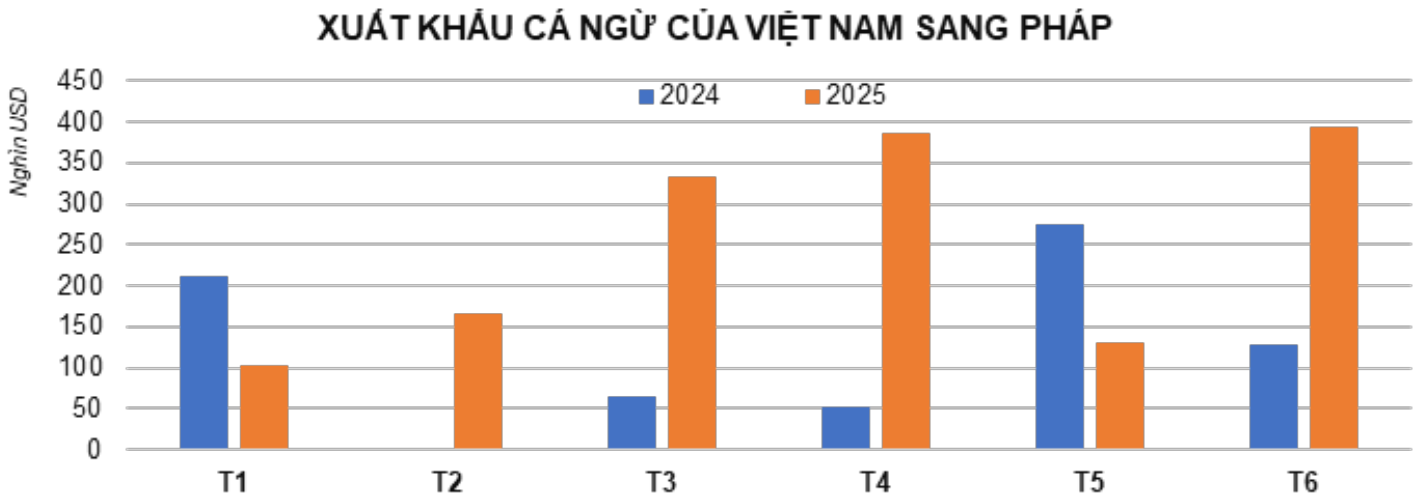
Tại thị trường cá ngừ Pháp đang có sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà cung cấp. Trong số các nguồn cung nội khối, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha chiếm tỷ trọng lớn về cung cấp sản phẩm chế biến (đóng hộp, fillet đông lạnh) cho Pháp. Họ có lợi thế về quy mô chế biến, chuỗi logistic ngắn trong EU và thương hiệu quen thuộc trên kệ siêu thị.

Còn trong số các nguồn cung ngoài khối, Ecuador vẫn là nguồn cung cá ngừ chính. Ecuador với lợi thế về đội tàu đánh bắt hùng mạnh, lại được hưởng ưu đãi thuế quan khi XK sang EU, nên các sản phẩm cá ngừ của nước này luôn có giá cạnh tranh, đặc biệt là các sản phẩm cá ngừ đóng hộp.

Ngoài Ecuador, Seychelles, Bờ Biển Ngà, Indonesia, Philippines và Việt Nam cũng đang nỗ lực gia tăng XK sang thị trường Pháp trong những năm qua. Trong đó, Việt Nam nổi bật ở nguồn fillet/loin đông lạnh và một số sản phẩm chế biến giá trị gia tăng.

Dự báo

Năm 2025, nếu doanh nghiệp Việt Nam có thể gia tăng XK nếu tận dụng tối đa ưu đãi thuế quan, đồng thời đáp ứng tiêu chuẩn xanh và xu hướng tiêu dùng bền vững tại châu Âu. Tuy nhiên, để làm điều này chính phủ cũng cần sớm tháo gỡ những vướng mắc về nguồn nguyên liệu đánh bắt trong nước, các vấn đề tắc nghẽn trong khâu cấp chứng từ khai thác,… cho DN.



Thái Lan đối mặt nguy cơ mất lợi thế xuất khẩu cá ngừ vì thuế Mỹ

(vasep.com.vn) Tuần trước, Mỹ tuyên bố sẽ áp dụng mức thuế 19% đối với hàng hóa từ Thái Lan, giảm so với mức 36% được công bố vài tháng trước. Mặc dù đây là một mức thuế khá thuận lợi đối với các nhà đóng hộp Thái Lan, nhưng họ vẫn còn những lý do khác để lo lắng.

Theo một quan chức cấp cao của Mỹ, chính quyền Trump dự định áp dụng các quy tắc xuất xứ mới để xác định mức thuế đối với hàng hóa trung chuyển trong những tuần tới. Điều này sẽ ảnh hưởng nặng nề đến các nhà máy đóng hộp Thái Lan vì họ chỉ mua cá ngừ từ các tàu treo cờ nước ngoài, bao gồm cả tàu Trung Quốc.

Vào ngày 31/7, Mỹ đã quyết định giảm mức thuế đối ứng 36% đối với các sản phẩm của Thái Lan, bao gồm cá ngừ đóng hộp, loin cá và túi cá, nhập khẩu vào nước này, xuống còn 19%. Tuy nhiên, tin tức về việc Mỹ đang chuẩn bị đưa ra các quyết định nghiêm ngặt hơn về quy tắc xuất xứ là một lý do đáng lo ngại. Thái Lan đã nhập khẩu 809.041 tấn cá ngừ nguyên con từ các tàu treo cờ nước ngoài vào năm 2024. Đài Loan, Micronesia, Hàn Quốc và Nauru là những nhà cung cấp chính. Nếu Mỹ quyết định áp đặt quy tắc xuất xứ đối với cá ngừ Thái Lan, hoạt động kinh doanh của các nhà đóng hộp sẽ chứng kiến sự sụt giảm nghiêm trọng.

Mỹ đã cáo buộc Trung Quốc, đối thủ thương mại chính của mình, trốn thuế bằng cách lách luật sản xuất thông qua Đông Nam Á và đang tìm cách ngăn chặn điều này xảy ra. Các nhà đóng hộp Thái Lan đã mua 13.399 tấn cá ngừ nguyên con đông lạnh từ các tàu Trung Quốc vào năm ngoái. Do đó, nếu Mỹ thúc đẩy việc hạn chế sản phẩm Trung Quốc vào thị trường của mình, các nhà chế biến Thái Lan sẽ phải ngừng cung cấp cá ngừ (chủ yếu là cá ngừ albacore) từ các tàu câu vàng Trung Quốc. Hiện tại, thông tin chi tiết hơn về quy tắc xuất xứ, những gì sẽ được tính là chuyển tải, và liệu quy tắc này có chỉ áp dụng cho việc nhập khẩu các mặt hàng từ Trung Quốc hay không vẫn chưa được tiết lộ.

Liệu các quy tắc của WTO có bị bỏ qua?

Theo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), một mặt hàng được coi là nội địa nếu ít nhất 40% giá trị của nó được thêm vào trong quá trình sản xuất nội địa hoặc nếu nó đã được "chuyển đổi đáng kể" thành một sản phẩm mới. Ngay cả khi nhiều bộ phận được nhập khẩu, nó vẫn được coi là sản xuất nội địa nếu các bộ phận này được lắp ráp hoặc xử lý theo cách tạo ra một sản phẩm mới với tên gọi, đặc điểm hoặc công dụng mới.

Mỹ vẫn chưa công bố các quy tắc xuất xứ mới và cần phải xem xét liệu họ sẽ tuân thủ các quy tắc của WTO hay sẽ bỏ qua chúng.

Pháp tăng nhập khẩu cá ngừ đóng hộp từ châu Phi

(vasep.com.vn) Thị trường cá ngừ đóng hộp của Pháp chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu, và các sản phẩm từ bên ngoài EU, trong đó chủ yếu đến từ khu vực châu Phi và Ấn Độ Dương.

Tiêu thụ cá ngừ đóng hộp đã tăng trưởng theo cấp số nhân trong những năm qua tại Pháp.

Khối lượng nhập khẩu cá ngừ đóng hộp của Pháp đã ổn định trong thập kỷ qua. Bên ngoài khối, cá ngừ đóng hộp đến từ các nhà máy đóng hộp ở châu Phi, Ấn Độ Dương và khu vực Mỹ Latinh. Gần một nửa khối lượng cũng được xuất khẩu từ các nhà máy EU, chủ yếu là Tây Ban Nha. Các sản phẩm từ các nguồn cung ngoài khối EU cũng được vận chuyển qua các cảng của Hà Lan và Bỉ để vào Pháp.

Nguyên nhân đầu tiên của sự gia tăng NK cá ngừ từ các nước châu Phi là những đợt xâm nhập của EU vào khu vực Đại Tây Dương vào giữa những năm 1950/1960, sau đó là Ấn Độ Dương vào những năm 1990. Cuối cùng, các nhà máy đóng hộp cá ngừ đã được xây dựng tại Senegal, Bờ Biển Ngà, Ghana, Madagascar, Seychelles và Mauritius.

Các nhà máy này đóng vai trò thiết yếu trong việc tăng năng lực và tăng trưởng nguồn cung cá ngừ đóng hộp vào EU, đặc biệt là thị trường Pháp. Các nhà máy này cũng thúc đẩy ngành cá ngừ và do đó, thúc đẩy nền kinh tế của các quốc gia này.

Các hiệp định thương mại và việc mở cửa thị trường EU cũng đã chuyển đổi ngành công nghiệp châu Phi và thị trường cá ngừ đóng hộp của Pháp. Công ước Lomé vào những năm 1970, kéo dài đến năm 2000 và Hiệp định Cotonou (2000-2020) là những thỏa thuận quan trọng giúp các nước châu Phi, Caribe và Thái Bình Dương (ACP) tiếp cận thị trường EU.

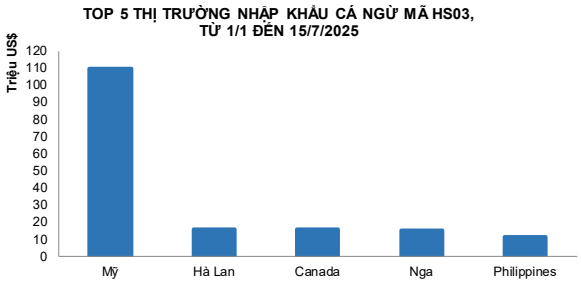
Đầu những năm 1990, vẫn còn những hạn chế về khối lượng cá ngừ đóng hộp có thể xuất khẩu sang EU nhưng điều này đã được loại bỏ dần. Khối này đã mở cửa thị trường vào năm 1993 và đến năm 1997, các hạn chế về trần nhập khẩu cá ngừ đóng hộp từ các nước ACP đã được dỡ bỏ. Hiện nay, các tàu treo cờ Pháp hoặc treo cờ EU thường đưa cá ngừ nguyên con vào các nhà máy đóng hộp ở ACP và các sản phẩm hoàn thiện được nhập khẩu vào EU mà không phải chịu thuế.

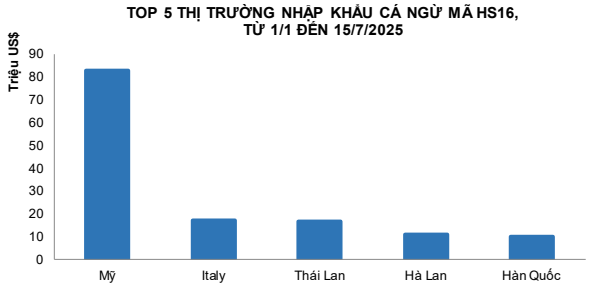
(Tổng hợp)

Nguyễn Hà

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU CÁ NGỪ VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)
1	**Mỹ**	**192,358**	**3,5**	**Các TT khác**		**114,118**	**-12,2**
EU		**117,160**	**1,7**	37	Thái Lan	19,948	100,6
2	Hà Lan	27,310	34,9	38	Israel	17,892	-55,0
3	Italy	24,255	12,2	39	Nga	17,313	-16,7
4	Đức	13,856	-26,8	40	Philippines	11,549	18,8
5	Lithuania	10,364	45,4	41	Ai Cập	9,360	104,9
6	Bỉ	8,107	14,6	42	Libăng	5,300	6,5
7	Tây Ban Nha	6,501	-9,7	43	Đài Loan	3,065	46,7
8	Rumania	4,278	-12,1	44	Jordan	2,518	-27,9
9	Đan Mạch	3,877	-17,9	45	UAE	2,484	1,4
10	Thụy Điển	3,172	1,9	46	Arập Xêut	2,169	-61,7
11	Bồ Đào Nha	3,114	215,4	47	Ukraine	1,957	-13,7
12	Phần Lan	2,396	50,4	48	Lybia	1,853	29,2
13	Sip	2,086	-19,0	49	Costa Rica	1,485	56,4
14	Pháp	1,953	167,8	50	Puetô Rico	1,442	64,6
15	Ba Lan	1,691	-73,1	51	Syria	1,441	178,9
16	Hy Lạp	1,160	-43,7	51	Algeria	1,391	-30,5
17	Slovenia	1,065	-5,9	52	Colombia	1,322	53,3
18	Croatia	0,432	-60,0	53	CH Đôminich	0,889	-54,5
19	Latvia	0,418	18,4	54	Thổ Nhĩ Kỳ	0,808	22,9
20	Bulgaria	0,379	-84,1	55	Đông Timo	0,762	-49,5
21	Sec	0,339	-57,2	56	Iraq	0,716	-7,9
22	Malta	0,210	-38,0	57	Na Uy	0,656	-11,9
23	Estonia	0,196		58	Reunion	0,589	-14,9
CPTPP		**66,716**	**10,0**	59	Montenegro	0,514	1.042,9
24	Nhật Bản	20,849	17,4	60	Indonesia	0,464	71,8
25	Canada	20,732	19,5	61	Belarus	0,406	68,8
26	Mexico	10,655	-9,7	62	Serbia	0,393	-12,6
27	Chile	5,268	-38,9	63	Albania	0,377	-34,2
28	Anh	4,422	8,2	64	Mauritius	0,376	191,7
29	Malaysia	1,712	23,6	65	Martinique	0,345	-14,5
30	Australia	1,299	12,7	66	Kuwait	0,305	140,2
31	Singapore	0,626	67,2	67	Oman	0,269	
32	Peru	0,596	-60,4	68	Qatar	0,260	64,3
33	New Zealand	0,535	-18,6	69	Georgia	0,257	1.635,8
34	Brunei	0,023	-48,0	70	Aruba	0,255	23,8
35	**Hàn Quốc**	**10,002**	**-40,2**	30 TT khác		2,990	-65,6
36	**TQ&HK**	**2,006**	**39,8**	**Tổng**		**502,359**	**-1,5**

NHẬP KHẨU CÁ NGỪ CỦA AUSTRALIA, T1-T5/2025

(Nguồn: ITC)

Top nguồn cung chính cá ngừ cho Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**103.713**	**101.987**	**-2**
Thái Lan	77.739	79.212	2
Indonesia	20.565	18.127	-13
Trung Quốc	1.187	1.399	15
Việt Nam	928	724	-28
Quần đảo Solomon	87	80	-9
New Zealand	426	261	-63
Tây Ban Nha	250	205	-22
Italy	869	414	-110
Nhật Bản	452	377	-20
Hàn Quốc	282	279	-1
Fiji	35	36	3
Philippines	605	545	-11
Portugal	104	70	-49
Iran	12	29	59
Maldives	3	3	0
Sri Lanka	12	31	61

Sản phẩm cá ngừ nhập khẩu của Australia, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**103.713**	**101.987**	**-2**
160414	Cá ngừ, cá ngừ vằn và cá cam Đại Tây Dương đã được chế biến hoặc bảo quản, nguyên con hoặc cắt miếng (trừ dạng xay nhỏ)	100.213	97.169	-3
030487	Cá ngừ vằn/ sọc dưa phile đông lạnh	2.714	4.018	32
030236	Cá ngừ vây xanh phương Nam tươi/ướp lạnh	391	158	-147
030345	Cá ngừ vây xanh Đại Tây Dương và Thái Bình Dương	284	273	-4
030343	Cá ngừ vằn, bonito đông lạnh	0	88	100
030235	Cá ngừ Đại Tây Dương và Thái Bình Dương tươi/ ướp lạnh	27	38	29
030194	Cá ngừ vây xanh Đại Tây Dương và Thái Bình Dương tươi	0	0	-
030231	Cá ngừ albacore hoặc cá ngừ vây dài tươi/ ướp lạnh	0	0	-
030232	Cá ngừ vây vàng tươi/ướp lạnh	11	6	-83
030233	Cá ngừ vằn/ cá ngừ sọc bụng tươi/ ướp lạnh	0	160	100
030234	Cá ngừ mắt to	7	13	46
030239	Cá ngừ đại dương tươi/ ướp lạnh	0	0	-
030341	Cá ngừ albacore và cá ngừ vây dài đông lạnh	0	0	-
030342	Cá ngừ vây vàng đông lạnh	0	2	100
030344	Cá ngừ mắt to đông lạnh	25	10	-150
030346	Cá ngừ vây xanh miền Nam đông lạnh	0	0	-
030349	Cá ngừ đông lạnh	41	52	21

Thanh protein từ cá tuyết Alaska: Xu hướng dinh dưỡng mới tại Mỹ

(vasep.com.vn) David – một công ty thực phẩm tại New Jersey (Mỹ) – đang tạo dấu ấn đặc biệt trên thị trường snack dinh dưỡng bằng dòng sản phẩm thanh protein làm từ cá tuyết Alaska, một loài cá thịt trắng có giá trị dinh dưỡng cao. Sản phẩm được phát triển như một giải pháp thay thế lành mạnh cho các loại snack truyền thống, hướng đến nhóm khách hàng quan tâm đến sức khỏe, vận động viên và những người ăn kiêng.

Theo ông David Gandler, CEO kiêm người sáng lập công ty, sản phẩm thanh protein từ cá tuyết Alaska chứa 20g protein mỗi thanh, không chất bảo quản, không gluten, ít calo và hoàn toàn không có đường. Cá được chế biến và sấy khô với quy trình độc quyền, giữ lại hương vị tự nhiên mà vẫn đảm bảo tiện lợi và bảo quản lâu.

David hiện đang hợp tác với các nhà cung cấp cá tuyết được chứng nhận MSC (Hội đồng Quản lý Biển), nhấn mạnh cam kết phát triển chuỗi cung ứng bền vững cho dòng sản phẩm cá thịt trắng này. Mặc dù thị phần snack từ hải sản hiện còn nhỏ, nhưng ông Gandler tin rằng sự quan tâm đến protein nguồn gốc biển đang tăng mạnh – một phần nhờ xu hướng ăn sạch, giảm thịt đỏ và nhu cầu thực phẩm giàu đạm, ít carb.

Dòng sản phẩm đã có mặt tại nhiều cửa hàng bán lẻ tại Mỹ và tiếp tục mở rộng phân phối trực tuyến. Công ty đang lên kế hoạch đa dạng hóa khẩu vị và phát triển thêm sản phẩm từ các loài cá thịt trắng khác.

Nissui lãi lớn từ cá minh thái, đẩy mạnh mở rộng tại châu Âu

(vasep.com.vn) Tập đoàn thủy sản hàng đầu Nhật Bản Nissui (Nippon Suisan Kaisha) vừa công bố lợi nhuận hoạt động hợp nhất quý II/2025 (từ tháng 4 đến tháng 6) đạt 69 triệu USD, tăng 6% so với cùng kỳ năm ngoái. Động lực chính đến từ sự phục hồi trong hoạt động khai thác cá minh thái Alaska – một trong những loài cá thịt trắng chiến lược của tập đoàn.

Báo cáo tài chính cho thấy, mảng kinh doanh tại Bắc Mỹ đóng vai trò chủ lực trong tăng trưởng, với lợi nhuận từ cá minh thái Alaska tăng gấp hơn 3 lần. Nissui hiện sở hữu nhà máy chế biến UniSea tại Dutch Harbor và cổ phần thiểu số tại Glacier Fish Co., hai đơn vị có năng lực chế biến cá minh thái hàng đầu khu vực.

Tập đoàn cũng điều chỉnh chiến lược, tăng tỷ lệ sản lượng phi lê cá minh thái lên 10% thay vì 5% như trước đó, do giá phi lê tiếp tục giữ mức cao, vượt trội so với surimi. Đây là hướng đi giúp Nissui tối ưu hóa lợi nhuận từ nguồn cá minh thái nguyên liệu vốn đang có dấu hiệu phục hồi về sản lượng.

Ngoài Bắc Mỹ, các thị trường khác cũng ghi nhận kết quả tích cực. Lợi nhuận từ mảng sản phẩm thực phẩm tại châu Âu tăng 40%, nhờ sức tiêu thụ mạnh các sản phẩm cá trắng tẩm bột tại Pháp và Tây Ban Nha. Đáng chú ý, Nissui đã mua lại một nhà máy chế biến tại Pháp nhằm mở rộng năng lực sản xuất cho công ty con Cite Marine, chuyên cung ứng hải sản đông lạnh và ướp lạnh.

Maruha Nichiro nâng dự báo lợi nhuận nhờ cá minh thái

(vasep.com.vn) Tokyo – Tập đoàn hải sản hàng đầu thế giới Maruha Nichiro vừa điều chỉnh tăng 11% dự báo lợi nhuận hoạt động cả năm, lên mức 30 tỷ yên (202 triệu USD) cho năm tài chính kết thúc vào tháng 3/2026. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của hoạt động khai thác cá minh thái Alaska và hiệu quả kinh doanh tại thị trường nước ngoài.

Trong quý 1 (tháng 4–6), công ty ghi nhận 9,4 tỷ yên lợi nhuận hoạt động, tăng 23% so với cùng kỳ và là mức cao nhất kể từ khi Maruha và Nichiro sáp nhập (2007)

Động lực chính là phân khúc thượng nguồn nhờ giá cá minh thái tăng trở lại, giúp các đơn vị như Westward Seafoods và Premier Pacific Seafoods (Mỹ) có lãi. Đồng thời, Trans-Ocean Products – nhà sản xuất thanh cua lớn nhất tại Mỹ – cũng đạt kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng.

Tại châu Âu, công ty con Seafood Connection Holding (Seacon) ghi nhận lợi nhuận tăng 26%. Maruha Nichiro mới đây nâng tỷ lệ sở hữu tại Seacon lên 81,96% và kỳ vọng thương vụ mua lại Van der Seafish (Hà Lan) sẽ đóng góp lớn vào kết quả quý 3.

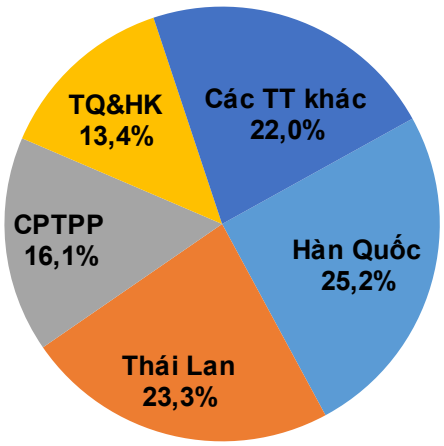
(Theo UCN)



THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU CHẢ CÁ & SURIMI VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)

Cơ cấu thị trường NK Chả cá, surimi từ 1/1-15/7/2025 (GT)





STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)
1	**Hàn Quốc**	**44,996**	**24,4**	**TQ&HK**		**24,035**	**53,0**
CPTPP		**28,700**	**22,8**	20	Trung Quốc	23,373	54,0
2	Nhật Bản	17,020	25,7	21	Hồng Kông	0,662	25,0
3	Malaysia	6,229	19,3	**Các TT khác**		**60,547**	**25,7**
4	Singapore	4,047	18,1	**22**	**Thái Lan**	**41,585**	**25,5**
5	Canada	0,601	-5,4	23	Indonesia	10,029	36,5
6	Australia	0,338	-27,6	24	Đài Loan	4,006	26,3
7	Mexico	0,192		25	Philippines	3,128	33,7
8	Anh	0,139	-5,8	26	Nga	1,028	-0,7
9	Chile	0,097	19,1	27	Libăng	0,184	-0,2
10	New Zealand	0,036	1.171,1	28	Thổ Nhĩ Kỳ	0,155	-27,1
11	Thụy Điển	0,023		29	Mauritius	0,106	261,4
EU		**14,393**	**39,2**	30	UAE	0,094	650,5
12	Lithuania	11,758	40,1	31	Colombia	0,056	
13	Tây Ban Nha	1,154	1.404,3	32	Jordan	0,053	2,8
14	Italy	0,548	-30,9	33	Arập Xêut	0,051	
15	Pháp	0,485	-38,5	34	Curacao	0,050	
16	Bỉ	0,240	156,0	35	Căмpuchia	0,009	
17	Hà Lan	0,099	10,8	36	Na Uy	0,008	
18	Đức	0,084	-23,4	37	Mongolia	0,006	395,0
19	**Mỹ**	**6,049**	**1,7**	**Tổng**		**178,719**	**27,9**

Xuất khẩu cua ghẹ Việt Nam lập đỉnh, tăng trưởng mạnh nhưng thiếu ổn định

Nguyễn Hà

(vasep.com.vn) Xuất khẩu cua ghẹ của Việt Nam liên tục tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm 2025, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng không ổn định. Kim ngạch XK trong giai đoạn này đã lập đỉnh trong 10 năm qua, đạt hơn 173 triệu USD, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2024.

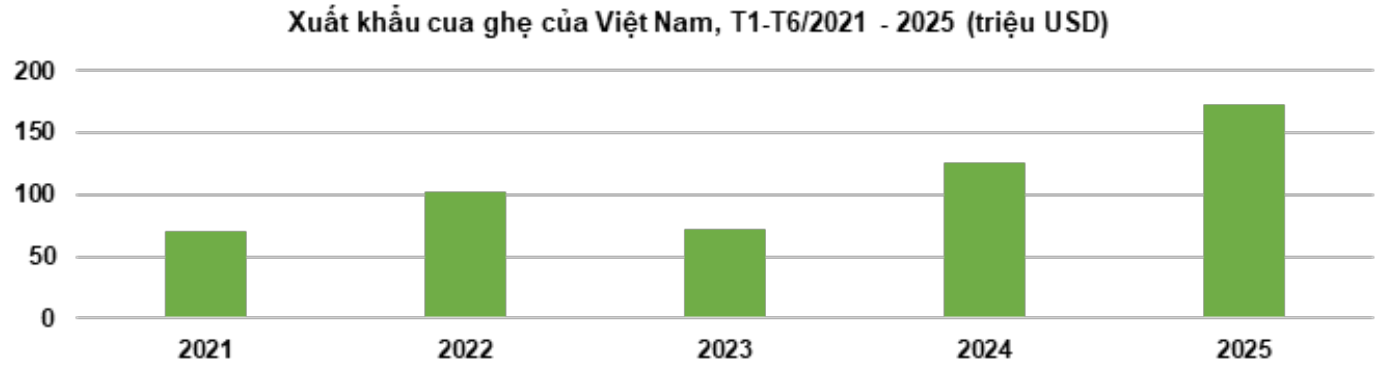
XK các sản phẩm cua của Việt Nam vẫn tiếp tục tăng trưởng đều qua từng tháng trong quý II, trong khi XK ghẹ và ba khía có xu hướng giảm sâu trong tháng cuối quý.

Tính luỹ kế 6 tháng đầu năm 2025, giá trị XK các sản phẩm cua và ba khía của Việt Nam đang ở mức cao hơn so với cùng kỳ, trái lại XK ghẹ lại giảm.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các sản phẩm cua ghẹ và giáp xác khác của Việt Nam đã xuất khẩu sang 25 thị trường trên toàn cầu. Trong quý này, xuất khẩu sang các thị trường chính đều phần lớn đều tăng trưởng tốt.

Tại thị trường hàng đầu Trung Quốc & Hong Kong, XK cua ghẹ sau khi tăng trưởng mạnh trong quý đầu năm đã tăng trưởng chậm lại trong quý II. Còn tại khối thị trường các nước tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), một số nước đã giảm NK cua ghẹ và giáp xác khác của Việt Nam trong quý II này như Canada, hay Anh. Trong khi đó, XK sang Australia đã đảo chiều tăng trưởng cao trong quý này, với mức tăng 58%.

Cùng với đó, XK cua ghẹ sang EU mặc dù tốc độ tăng trưởng có chậm lại so với quý đầu năm nhưng vẫn ở mức cao, tăng 71% so với quý II/2024.



Bồ Đào Nha siết chặt quy định đánh bắt bạch tuộc để bảo vệ nguồn lợi

(vasep.com.vn) Chính phủ Bồ Đào Nha vừa công bố loạt biện pháp mới nhằm bảo vệ nguồn lợi bạch tuộc – một đặc sản nổi tiếng của quốc gia này – trước tình trạng suy giảm do khai thác quá mức, đặc biệt trong mùa cao điểm du lịch hè.

Theo tờ Portugal Post, Tổng cục Tài nguyên Thiên nhiên, An toàn và Dịch vụ Hàng hải (DGRM) đã công bố kế hoạch thắt chặt kiểm soát hoạt động đánh bắt bạch tuộc. Theo đó, việc khai thác sẽ bị đóng cửa theo từng giai đoạn, tùy theo khu vực ven biển:

- Khu vực bờ biển cực Bắc: cấm đánh bắt từ 17/7 đến 15/8.

- Vùng biển Trung tâm: từ 16/8 đến 14/9.

- Vùng biển phía Nam: từ 15/9 đến 14/10.

Trong thời gian cấm, ngư dân buộc phải tạm ngưng giấy phép khai thác – đồng nghĩa với việc không được sử dụng tàu cá, trừ trường hợp khẩn cấp hoặc đưa tàu vào cảng.

Ngoài ra, chính phủ cũng siết chặt các yêu cầu liên quan đến việc loại bỏ ngư cụ trong giai đoạn đóng cửa, nhằm giảm thiểu tình trạng đánh bắt thụ động và đánh bắt phụ – đặc biệt vào mùa sinh sản cao điểm của bạch tuộc. Ngư dân vi phạm sẽ bị xử phạt nghiêm khắc, bao gồm: tịch thu ngư cụ, mất quyền tiếp cận các khoản trợ cấp từ EU trong suốt mùa khai thác còn lại.

Song song đó, từ ngày 3/8, chính phủ đã triển khai chiến dịch thu dọn ngư cụ bị bỏ quên hoặc thất lạc dưới biển – thường gọi là "ngư cụ ma". DGRM cho biết phần lớn loại ngư cụ này làm từ nhựa và gây hại nghiêm trọng đến hệ sinh thái biển. Việc thu gom là một phần trong cam kết của Bồ Đào Nha với Kế hoạch Hành động Quốc gia về Rác thải Biển.

(Theo seafoodsource)

Canada: Giá cua tuyết tăng do thiếu hụt nguồn cung

(vasep.com.vn) Mùa vụ cua tuyết năm 2025 tại Newfoundland và Labrador (NL) – ngư trường cua tuyết lớn nhất thế giới – đang bước vào giai đoạn cuối, với chỉ còn 1.751 tấn cần được khai thác để hoàn tất hạn ngạch.

Theo Bộ Thủy sản và Đại dương Canada (DFO), tính đến ngày 3/8, sản lượng còn lại chỉ chiếm phần nhỏ trong tổng hạn ngạch (TAC) lên tới 62.463 tấn. Mùa vụ bắt đầu từ ngày 10/4 và sẽ kết thúc trong tuần này.

Phần lớn lượng cua tuyết còn lại nằm ở khu vực 3LNO, dọc bờ biển đông bắc của tỉnh, bao gồm các vịnh St. Mary's, Conception và Trinity. Riêng khu vực này được phân bổ tới 45.333 tấn trong năm nay, tăng 25% so với năm 2024 và chiếm phần lớn tổng sản lượng khai thác. Mùa vụ ở đây được gia hạn đến ngày 7/8.

Hiện chỉ còn hai khu vực vẫn đang đánh bắt:

- **Khu vực 4R (bờ tây):** đã khai thác 147 tấn, tương đương 71% hạn ngạch 240 tấn.
- **Phân khu NAFO 2HJ (bờ biển Labrador):** đã bắt đầu từ ngày 27/6, với hạn ngạch 1.047 tấn, kéo dài đến ngày 14/9.

Trong bối cảnh sản lượng giảm dần, thị trường cua tuyết Canada ghi nhận dấu hiệu khởi sắc. Cụ thể, mặt hàng **cua cluster (chân và mình cua 5–8 oz)** đang đối mặt với thiếu hụt nguồn cung, đẩy giá tăng mạnh sau giai đoạn giảm giá đầu mùa. Trong tuần 31 (28/7 – 3/8/2025), giá bán loại này từ NL đã tăng tới **0,63 USD/pound** so với tuần trước đó.

(Theo UCN)

Mỹ: Sản lượng sò điệp giảm mạnh, giá tăng

(vasep.com.vn) Trong tuần 31 (28/7 – 3/8/2025), sản lượng sò điệp Đại Tây Dương tại Mỹ giảm mạnh hơn 60% so với tuần trước đó, nhưng giá tại bến tàu vẫn tăng đối với phần lớn kích cỡ.

Theo dữ liệu từ phiên đấu giá hải sản New Bedford – nơi chiếm 81% tổng sản lượng của ngành, ngư dân chỉ thu được **245.249 pound sò điệp,** trị giá gần **4,6 triệu USD**. Con số này giảm mạnh so với **622.933 pound**, trị giá **11,8 triệu USD** ghi nhận trong tuần 30.

Tuy giá trung bình giảm nhẹ từ **18,92 USD/lb** xuống **18,73 USD/lb**, giá theo kích cỡ cho thấy diễn biến tích cực:

- **Loại 10–20 (chiếm 58% sản lượng)** và **loại 20–30 (30%)** đều ghi nhận tăng giá.
- Loại **U-10** tăng nhẹ dù chỉ chiếm 0,3% sản lượng.
- Riêng loại **U-12** giảm giá dù chiếm 12% tổng sản lượng.

Tính từ đầu mùa vụ (1/4), đội tàu Mỹ đã đánh bắt **gần 10,8 triệu pound**, tương đương **63,3%** tổng hạn ngạch 17 triệu pound của mùa vụ 2025–26 – cao hơn so với cùng kỳ năm trước.

Theo chuyên gia Lorin Castiglione (UCN), thị trường bán buôn sò điệp vẫn ổn định trong tuần 32 nhờ nguồn cung giới hạn và nhu cầu ổn định. Bà cũng dự báo các loại sò điệp cỡ nhỏ sẽ tiếp tục hút khách do người mua tìm kiếm lựa chọn tiết kiệm hơn.

(Theo UCN)

Na Uy: Giá cua hoàng đế biến động trong tuần cuối tháng 7/2025

(vasep.com.vn) Trong tuần 31/2025, thị trường cua hoàng đế Na Uy ghi nhận biến động giá theo giới tính và kích cỡ.

Giá cua hoàng đế đực sống tăng mạnh, đặc biệt ở nhóm có trọng lượng 2,2–3,2kg. Dù sản lượng giao dịch nhóm này giảm nhẹ còn 19,3 tấn (so với 21,1 tấn tuần trước đó), mức này vẫn cao hơn nhiều so với 12,8 tấn cùng kỳ năm 2024.

Trong khi đó, sản lượng cua đực trên 3,2kg giảm từ 19,6 tấn xuống 15,6 tấn, nhưng vẫn vượt xa mức 7,7 tấn của năm ngoái.

Ngược lại, giá cua hoàng đế cái sống có xu hướng giảm.

Nhóm kích cỡ 800g–1,6kg – chiếm khối lượng lớn – ghi nhận 11,4 tấn được giao dịch trong tuần, giảm mạnh so với những tuần trước. Giá của nhóm này giảm nhẹ.

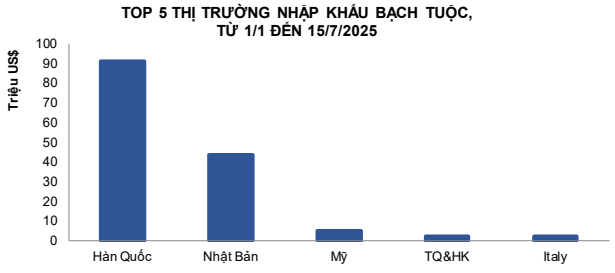
Nhóm 1,6–2,2kg cũng chứng kiến giá giảm rõ rệt, với khối lượng giao dịch ở mức 1,1 tấn, giảm nhẹ so với tuần trước.

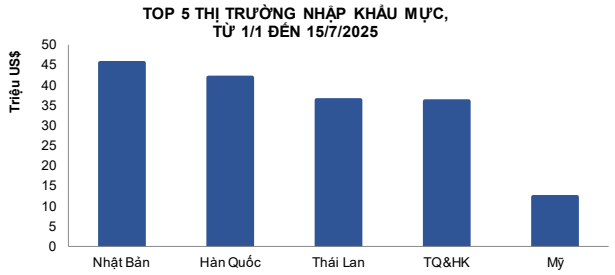
Những biến động về giá và sản lượng phản ánh tình hình thị trường đang phân hóa theo nhu cầu và kích cỡ. Cua đực tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong xuất khẩu nhờ giá phục hồi và nguồn cung ổn định, trong khi cua cái – đặc biệt ở kích cỡ lớn – đang đối mặt áp lực giảm giá do nhu cầu thấp hơn.

(Theo UCN)

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU MỰC, BẠCH TUỘC VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)	So với cùng kỳ 2024 (%)
1	**Hàn Quốc**	**132,758**	**6,4**	**23**	**Mỹ**	**17,658**	**53,9**
CPTPP		**103,088**	**18,7**	**Các TT khác**		**54,022**	**27,7**
2	Nhật Bản	88,968	19,2	24	Thái Lan	36,804	39,6
3	Malaysia	6,491	5,4	25	Philippines	5,562	184,5
4	Australia	2,038	-4,5	26	Đài Loan	4,216	-7,2
5	Canada	1,978	51,3	27	Israel	2,007	-42,3
6	Singapore	1,441	-6,6	28	Arập Xêut	1,976	154,4
7	Anh	1,280	25,6	29	Nga	1,218	-57,3
8	Chile	0,530	-7,9	30	Căмpuchia	0,920	439,1
9	New Zealand	0,221	-43,7	31	UAE	0,191	62,1
10	Peru	0,116	74,1	32	Venezuela	0,156	157,1
11	Mexico	0,026		33	Libăng	0,150	126,6
TQ và HK		**38,165**	**12,1**	34	Mauritius	0,136	133,1
12	Trung Quốc	34,939	12,6	35	Papua New Guinea	0,121	-31,0
13	Hồng Kông	3,226	6,9	36	Kenya	0,097	3.302,4
EU		**19,010**	**3,6**	37	Reunion	0,084	-22,3
14	Italy	4,852	2,4	38	New Caledoni	0,056	130,8
15	Tây Ban Nha	4,583	34,9	39	Costa Rica	0,055	132,1
16	Bỉ	2,820	11,9	40	Mongolia	0,043	352,6
17	Đức	1,854	25,0	41	Na Uy	0,035	-30,1
18	Hà Lan	1,648	4,9	42	Thụy Sĩ	0,031	-70,9
19	Bồ Đào Nha	1,599	20,1	43	Guam	0,027	-27,6
20	Pháp	1,405	-48,6	44	QĐ. Bắc Mariana	0,023	18,7
21	Lithuania	0,213	-33,7	13 TT khác		0,113	-91,3
22	Thụy Điển	0,037	-74,6	**Tổng**		**364,701**	**14,8**

10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU MỰC HÀNG ĐẦU TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

STT	Thị trường	GT (triệu USD)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)
1	Nhật Bản	45,426	6	Malaysia	6,298
2	Hàn Quốc	41,920	7	Philippines	5,535
3	Thái Lan	36,290	8	Đài Loan	3,482
4	TQ&HK	36,051	9	Tây Ban Nha	3,151
5	Mỹ	12,348	10	Italy	2,881

10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU BẠCH TUỘC HÀNG ĐẦU TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

STT	Thị trường	GT (triệu USD)	STT	Thị trường	GT (triệu USD)
1	Hàn Quốc	90,838	6	Tây Ban Nha	1,432
2	Nhật Bản	43,542	7	Nga	1,187
3	Mỹ	5,310	8	Đức	0,742
4	TQ&HK	2,114	9	Đài Loan	0,734
5	Italy	1,971	10	Hà Lan	0,732

NHẬP KHẨU MỰC, BẠCH TUỘC CỦA AUSTRALIA, T1- T5/2025

(Nguồn: ITC)

Nguồn cung	T1-T5/2024	T1-T5/2025	Tăng, giảm (%)
TG	**55.158**	**51.685**	**-7**
Trung Quốc	34.526	34.524	0
Thái Lan	5.540	5.587	1
Malaysia	3.094	2.862	-8
Indonesia	4.503	3.022	-49
Việt Nam	1.621	1.989	19
Argentina	607	455	-33
Hàn Quốc	1.102	644	-71
New Zealand	307	266	-15
Nhật Bản	499	454	-10
Ấn Độ	1.177	435	-171
Đài Bắc, Trung Quốc	749	541	-38
Tây Ban Nha	270	291	7
Italy	81	91	11
Nam Phi	239	126	-90
Hồng Kông, Trung Quốc	13	23	43
Myanmar	169	9	-1.778
Mỹ	438	268	-63
Philippines	129	90	-43

Sản phẩm mực, bạch tuộc nhập khẩu chính của Australia, T1-T5/2025
(GT: nghìn USD)

Mã HS	Sản phẩm	T1-T5/2024	T1-T5/2025	Tăng, giảm (%)
	Tổng NK	**55.158**	**51.685**	**-7**
030743	Mực nang, mực ống đông lạnh	33.460	32.724	-2
160554	Mực nang, mực ống chế biến	14.178	13.227	-7
030752	Bạch tuộc đông lạnh	4.083	2.751	-48
160555	Bạch tuộc chế biến	2.018	1.776	-14
030749	Mực nang, mực ống hun khói/ khô/ muối hoặc ngâm nước muối	1.379	1.179	-17
030741	Mực nang, mực ống sống, tươi/ ướp lạnh	0	0	-
030742	Mực nang và mực ống	0	0	-
030751	Bạch tuộc sống/tươi/ướp lạnh	0	0	-
030759	Bạch tuộc hun khói/ khô/ muối hoặc ngâm nước muối	40	28	-43

Giá nguyên liệu giảm giúp các công ty thức ăn thủy sản Nhật Bản tăng lợi nhuận

(vasep.com.vn) Giá nguyên liệu giảm giúp các công ty thức ăn thủy sản Nhật Bản tăng lợi nhuận bất chấp sản lượng sụt giảm.

Hai công ty sản xuất thức ăn thủy sản lớn của Nhật Bản – Feed One và Chubu Shiryo – đã ghi nhận lợi nhuận tăng trong quý đầu tiên của năm tài chính 2025 (từ tháng 4 đến tháng 6), bất chấp sản lượng tiêu thụ giảm mạnh do số lượng cá nuôi suy giảm và ảnh hưởng thời tiết khắc nghiệt.

Feed One, có trụ sở tại Yokohama, công bố lợi nhuận phân khúc tăng 47%, đạt 302 triệu yên (khoảng 2 triệu USD), trong khi EBITDA tăng 34% lên 442 triệu yên. Điều này đạt được dù sản lượng bán hàng giảm 29% xuống 19.000 tấn, khiến doanh thu bộ phận thức ăn thủy sản giảm 22% còn 5,2 tỷ yên.

Công ty cho biết sản lượng giảm do đợt nắng nóng nghiêm trọng mùa hè 2024 khiến tỷ lệ cá chết cao và năng suất sụt giảm. Ngoài ra, nhu cầu trong quý cũng yếu hơn do ảnh hưởng từ đợt mua hàng dồn dập vào năm ngoái trước khi giá thức ăn tăng theo kế hoạch.

Tuy nhiên, giá nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là bột cá nhập khẩu, đã giảm 18% so với cùng kỳ năm trước, giúp cải thiện biên lợi nhuận. Dòng sản phẩm thức ăn cho lươn – một mặt hàng có giá trị cao – tiếp tục đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh và được kỳ vọng sẽ tăng trưởng ổn định trong các quý tới.

Trong khi đó, Chubu Shiryo – có trụ sở tại Nagoya – cũng ghi nhận lợi nhuận phân khúc tăng 30 triệu yên, nhờ cải thiện biên lợi nhuận dù sản lượng bán hàng giảm 32%. Nguyên nhân chính là do số lượng cá tráp đỏ và cá cam tại các trang trại đủ tiêu chuẩn nuôi thương phẩm giảm.

Tuy nhiên, Chubu Shiryo cho biết sản lượng tiêu thụ thực tế đã vượt kế hoạch nội bộ 7%. Công ty kỳ vọng hoạt động kinh doanh sẽ tăng mạnh trong quý II nhờ đợt giảm giá sản phẩm vào tháng 7. Dù vậy, công ty vẫn cảnh báo nhiệt độ nước biển cao kéo dài và nguy cơ thủy triều đỏ có thể ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu thị trường.

Cả hai công ty giữ nguyên dự báo lợi nhuận cả năm, trong bối cảnh giá bột cá dự kiến ổn định, nhưng rủi ro từ tỷ giá hối đoái và chi phí vận chuyển vẫn tiềm ẩn.

Feed One và Chubu Shiryo là hai trong những nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi lớn nhất Nhật Bản, bên cạnh các tên tuổi như Nosan Corp (Mitsubishi), Marubeni Nisshin Feed (Marubeni Corp) và Itochu Feed Mill (Itochu Group).

(Theo UCN)

Sản lượng cá nguyên liệu sản xuất bột cá ở Trung Quốc tiếp tục giảm

(vasep.com.vn) Peru đã chính thức khép lại vụ cá cơm đầu tiên trong năm 2025 tại khu vực Bắc-Trung vào ngày 23/7, sau khi ghi nhận tỷ lệ cá con xuất hiện cao trong sản lượng đánh bắt hàng ngày. Kết quả, hơn 80% trong tổng hạn ngạch 3 triệu tấn cá cơm đã được khai thác tại khu vực này. Trong khi đó, vụ cá thứ hai tại khu vực phía Nam Peru đã chính thức bắt đầu.

Theo báo cáo thị trường của IFFO (Tổ chức Dầu cá và Bột cá Thế giới) vào tháng 5/2025, tổng sản lượng bột cá tính đến thời điểm này đã giảm khoảng 2% so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân chính là do sản lượng sụt giảm tại Peru và các nước Bắc Âu. Ngược lại, các khu vực khác ghi nhận mức tăng trưởng so với năm trước.

Đối với dầu cá, sản lượng cộng dồn từ đầu năm đến hết tháng 5/2025 cũng ghi nhận mức giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2024. Tuy phần lớn các quốc gia có xu hướng tăng sản lượng, nhưng sự sụt giảm tại châu Âu và đặc biệt là tại Peru – nơi ghi nhận tỷ lệ chiết xuất dầu cá thấp trong vụ đánh bắt hiện tại – đã làm giảm tổng sản lượng chung.

Ông Enrico Bachis, Giám đốc nghiên cứu thị trường của IFFO, cho biết: "Ước tính sản lượng bột cá và dầu cá năm 2025 vẫn được giữ ở mức 5,6 triệu tấn bột cá và 1,2–1,3 triệu tấn dầu cá."

Trung Quốc sản xuất cá biển nguyên liệu chững lại do lệnh cấm đánh bắt

(vasep.com.vn) Tại Trung Quốc, sản xuất cá biển nguyên liệu trong nước vẫn ở mức thấp do lệnh cấm đánh bắt ven biển còn hiệu lực. Trong mùa hè, nguyên liệu chính để sản xuất bột cá và dầu cá chủ yếu đến từ cá đông lạnh và phụ phẩm từ các nhà máy chế biến.

Sản lượng nguyên liệu biển trong nửa đầu năm 2025 tại Trung Quốc đã giảm so với cùng kỳ năm 2024. Cùng với đó, nhu cầu thức ăn thủy sản cũng không có nhiều cải thiện. Nguyên nhân bao gồm lượng tồn kho thủy sản nuôi từ năm 2024 thấp, nông dân tranh thủ bán ra khi giá phục hồi nhẹ, và việc thả giống mùa xuân bị chậm lại do thời tiết lạnh hơn bình thường.

Tuy nhiên, hoạt động thả giống đã gia tăng trong nửa đầu năm nay, cùng với chi phí thức ăn giảm và triển vọng lợi nhuận được cải thiện, cho thấy nhu cầu thức ăn thủy sản có thể phục hồi mạnh trong nửa cuối

năm 2025. Tính chung cả năm, tổng nhu cầu thức ăn thủy sản có thể vượt mức năm 2024, đồng nghĩa với nhu cầu nguyên liệu biển (bột cá và dầu cá) sẽ tăng theo.

(Theo thefishite)

Thai Union đầu tư mạnh vào nâng cấp dây chuyền sản xuất thức ăn thủy sản

(vasep.com.vn) Tập đoàn Thai Union đang đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực thức ăn thủy sản, với kế hoạch nâng cấp toàn diện bộ phận sản xuất trong quý 2 và quý 3 năm 2025. Theo thông báo từ công ty con Thai Union Feedmill (TFM), tập đoàn đã chi 300 triệu baht (khoảng 9,2 triệu USD) để nâng cấp dây chuyền sản xuất theo tiêu chuẩn "công nghiệp 4.0", dự kiến hoàn tất trong tháng 8 năm nay.

Khoản đầu tư lớn này xuất phát từ sự thay đổi trong mức ưu đãi thuế. Cụ thể, chi phí thuế thu nhập của TFM đã tăng lên 29 triệu baht, kéo theo thuế suất thực tế tăng vọt lên 13,3%, so với chỉ 1,0% trong quý 2 năm ngoái. Nguyên nhân là do các ưu đãi từ Hội đồng Đầu tư Thái Lan (BOI) dành cho hai nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm và cá tại Songkhla và Samut Sakhon đã hết hiệu lực.

Để ứng phó, Thai Union quyết định tái đầu tư vào các dây chuyền mới theo định hướng sản phẩm được BOI hỗ trợ, nhằm giảm gánh nặng thuế và đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về thức ăn cho tôm và cá, đặc biệt là cá vược biển.

Kết quả kinh doanh cũng cho thấy sự cải thiện rõ rệt. Doanh số bán hàng quý 2 của bộ phận này tăng 13,8% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 1,47 tỷ baht (45,2 triệu USD). Trong đó, doanh thu từ thức ăn cho tôm – chiếm tỷ trọng lớn nhất – đạt 929 triệu baht, tăng 13,8% nhờ sản lượng tăng 18%, chủ yếu từ thị trường nội địa Thái Lan. Tuy nhiên, công ty cũng ghi nhận sự sụt giảm 15,1% doanh thu tại chi nhánh Indonesia do dịch bệnh tôm bùng phát.

Doanh số bán thức ăn cho cá tăng 18,2%, đạt 455 triệu baht, đặc biệt nhờ nhu cầu cao đối với cá vược (tăng 29,1%), giúp Thai Union giữ vị thế "dẫn đầu thị trường" trong phân khúc này.

Biên lợi nhuận gộp của toàn bộ mảng thức ăn chăn nuôi đã tăng trưởng sáu quý liên tiếp, đạt mức cao kỷ lục 22,9% trong quý 2. Lợi nhuận ròng theo đó cũng tăng 49,7%, đạt 194 triệu baht.

(Theo UCN)

Xuất khẩu thủy sản nuôi trồng của Brazil tăng mạnh trong nửa đầu năm 2025

(vasep.com.vn) Ngành thủy sản nuôi trồng của Brazil đang chứng kiến sự tăng trưởng ấn tượng trong nửa đầu năm 2025, với kim ngạch xuất khẩu đạt 35,9 triệu USD, tăng 52% về giá trị và 49% về khối lượng so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, đà tăng trưởng này đang đứng trước nguy cơ bị gián đoạn nghiêm trọng nếu Hoa Kỳ – thị trường xuất khẩu chính – triển khai đề xuất áp thuế 50% đối với các sản phẩm cá của Brazil.

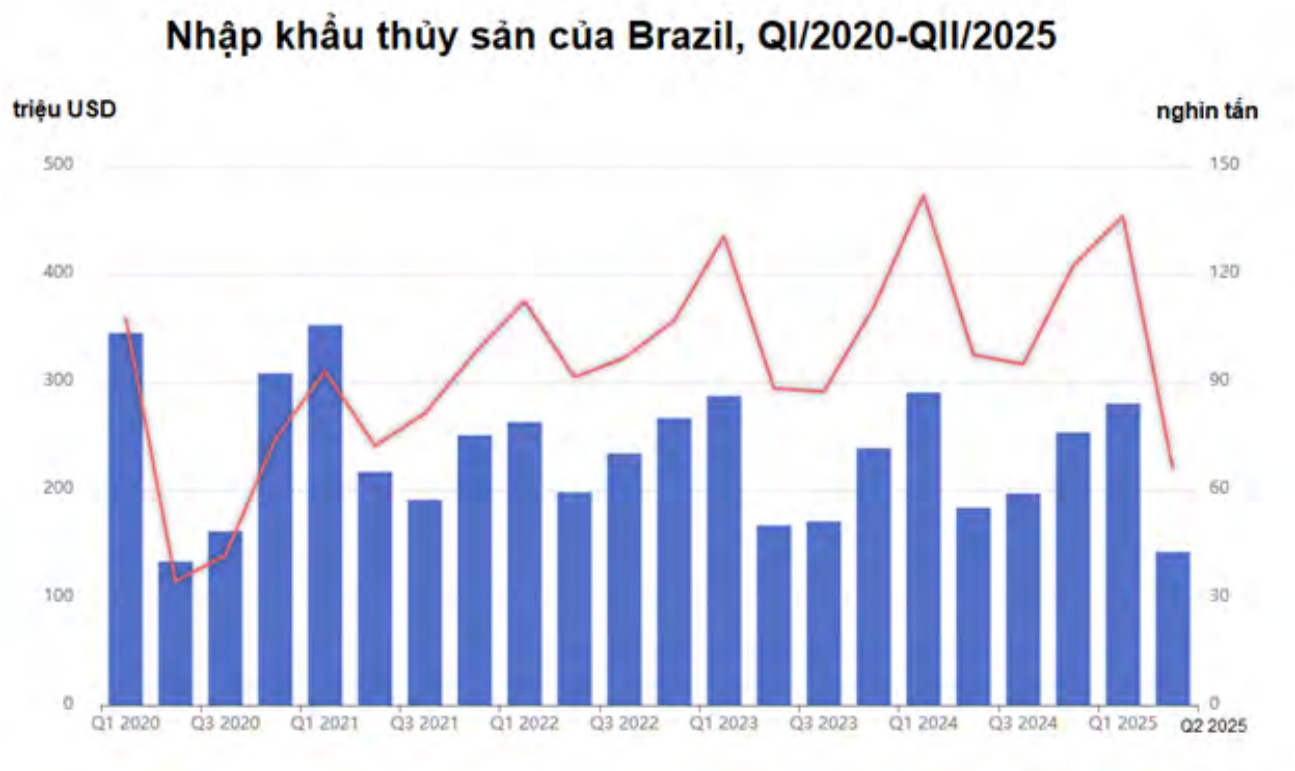
Theo Hiệp hội Nuôi trồng Thủy sản Brazil (Peixe BR), cá rô phi vẫn là mặt hàng chủ lực, chiếm tới 95% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản nuôi trong quý II/2025, tiếp theo là cá bản địa tambaqui với tỷ trọng nhỏ hơn. Tháng 3 được ghi nhận là tháng mạnh nhất từ đầu năm, với hơn 1.600 tấn cá được xuất khẩu, mang về 7,8 triệu USD – mức doanh thu kỷ lục của ngành.

Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường tiêu thụ chính, chiếm tới 90% giá trị xuất khẩu quý II, tương đương 15,6 triệu USD. Canada và Nhật Bản theo sau với thị phần nhỏ hơn đáng kể. Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là phi lê cá rô phi tươi hoặc ướp lạnh (đạt 23,6 triệu USD trong 6 tháng đầu năm), trong khi mặt hàng phi lê đông lạnh cũng ghi nhận mức tăng trưởng vượt bậc – tăng 126% về khối lượng và 194% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái, đạt tổng cộng 1,7 triệu USD.

Peixe BR cho rằng sự chuyển dịch sang sản phẩm đông lạnh cho thấy Brazil đang từng bước mở rộng và đa dạng hóa danh mục xuất khẩu, không còn phụ thuộc hoàn toàn vào sản phẩm tươi. "Brazil bắt đầu cạnh tranh nghiêm túc hơn trên thị trường cá đông lạnh tại Hoa Kỳ," hiệp hội nhận định.

Tuy nhiên, đà tăng trưởng này có nguy cơ bị chặn đứng nếu chính phủ Hoa Kỳ triển khai mức thuế 50% đối với các sản phẩm cá nhập khẩu từ Brazil. Theo ông Manoel Pedroza – nhà nghiên cứu tại Tập đoàn Nghiên cứu Nông nghiệp Brazil (Embrapa), biện pháp thuế quan này "sẽ lập tức tác động nặng nề đến ngành xuất khẩu cá của Brazil," đặc biệt là các nhà sản xuất cá rô phi – những người phụ thuộc phần lớn vào thị trường Bắc Mỹ.

Từ năm 2017, Brazil đã bị đình chỉ xuất khẩu cá sang châu Âu, khiến ngành càng phụ thuộc vào thị trường Mỹ. Peixe BR cảnh báo: "Mức thuế đề xuất đang đe dọa toàn bộ



chuỗi sản xuất của ngành. Việc chính phủ Brazil nối lại đối thoại ngoại giao với Hoa Kỳ là điều thiết yếu, nhằm bảo vệ một trong những phân khúc quan trọng nhất của nền kinh tế nông nghiệp quốc gia."

Cũng theo Peixe BR, thị trường nội địa của Brazil đang cho thấy dấu hiệu tích cực, với sức cạnh tranh ngày càng tăng của sản phẩm nội.

Bên cạnh đó, Brazil cũng ghi nhận cải thiện đáng kể về cán cân thương mại thủy sản nuôi trồng. Thâm hụt thương mại trong quý II/2025 đạt 234 triệu USD – giảm mạnh so với quý I. Nguyên nhân chủ yếu là do lượng cá nhập khẩu giảm, đặc biệt là cá hồi – mặt hàng nhập khẩu chủ lực – đã giảm 21%, còn 199 triệu USD. Tổng lượng nhập khẩu thủy sản giảm 13% so với quý I.

Theo Peixe BR, sự suy giảm này cho thấy tiềm năng phát triển của ngành nuôi trồng trong nước, đồng thời phản ánh sự thay đổi trong thị hiếu tiêu dùng và hiệu quả sản xuất nội địa đang dần được cải thiện. Các chuyên gia cũng nhận định rằng việc giảm nhập khẩu có thể là kết quả của nhiều yếu tố kinh tế như biến động tỷ giá, chi phí hậu cần, và chính sách hỗ trợ ngành thủy sản nội địa.

"Việc củng cố khu vực sản xuất trong nước và giảm phụ thuộc vào nhà cung cấp nước ngoài đang nhận được sự ủng hộ ngày càng lớn," Peixe BR nhấn mạnh trong báo cáo quý mới nhất.

(Theo UCN)

Brazil kêu gọi cứu trợ ngành thủy sản trước cú sốc từ thuế Mỹ

(vasep.com.vn) Ngành thủy sản Brazil đang rơi vào khủng hoảng sau khi Mỹ bất ngờ áp thuế nhập khẩu 50% đối với tất cả sản phẩm thủy sản từ nước này. Đòn giáng thương mại đã khiến phần lớn hoạt động xuất khẩu bị đình trệ, đẩy hàng trăm triệu BRL giá trị hàng hóa vào tình trạng mắc kẹt tại cảng, trên tàu hoặc trong kho lạnh.

Hiệp hội Công nghiệp Cá Brazil (Abipesca) đã gửi yêu cầu khẩn lên chính phủ liên bang, đề xuất một gói tín dụng trị giá 900 triệu BRL (khoảng 160 triệu USD) để hỗ trợ các nhà xuất khẩu đối phó tình hình. Khoảng 70% sản phẩm thủy sản của Brazil xuất sang Mỹ, khiến ngành này đặc biệt dễ tổn thương trước các biện pháp thương mại mới.

Abipesca cảnh báo, nếu không có hỗ trợ kịp thời, 35 doanh nghiệp và khoảng 20.000 lao động có nguy cơ bị sa thải hoặc tạm ngừng hoạt động. Gói tín dụng đề xuất bao gồm thời gian ân hạn 6 tháng và thời hạn vay 24 tháng.

Bên cạnh đó, Abipesca cũng kêu gọi đẩy nhanh đàm phán với EU, nơi Brazil từng xuất khẩu nhưng bị cấm từ năm 2017 vì lý do an toàn vệ sinh thực phẩm.

Một hiệp hội khác – Peixe BR – cho biết riêng trong năm 2024, xuất khẩu thủy sản sang Mỹ đạt 52,2 triệu USD, chủ yếu là cá rô phi, chiếm tới 89% tổng khối lượng xuất khẩu.

Trong khi chính phủ liên bang đang cân nhắc giải pháp, bang Goias – trung tâm thủy sản lớn ở miền Trung

– đã công bố chương trình tín dụng ưu đãi riêng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ bị ảnh hưởng. Sáng kiến sử dụng cơ chế hoàn thuế VAT xuất khẩu, giúp giảm áp lực ngân sách bang. Lãi suất được giữ dưới 10%/năm, với điều kiện doanh nghiệp duy trì mức việc làm.

(Theo UCN)

Mỹ: Các cảng lớn kêu gọi quốc hội khôi phục quy định phân bổ quỹ bảo trì

(vasep.com.vn) Các giám đốc cảng container lớn tại Hoa Kỳ đang kêu gọi Quốc hội khôi phục các quy định phân bổ Quỹ Tín thác Bảo trì Cảng (HMTF) – nguồn kinh phí từ thuế cảng được dùng cho nạo vét, bảo trì và nâng cấp cảng biển.

Năm 2020, Quốc hội từng thông qua quy định cho phép các cảng đóng góp lớn và các cảng chuyển giao năng lượng được sử dụng phần lớn hơn từ HMTF cho các dự án mở rộng ngoài bảo trì cơ bản. Tuy nhiên, thay đổi gần đây trong ngân sách tài khóa 2025–2026 khiến nhiều cảng lớn – từng dự kiến nhận khoảng 332 triệu USD – sẽ không còn được tài trợ.

Trong một bức thư gửi Quốc hội ngày 31/7, 22 lãnh đạo cảng cùng Hiệp hội Cảng vụ Hoa Kỳ (AAPA) yêu cầu khôi phục các điều khoản năm 2020, nhấn mạnh vai trò chiến lược của cảng biển trong chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng và kinh tế quốc gia. Những người ký tên bao gồm lãnh đạo các cảng lớn như Los Angeles, Long Beach và New York – New Jersey.

Bức thư cho rằng, việc cắt giảm nguồn vốn không chỉ gây thiệt hại cho năng lực phát triển cảng mà còn ảnh hưởng đến an ninh và năng lực cạnh tranh của Mỹ, vốn từng được chính quyền Trump ưu tiên thúc đẩy.

Giá cước vận tải container tiếp tục giảm mạnh

Trong khi đó, giá cước vận chuyển container toàn cầu đang giảm sâu sau khi Mỹ kết thúc lệnh tạm hoãn áp thuế. Các chuyên gia từ Drewry và Xeneta cho biết, giá cước giao ngay đã hạ xuống mức thấp nhất kể từ tháng 12/2023, đặc biệt trên tuyến Viễn Đông – Hoa Kỳ.

Hind Chitty (Drewry) nhận định giá tăng mạnh trong tháng 5–6 do lo ngại thuế, nhưng đã giảm nhanh từ giữa tháng 7. Emily Stausbøll (Xeneta) cảnh báo dù chi phí giảm, các nhà vận chuyển vẫn chịu áp lực lớn từ chính sách thuế quan.

(Theo seafoodsource)

Trung Quốc và Indonesia tăng cường hợp tác nuôi trồng thủy sản

(vasep.com.vn) Tại một hội nghị gần đây ở Thanh Đảo (Trung Quốc), các đại diện từ Trung Quốc và Indonesia đã thảo luận về việc đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực nuôi trồng và bảo tồn biển. Hội nghị nằm trong khuôn khổ hợp tác thường niên giữa hai nước kể từ năm 2023.

Một trong những dự án nổi bật là việc xây dựng 240 rạn san hô nhân tạo ngoài khơi thành phố Makassar (Indonesia), do Trung Quốc tài trợ, nhằm phục hồi hệ sinh thái biển và cải thiện sinh kế cho cộng đồng ngư dân địa phương.

Giáo sư Jamaluddin Jompa (Đại học Hasanuddin) nhấn mạnh, quan hệ đối tác này góp phần vào phát triển kinh tế biển bền vững và bảo vệ tài nguyên đại dương.

Theo Viện Hải dương học Trung Quốc, hai bên sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực như sinh thái biển, đa dạng sinh học, rong biển và công nghệ nuôi trồng thủy sản.

Bên cạnh hợp tác nghiên cứu, các doanh nghiệp hai nước cũng đẩy mạnh liên kết. Năm ngoái, công ty tôm Trung Quốc Zhanjiang Guolian đã ký thỏa thuận chiến lược với Bumi Menara Internusa (Indonesia) trong chuỗi cung ứng và chế biến tôm. Trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu, cả hai quốc gia đang tìm cách đa dạng hóa thị trường, giảm phụ thuộc vào Mỹ và tăng cường quan hệ thương mại song phương.

(Theo seafoodsource)



Trung Quốc đẩy mạnh nuôi biển và nuôi tuần hoàn vì an ninh lương thực

(vasep.com.vn) Trước áp lực thiếu đất nông nghiệp và cạn kiệt nguồn lợi ven bờ, Trung Quốc đang thúc đẩy chiến lược an ninh lương thực và phát triển nông nghiệp xanh bằng cách đầu tư mạnh vào nuôi biển xa bờ và mô hình nuôi tuần hoàn (RAS) chi phí thấp.

Trong chính sách "tam nông" năm 2023, Trung Quốc lần đầu coi nuôi trồng thủy sản là trụ cột chiến lược để đảm bảo an ninh lương thực. Nhờ định hướng này, các mô hình nuôi biển và RAS đã phát triển nhanh chóng với sự dẫn dắt từ chính phủ trung ương.

Trên biển, Trung Quốc đã triển khai nhiều dự án quy mô lớn như lồng chìm Shenlan-2, cao tương đương 20 tầng, có thể nuôi tới 1 triệu con cá hồi và vận hành bằng AI. Tàu nuôi Tô Hải số 1 dài 250 mét, cho sản lượng hơn 8.000 tấn cá hồi/năm, trị giá khoảng 70 triệu USD. Tập đoàn CIMC Raffles cũng đã triển khai hơn 30 nền tảng nuôi biển và hướng tới 100 dự án vào năm 2030.

Trên đất liền, hệ thống RAS đang được nhân rộng nhờ quy định môi trường chặt chẽ và hỗ trợ tài chính từ chính phủ. Ze Hui Aquaculture sở hữu trang trại lươn RAS rộng 520.000 m^2, công suất 15.000 tấn/năm, với vốn đầu tư gần 300 triệu USD. Các tập đoàn như CP, Evergreen và Tongwei cũng đang đầu tư lớn vào nuôi tôm RAS với mục tiêu sản lượng 70.000 tấn/năm.

Mô hình RAS còn thu hút các hộ nuôi nhỏ nhờ chi phí thấp, dễ tiếp cận và hiệu quả cao. Nhiều trang trại đã ứng dụng công nghệ AI và chuỗi cung ứng nội địa để tối ưu hóa sản xuất.

Dù vẫn thiếu minh bạch tài chính, Trung Quốc đang khẳng định vai trò tiên phong trong đổi mới công nghệ nuôi trồng thủy sản, tạo ra những mô hình tham khảo cho ngành thủy sản toàn cầu trong tương lai.

(Theo Thefishsite)

Hàn Quốc tăng mạnh nhập khẩu cá thu đông lạnh

(vasep.com.vn) Trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ tăng cao, Hàn Quốc đã ghi nhận mức tăng vọt trong nhập khẩu cá thu đông lạnh trong 7 tháng đầu năm 2025, với sản lượng đạt 39.292 tấn – tăng 54% so với cùng kỳ năm trước (25.554 tấn).

Tháng 7/2025 đặc biệt ghi nhận mức tăng đột biến khi Hàn Quốc nhập khẩu 792 tấn cá thu đông lạnh, cao gấp hơn 6 lần (tăng 539%) so với chỉ 124 tấn vào tháng 7/2024. Tính đến hết tháng 7, cá thu đông lạnh chiếm khoảng 7% tổng sản lượng thủy sản nhập khẩu của Hàn Quốc (549.690 tấn).

Na Uy tiếp tục là nhà cung cấp cá thu chủ lực, chiếm tới 80% tổng lượng nhập khẩu, tương đương 31.530 tấn. Trung Quốc đứng thứ hai với 3.596 tấn, theo sau là Vương quốc Anh (1.557 tấn) và Hà Lan (1.167 tấn). Tuy nhiên, xu hướng đa dạng hóa nguồn cung đang rõ nét hơn. Nếu như năm 2024 chỉ có 5 quốc gia cung ứng cá thu cho Hàn Quốc, thì đến nay con số này đã tăng lên 12, bao gồm các thị trường mới như Vương quốc Anh, Đài Loan, Quần đảo Faroe, Pháp, Đức và Nga.

Sự gia tăng nhu cầu cũng kéo theo giá nhập khẩu trung bình tăng 19%, đạt 2,67 USD/kg (so với 2,26 USD/kg cùng kỳ năm ngoái). Giá cá thu nhập khẩu từ Na Uy là 2,81 USD/kg, Trung Quốc 1,85 USD/kg và Anh 2,84 USD/kg.

Về giá trị, tổng kim ngạch nhập khẩu trong 7 tháng đầu năm đạt 105,05 triệu USD, tăng mạnh 82% so với cùng kỳ năm 2024 (57,67 triệu USD). Riêng tháng 7, giá trị nhập khẩu đạt 1,86 triệu USD – tăng 550% so với 280.000 USD của cùng kỳ năm trước.

Với nhu cầu tiêu dùng ổn định và giá cá thu duy trì ở mức cao, xu hướng nhập khẩu tăng mạnh nhiều khả năng sẽ tiếp tục trong nửa cuối năm 2025.

(Theo fis)

Quốc hội Hoa Kỳ thúc đẩy việc đưa nuôi trồng thủy sản vào các chương trình của USDA

(vasep.com.vn) Các nhà lập pháp Hoa Kỳ vừa tái trình Đạo luật Hỗ trợ Công bằng cho Nuôi trồng Thủy sản và Hải sản (SEAS) nhằm đảm bảo ngành nuôi trồng thủy sản được Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đối xử công bằng như các lĩnh vực nông nghiệp truyền thống.

Dự luật sẽ cho phép các nhà sản xuất thủy sản tiếp cận đầy đủ các chương trình hỗ trợ tài chính, trợ cấp và bảo hiểm cây trồng liên bang từ USDA – vốn lâu nay chủ yếu dành cho người trồng trọt và chăn nuôi trên đất liền. Ngoài ra, SEAS cũng đặt mục tiêu mở rộng phạm vi bảo hiểm cho các sản phẩm thủy sản nuôi trồng.

"Nuôi trồng thủy sản có vai trò chiến lược trong củng cố hệ thống thực phẩm, giảm thâm hụt thương mại thủy sản và mở rộng nguồn cung hải sản an toàn, bền vững của Mỹ," Dân biểu Frank Pallone (Dân chủ – New Jersey), người đồng bảo trợ dự luật, nhấn mạnh. "SEAS giúp sửa chữa sự bất bình đẳng lâu nay khi các nhà sản xuất ven biển bị bỏ quên trong các chương trình của USDA."

Dự luật từng được giới thiệu vào năm 2023 nhưng không được đưa ra biểu

quyết tại Quốc hội. Năm nay, ông Pallone cùng Dân biểu Kat Cammack (Cộng hòa – Florida) đã cùng tái trình tại Hạ viện, trong khi Thượng nghị sĩ Lisa Rochesters (Dân chủ – Delaware) dự kiến sẽ đệ trình phiên bản tương ứng tại Thượng viện.

Theo bà Cammack, ngành nuôi trồng thủy sản đang đóng vai trò ngày càng quan trọng trong an ninh lương thực quốc gia: "Ngành này không chỉ cung cấp nguồn hải sản giá cả phải chăng và an toàn mà còn tạo ra doanh thu hơn 165 triệu USD mỗi năm tại Florida – một trong những bang dẫn đầu cả nước."

Dự luật SEAS nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ từ các tổ chức trong ngành, bao gồm Trung tâm Đổi mới Nuôi trồng Thủy sản New Jersey và Hiệp hội Nuôi trồng Thủy sản New Jersey.

"Đây là bước đi quan trọng để tăng cường sản xuất nội địa và giảm phụ thuộc nhập khẩu," ông Matt Gregg, Chủ tịch Hiệp hội, nhận định.

(Theo seafoodsource)

Nga: Sản lượng thủy sản vẫn ổn định sau động đất

(vasep.com.vn) Sau trận động đất mạnh 8,8 độ richter ngoài khơi Viễn Đông Nga ngày 30/7, cảng cá và hàng hóa Severo-Kurilsk đã chính thức khôi phục hoạt động từ ngày 1/8. Theo chính quyền địa phương, dù một số cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng bởi sóng thần, hoạt động khai thác thủy sản tại khu vực gần như không bị gián đoạn.

Theo Cơ quan Thủy sản Liên bang Nga (Rosrybolovstvo), sản lượng khai thác thủy sản toàn quốc trong 7 tháng đầu năm 2025 đạt 2,95 triệu tấn. Riêng vùng Viễn Đông – trung tâm đánh bắt lớn nhất của Nga – ghi nhận sản lượng 2,28 triệu tấn, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước.

Một số loài chủ lực đạt sản lượng cao như: cá minh thái 1,44 triệu tấn (tăng 4.300 tấn), cá trích Thái Bình Dương 309.800 tấn (tăng 27.800 tấn), cá tuyết Thái Bình Dương 81.900 tấn (tăng 2.000 tấn). Ngoài ra, khu vực Bắc thu được 216.300 tấn, vùng Tây hơn 51.400 tấn. Sản lượng từ vùng đặc quyền kinh tế nước ngoài và vùng biển quốc tế đạt 311.600 tấn, tăng 10,9%.

Tại thị trường nội địa, giá cá biến động trái chiều: cá minh thái ở Viễn Đông hiện ở mức 130 RUB/kg (1,66 USD), giảm 5,8% so với đầu năm; cá trích giảm mạnh 23,3% xuống 115 RUB/kg; trong khi cá tuyết tăng 11,4% lên 390 RUB/kg.

(Theo UCN)



CÁC BAN VÀ CÂU LẠC BỘ NGÀNH HÀNG

SHRIMP COMMITTEE
- BAN NGÀNH HÀNG TÔM -



- **Chủ tịch Ban NH Tôm: Ông Đỗ Ngọc Tài** – Chủ tịch Hiệp hội, Tổng Giám đốc Công ty CP CB Thủy sản Tài Kim Anh
- **Thư ký Ban NH Tôm: Ms. Trần Hiền** – Điện thoại: (+84) 28 628 104 30; Di động: (+84) 347 378 695; Email: hientran@vasep.com.vn

FRESH WATER FISH COMMITTEE
- BAN NGÀNH HÀNG CÁ NƯỚC NGỌT -



- **Chủ tịch Ban NH Cá nước ngọt: Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm –** Phó Chủ tịch Hiệp hội, Tổng Giám đốc Công ty CP Vĩnh Hoàn
- **Thư ký Ban NH Cá nước ngọt: Ms. Nam Phương** – Di động: (+84) 903 192 557; Email: namphuong@vasep.com.vn

MARINE PRODUCT COMMITTEE
- BAN NGÀNH HÀNG HẢI SẢN -



- **Chủ tịch Ban NH Hải sản: Ông Huỳnh Minh Tường** – Phó Chủ tịch Hiệp hội, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP CB XNK Thủy sản Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- **Thư ký Ban NH Hải sản: Ms. Thu Hương** - Phó Chánh Văn phòng Hiệp hội; Điện thoại: (+84) 24 3771 5055; Di động: (+84) 983 221 783; Email: huongdo@vasep.com.vn

MARINE PRODUCT COMMITTEE

1. **TUNA COUNCIL**
   - CLB CÁ NGỪ -
2. **FISHMEAL & SURIMI COUNCIL**
   - CLB BỘT CÁ & SURIMI -
3. **DOMESTIC COUNCIL**
   - CLB HÀNG NỘI ĐỊA -
4. **COMBAT IUU PROGRAM**
   - CHƯƠNG TRÌNH IUU -
5. **CRAB COUNCIL**
   - CLB GHẸ -

Thư ký CLB: Ms. Thu Hương
- Phó Chánh Văn phòng Hiệp hội
Điện thoại: (+84) 24 3771 5055
Di động: (+84) 983 221 783
Email: huongdo@vasep.com.vn

Thư ký CLB: Ms. Quế Phương – Phó Tổng Thư ký Hiệp hội;
Di động: (+84) 903 067 266; Email: quephuong@vasep.com.vn

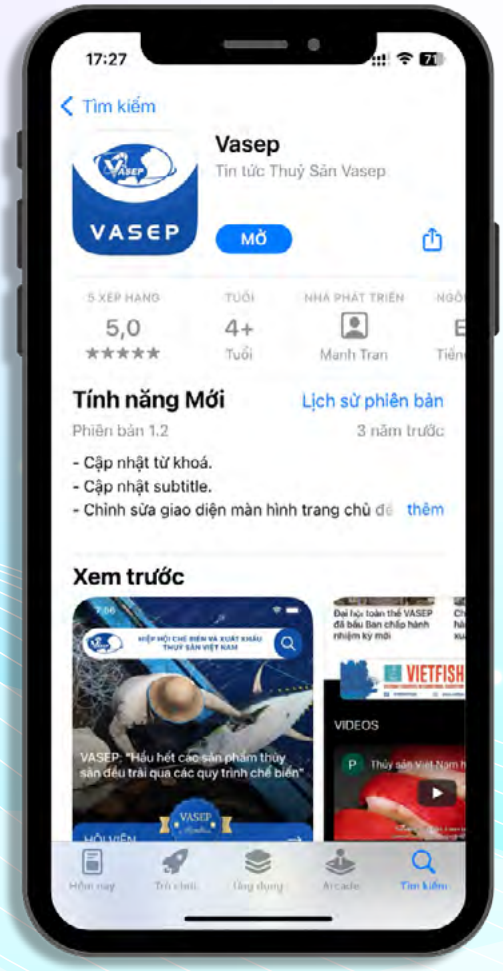
APP VÀ ZALO VASEP
Tin tức về thủy sản của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP)

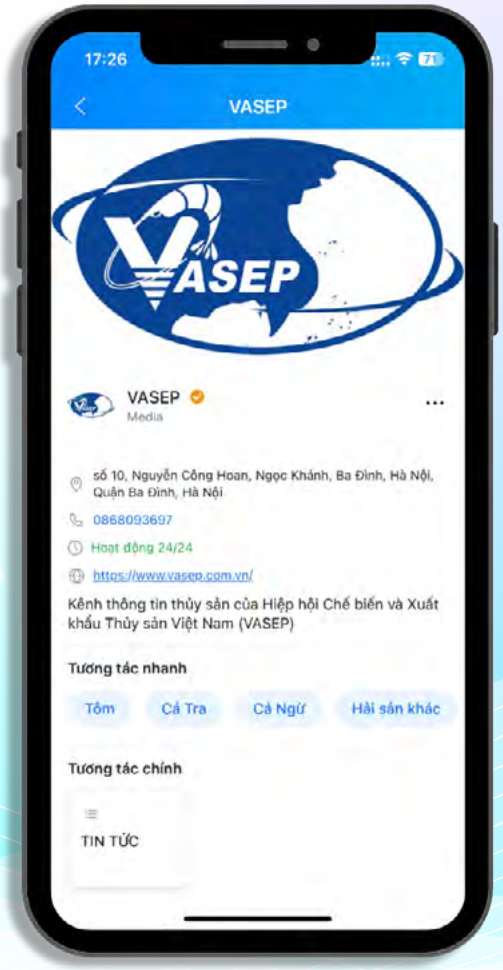
- Cập nhật báo điện tử của hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam VASEP thuận tiện và dễ dàng hơn với ứng dụng mobile.

- Cung cấp nguồn tin chính thống từ VASEP.

- Mang đến trải nghiệm tốt hơn cho người dùng trên di động thay vì dùng web.

- Thông báo kịp thời khi có tin, bài viết nóng trên hệ thống.





Official Account



Chỉ đạo thực hiện
Tổng Thư ký VASEP Nguyễn Hoài Nam

Chịu trách nhiệm nội dung
Phó Tổng Thư ký VASEP Lê Hằng

Thực hiện bởi VASEP.PRO
Địa chỉ: Số 10, Nguyễn Công Hoan,
Phường Giảng Võ, Hà Nội
Tel: (024) 38354496 - Fax: (024) 37715084
Email: vasep.pro@vasep.com.vn
Website: www.vasep.com.vn

Trưởng Ban Biên tập
Phùng Thị Kim Thu
Tel: (024) 37715055 (ext. 203)
Mobile: 0977 859 495
Email: kimthu@vasep.com.vn

Ban Biên tập
Phùng Thị Kim Thu
Lê Thị Bảo Ngọc
Nguyễn Thị Vân Hà
Nguyễn Thị Thu Hằng

Hỗ trợ biên tập
Hạ Thị Ngọc Ly
Tống Thùy Trang

Dàn trang
Đỗ Anh Đức

PHỤ TRÁCH PHÁT HÀNH:
Nguyễn Thu Trang
Mobile: 0906 151 556 - 0868 093 697
Tel: (024) 38354496 (ext. 212)
Email: nguyentrang@vasep.com.vn

Bản quyền của VASEP
All rights reserved.
Quotations or copying in whole or part only by prior agreement with VASEP